

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CÀN THƠ  
KHOA KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ



**BÁO CÁO ĐỒ ÁN CƠ SỞ 2  
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**Đề tài  
SỬ DỤNG MOODLE TRONG GIẢNG DẠY VÀ THI ONLINE**

**Sinh viên: Lê Văn Cường**

**Mã số: 189325**

**Sinh viên: Trần Công Đàm**

**Mã số: 189510**

**Lớp: DH18TIN04**

**Khóa: 06**

Càm Thơ, 12/2021

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CĂN THƠ  
KHOA KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ  
BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**BÁO CÁO ĐỒ ÁN CƠ SỞ 02  
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**Đề tài  
SỬ DỤNG MOODLE TRONG GIẢNG DẠY VÀ THI ONLINE**

**Giảng viên hướng dẫn  
ThS: Phan Thị Xuân Trang**

**Sinh viên thực hiện  
Họ tên: Lê Văn Cường  
MSSV: 189325  
Họ tên: Trần Công Đàm  
MSSV: 189510  
Lớp: DH18TIN04  
Khóa: 06**

*Cần Thơ, 12/2021*

## NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN



## Giảng viên hướng dẫn

Ths. Phan Thị Xuân Trang

# NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN



## Giảng viên phản biện

TS. Ngô Hồ Anh Khôi

## LỜI CẢM ƠN

Với lòng biết ơn sâu sắc và tình cảm chân thành cho phép chúng em gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới:

Trường Đại học Nam Cần Thơ, khoa Kỹ thuật- Công nghệ, cùng các giảng viên đã tận tình chỉ dạy và tạo điều kiện giúp đỡ chúng em trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành đề tài.

Đặc biệt chúng em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến Cô Phan Thị Xuân Trang – người hướng dẫn và cũng là người đã luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo, giúp đỡ và động viên chúng em trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành đề tài thực tập nghiên cứu này.

Mặc dù, đã có gắng rất nhiều nhưng bài luận không tránh khỏi những thiếu sót; chúng em rất mong nhận được sự thông cảm, chỉ dẫn, giúp đỡ và đóng góp ý kiến của quý thầy cô, các cán bộ quản lý và các bạn đang học cùng chúng em tại Trường Đại học Nam Cần Thơ.

Xin chân thành cảm ơn!

**Sinh viên thực hiện**

**Lê Văn Cương**

**Sinh viên thực hiện**

**Trần Công Đàm**

### **LỜI CAM KẾT**

Chúng tôi xin cam kết đồ án cơ sở 2 này được hoàn thành dựa trên kết quả nghiên cứu của chúng tôi và kết quả này chưa được sử dụng cho bất kỳ đồ án cơ sở 2 nào khác.

**Sinh viên thực hiện**

**Lê Văn Cường**

**Sinh viên thực hiện**

**Trần Công Đàn**

## MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU.....	1
Phần 1: Giới thiệu.....	1
1.1 Lý do chọn đề tài.....	1
1.2 Sơ lược về chương trình.....	1
1.3 Ý nghĩa của đề tài.....	1
1.4. Phạm vi áp dụng.....	2
1.5. Phương pháp nghiên cứu.....	2
Phần 2 Cơ sở lý thuyết và tổng quan về Moodle.....	3
2.1 Cơ sở lý thuyết.....	3
2.2 Tổng quan về Moodle.....	3
2.2.1 Giới thiệu về Moodle.....	3
2.2.2 Các đặc điểm nổi bật của Moodle.....	3
2.2.3 Tổng quan về hệ thống Moodle LMS thi trắc nghiệm.....	5
2.2.3.1 Moodle được hỗ trợ trên phạm vi toàn cầu.....	5
2.2.3.2 Là mã nguồn mở hoàn toàn miễn phí.....	6
2.2.3.3 Moodle linh hoạt và đa dạng tính năng.....	6
CHƯƠNG 2: HƯỚNG DẪN HỌC ONLINE.....	8
2.1 Hướng dẫn sử dụng phòng học online cho Giảng Viên.....	8
CHƯƠNG 3: HƯỚNG DẪN THI ONLINE.....	22
CHƯƠNG 4: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHUNG CHO MỘT MÔN CỤ THÊ.....	33
4.1 Tạo khóa học trong lớp học được phân công.....	33
4.2 Thêm bài giảng vào khóa học.....	37
4.3 Thêm phòng học online vào khóa học.....	39
4.3.1 Hướng dẫn tạo phòng học.....	39
4.4 Thêm sinh viên vào trong khóa học (lưu ý: chỉ có thể thêm sinh viên đã được quản trị viên phê duyệt).....	41
4.5 Tạo mục nộp bài tập cho sinh viên.....	43
4.6 Chấm điểm bài tập cho sinh viên.....	46
4.7 Import đề thi trắc nghiệm theo định dạng.....	47
4.8 Tạo bài thi trắc nghiệm online cho sinh viên.....	49
4.9 Xem quá trình làm bài thi và xuất điểm bài thi trắc nghiệm.....	55
4.10 Tạo bài thi tự luận online.....	57
CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN.....	64
1. Ưu điểm.....	64
2. Nhược điểm.....	64
3. Khả năng ứng dụng.....	64
4. Hướng phát triển.....	64
PHỤ LỤC.....	65
I.HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ HỌC TẬP MOODLE.....	65
1. Thay đổi thông tin cá nhân và thông tin tài khoản quản trị.....	65
2. Thay đổi giao diện Moodle.....	66
3. Thêm gói Tiếng Việt cho Moodle.....	66
4. Tạo Block trên Moodle.....	68

5. Thêm Blog đăng nhập.....	70
6. Tạo danh mục trên Moodle.....	71
7. Đưa danh mục ra ngoài trang chủ.....	74
8. Đưa bản tin ra ngoài trang chủ.....	75
9. Tạo khóa học trên Moodle.....	76
10. Đề trắc nghiệm trên Moodle.....	77
11. Tạo tài khoản cho Giáo viên và học sinh.....	79
12. Thêm giáo viên cũng như thêm học sinh vào lớp học.....	83
13. Tạo Mã xác nhận (Captcha).....	84

## **CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU**

### **Phần 1: Giới thiệu**

#### **1.1 Lý do chọn đề tài**

Ngày nay, với sự phát triển của ngành Công nghiệp 4.0 thì ngành công nghệ thông tin đã có những đóng góp to lớn cho cho lĩnh vực nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Ngoài ra, chúng ta có thể nhìn thấy luôn những đóng góp thiết thực mà nó mang lại trong đời sống xã hội của con người.

Đất nước ta đang trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong mọi lĩnh vực, khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển, công tác quản lý và lưu trữ những thông tin quan trọng ngày càng hiện đại, đơn giản hóa, lược bỏ những thao tác lưu trữ thủ công. Chính vì vậy, việc áp dụng những công nghệ mới hiện nay để giải quyết các bài toán đó là cần thiết. Chính vì vậy, nhằm giúp cho công việc được phát huy nhiều tính năng hiệu quả trong việc quản lý nên chúng tôi quyết định chọn đề tài “Sử dụng Moodle trong giảng dạy và thi online” để làm đề tài báo cáo cho đồ án cơ sở 2 tại Trường đại học Nam Cần Thơ.

#### **1.2 Sơ lược về chương trình**

Moodle LMS là hệ thống quản lý học tập phổ biến nhất và được sử dụng nhiều nhất trên thế giới. Hệ thống quản lý học tập Moodle là một mã nguồn mở, linh hoạt và miễn phí để tải xuống làm giải pháp quản lý học tập. Moodle là một nền tảng eLearning thân thiện với người dùng phục vụ nhu cầu học tập và đào tạo của mọi người từ tất cả các loại tổ chức.

#### **1.3 Ý nghĩa của đề tài**

Đề tài đáp ứng được những yêu cầu cần thiết của xã hội là áp dụng các thành tựu của công nghệ thông tin vào giải quyết các công việc quản lý như: Phần mềm quản lý nhân sự, Phần mềm quản lý tiền lương, Phần mềm quản lý sinh viên, Phần mềm quản lý các đề tài nghiên cứu, Phần mềm quản lý trung tâm tin học, ngoại ngữ.... Bên cạnh những phần mềm quản lý đó là những trang website bán hàng online, những trang giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng. Đề tài giúp cho người học lập trình hiểu được tầm quan trọng của việc phân tích thiết kế hệ thống thông tin, kỹ năng thiết kế sơ sở dữ liệu,

kỹ năng tư duy lập trình trong lĩnh vực quản lý và tạo ra những ứng dụng, trang website để phục vụ cho đời sống.

Website dễ nhìn, không cầu kỳ, bắt mắt giúp cho người dùng có thể xem chi tiết, tra cứu thông tin trên các thiết bị công nghệ như máy vi tính, tablet, điện thoại thông minh mà không phải mất nhiều thời gian cho việc quản lý và tra cứu thông tin.

#### **1.4. Phạm vi áp dụng**

Sử dụng trong phạm vi trường Đại học Nam Cần Thơ.

#### **1.5. Phương pháp nghiên cứu**

Khảo sát, phỏng vấn.

Phân tích, tìm hiểu tài liệu về Moodle trong giảng dạy và thi online.

Tìm hiểu, nghiên cứu về quy trình tạo và sử dụng Moodle.

Nghiên cứu các kỹ thuật xây dựng và lưu trữ cơ sở dữ liệu cho Moodle trong giảng dạy và thi online.

## **Phần 2 Cơ sở lý thuyết và tổng quan về Moodle**

### **2.1 Cơ sở lý thuyết**

Ở phần cơ sở lý thuyết chúng ta sẽ tìm hiểu về các khái niệm có liên quan đến Moodle của nhóm đã sử dụng, và cung cấp các kiến thức về cách thức vận hành của một trang Moodle và làm rõ được lợi ích của Moodle trong giảng dạy và thi online.

### **2.2 Tổng quan về Moodle**

#### **2.2.1 Giới thiệu về Moodle**

Moodle là một hệ thống quản lý học tập (Learning Management System - LMS hoặc người ta còn gọi là Course Management System hoặc VLE - Virtual Learning Environment) mã nguồn mở (do đó miễn phí và có thể chỉnh sửa được mã nguồn), cho phép tạo các khóa học trên mạng Internet hay các website học tập trực tuyến.

Moodle (viết tắt của Modular Object-Oriented Dynamic Learning Environment) được sáng lập năm 1999 bởi Martin Dougiamas, người tiếp tục điều hành và phát triển chính của dự án. Do không hài lòng với hệ thống LMS/LCMS thương mại WebCT trong trường học Curtin của Úc, Martin đã quyết tâm xây dựng một hệ thống LMS mã nguồn mở hướng tới giáo dục và người dùng hơn. Từ đó đến nay Moodle có sự phát triển vượt bậc và thu hút được sự quan tâm của hầu hết các quốc gia trên thế giới và ngay cả những công ty bán LMS/LCMS thương mại lớn nhất như BlackCT (BlackBoard + WebCT) cũng có những chiến lược riêng để cạnh tranh với Moodle.

Moodle nổi bật là thiết kế hướng tới giáo dục, dành cho những người làm trong lĩnh vực giáo dục.

Moodle rất dễ dùng với giao diện trực quan, giáo viên chỉ mất một thời gian ngắn để làm quen và có thể sử dụng thành thạo. Giáo viên có thể tự cài và nâng cấp Moodle.



#### **2.2.2 Các đặc điểm nổi bật của Moodle**

Moodle là thiết kế hướng tới giáo dục, dành cho những người làm trong lĩnh vực giáo dục.

Moodle có giao diện trực quan, giáo viên/người hướng dẫn dễ dàng làm quen và sử dụng thành thạo, chỉnh sửa và nâng cấp trong thời gian ngắn.

Cho phép sử dụng các chỉnh sửa giao diện bằng cách dùng các theme có trước hoặc

tự tạo mới.

Tài liệu hỗ trợ đồ sộ và chi tiết, khắc hẳn với nhiều dự án mã nguồn mở khác.

Moodle phù hợp với nhiều cấp học và hình thức đào tạo: Phổ thông, Đại học/Cao đẳng, chính quy/không chính quy, hay trong đào tạo của các tổ chức, doanh nghiệp.

Moodle rất đáng tin cậy, có trên 10 000 site trên thế giới. Hiện nay, Moodle được sử dụng tại 160 quốc gia và đã được dịch ra 75 ngôn ngữ khác nhau. Có trên 100 nghìn người đã đăng ký tham gia cộng đồng Moodle ([moodle.org](http://moodle.org)) và sẵn sàng giúp bạn giải quyết khó khăn. Nếu bạn cần sự giúp đỡ chuyên nghiệp về cài đặt, hosting, tư vấn sử dụng Moodle, phát triển thêm các tính năng mới, và tích hợp Moodle với các hệ thống đã có trong trường của bạn, bạn có thể chọn cho mình một trong các công ty Moodle Partners.

Moodle phát triển dựa trên mã nguồn mở Personal Home Page – PHP (Ngôn ngữ được dùng bởi các công ty Web lớn như Yahoo, Flickr, Baidu, Digg, CNET) có thể mở rộng từ một lớp học nhỏ đến các trường đại học lớn trên 50 000 sinh viên (ví dụ đại học Open PolyTechnique của Newzealand hoặc sắp tới đây là đại học mở Anh – Open University of UK, trường đại học cung cấp đào tạo từ xa lớn nhất châu Âu, và đại học mở Canada, Athabasca University). Bạn có thể dùng Moodle với các database mã nguồn mở như MySQL hoặc PostgreSQL. Phiên bản 1.7 sẽ hỗ trợ thêm các database thương mại như Oracle, Microsoft SQL để các bạn có thêm nhiều cơ hội lựa chọn.

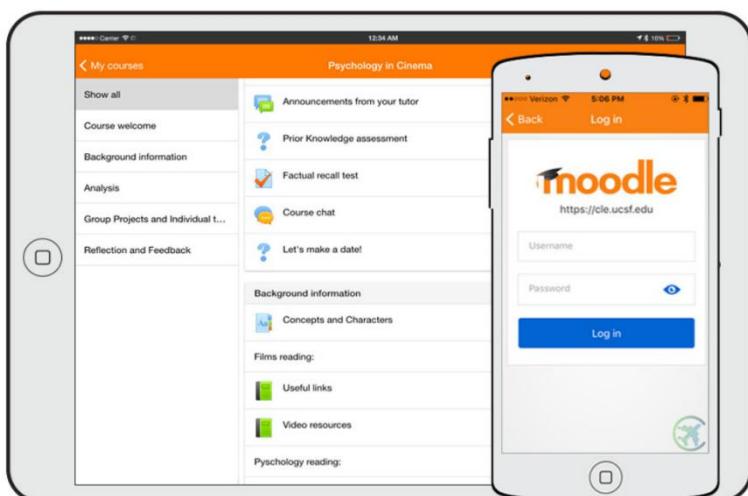
## 2.2.3 Tổng quan về hệ thống Moodle LMS thi trắc nghiệm

Hệ thống Moodle LMS thi trắc nghiệm được sử dụng phổ biến và có rất nhiều lợi ích liên quan tới nó. Tìm hiểu một cách tổng quan, cơ bản nhất giúp mỗi người có được những thông tin hữu ích và cần thiết cho chính mình. Mang đến lợi ích học trực tuyến cho các học viên, áp dụng vào các khóa học, kiểm tra trắc nghiệm đơn giản.

### 2.2.3.1 Moodle được hỗ trợ trên phạm vi toàn cầu

Được đánh giá là một LMS tốt bậc nhất trên thế giới hiện nay với lượng người dùng lớn là những gì mà Moodle đạt được. Và một trong những lý do giúp Moodle đạt được điều đó chính là ở việc nó được hỗ trợ bởi một cộng đồng, một cộng đồng lớn, lượng thành viên đông đảo các nhà phát triển trên phạm vi toàn cầu.

Với phần mềm mã nguồn mở thì lợi ích, giá trị lớn nhất của nó chính là việc cho phép bất kỳ ai cũng có thể theo dõi dễ dàng những thay đổi mà nó có được. Điều này cũng có nghĩa là các nhà phát triển, ở khắp mọi nơi trên toàn thế giới dễ dàng trong việc truy cập vào mã nguồn, thực hiện việc thay đổi, sửa đổi nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng và tính an toàn.



Thông qua đặc điểm đặc trưng này thì Moodle được cập nhật thường xuyên, liên tục. Cải tiến đều đặn từ những chuyên gia giúp mã nguồn mở Moodle càng hoàn thiện ở chất lượng, mang tới trải nghiệm tốt hơn cho mỗi người dùng. Từ đó, việc có thể sử dụng Moodle hiệu quả theo nhu cầu là điều mà mỗi người đạt được.

Không những vậy, việc sử dụng mã nguồn mở Moodle mang tới muôn vàn những tài nguyên học tập hữu ích. Tham gia vào diễn đàn cộng đồng của mã nguồn Moodle việc kết nối với những người dùng khác, cùng tìm hiểu, được hỗ trợ giải đáp những thắc mắc dễ dàng như ý. Hơn 144 triệu bài đăng trên diễn đàn, thêm vào đó là hơn 72 triệu tài nguyên học tập thì gần như tất cả các câu hỏi liên quan tới Moodle đều được hỗ trợ và giải đáp.

Với một cộng đồng hoạt động trên phạm vi toàn cầu, số lượng đóng đảo và cung cấp nhiều thông tin hữu ích thì việc sử dụng chắc chắn sẽ dễ dàng, thuận lợi hơn rất nhiều. Cập nhật thông tin cần thiết nhanh chóng, sớm giải đáp những thắc mắc của bản thân để sử dụng, khai thác mã nguồn mở Moodle có được giá trị cao nhất là những gì mà chúng ta có thể đạt được. Và tất cả những điều đó làm nên sức hút, chất lượng và giúp Moodle có số lượng người dùng lớn hơn, tăng thêm từng ngày.

#### **2.2.3.2 Là mã nguồn mở hoàn toàn miễn phí**

Có rất nhiều thắc mắc về mã nguồn Moodle và trong đó việc sử dụng có mất chi phí hay không là điều được hầu hết người dùng quan tâm. Câu trả lời là không. Mã nguồn mở Moodle được cung cấp tới mỗi người dùng là hoàn toàn miễn phí, được phân phối theo Giấy phép Public GNU để đáp ứng cho nhu cầu thực tế của người dùng.

Điều này tức là người dùng là cá nhân, hay tổ chức hoàn toàn có quyền tự do chạy, nghiên cứu, phát triển, tiến hành chia sẻ và sửa đổi nếu cần thiết để mã nguồn Moodle phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế của chính mình. Mỗi người có những yêu cầu riêng với mã nguồn này và điều chỉnh sao cho hài hòa, hợp lý nhất sẽ giúp việc sử dụng đem tới giá trị cao, hiệu quả như ý.

#### **2.2.3.3 Moodle linh hoạt và đa dạng tính năng**

Có nhiều yếu tố làm nên chất lượng của mã nguồn mở Moodle. Trong đó, tính linh hoạt động được đánh giá cao, cùng với sự đa dạng ở các tính năng được cung cấp giúp Moodle trở thành sự lựa chọn hoàn hảo. Từ cấu hình, sự linh hoạt, tính năng phong phú có thể giúp việc sử dụng phù hợp với nhu cầu của nhiều đối tượng người dùng, cho nhiều mục đích khác nhau.

Sở hữu tới hàng trăm Plugin Moodle khác nhau, dễ dàng sửa đổi theo yêu cầu giúp việc xây dựng nền Moodle phù hợp để việc thực hiện theo ý muốn của chính mình là điều thực hiện được một cách đơn giản nhất. Thông qua đó, việc khai thác Moodle để hỗ trợ cho những mục đích của mỗi người có khả năng đem tới kết quả lý tưởng và tích cực nhất.



Tính tới thời điểm hiện tại thì mã nguồn này sở hữu hơn 500 Plugin Moodle khác nhau, được phát triển bởi một cộng đồng trên phạm vi toàn cầu là những người học, người quản lý, hay quản trị viên. Qua đó giúp Moodle càng phát triển mạnh mẽ với khả năng phù hợp với nhu cầu của nhiều người dùng. Và bản thân bạn cũng có thể phát triển Moodle trong môi trường làm việc, học tập của chính mình, từ đó giúp việc khai thác Moodle đạt hiệu quả cao, với kết quả của công việc, học tập cao hơn.

Moodle là mã nguồn mở được sử dụng trong việc đào tạo trực tuyến và được sử dụng bởi các cá nhân, tổ chức giúp các dự án startup trực tuyến về giáo dịch, hay training công ty đạt kết quả cao. Chính vì thế, tìm hiểu thông tin, cân nhắc một cách kỹ lưỡng và chi tiết để đưa ra cho mình quyết định hợp lý và đúng đắn là việc mà chúng ta cần làm. Tìm hiểu những thông tin tổng quan để hiểu về Moodle là gì, cũng như các tin tức liên quan để việc ứng dụng khi có nhu cầu được phù hợp với giá trị cao nhất.

## CHƯƠNG 2: HƯỚNG DẪN HỌC ONLINE

### 2.1 Hướng dẫn sử dụng phòng học online cho Giảng Viên

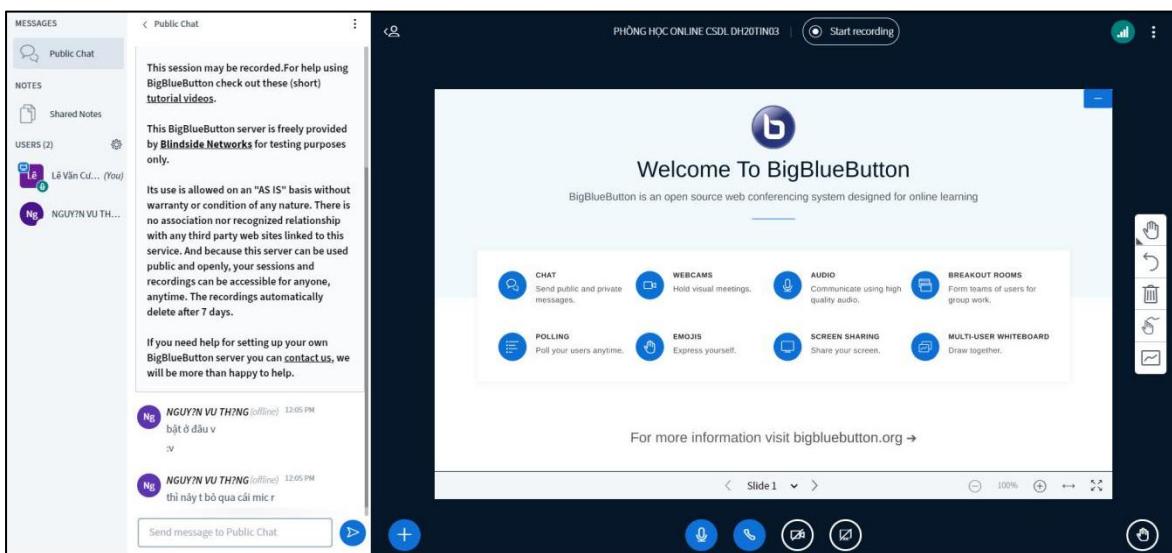
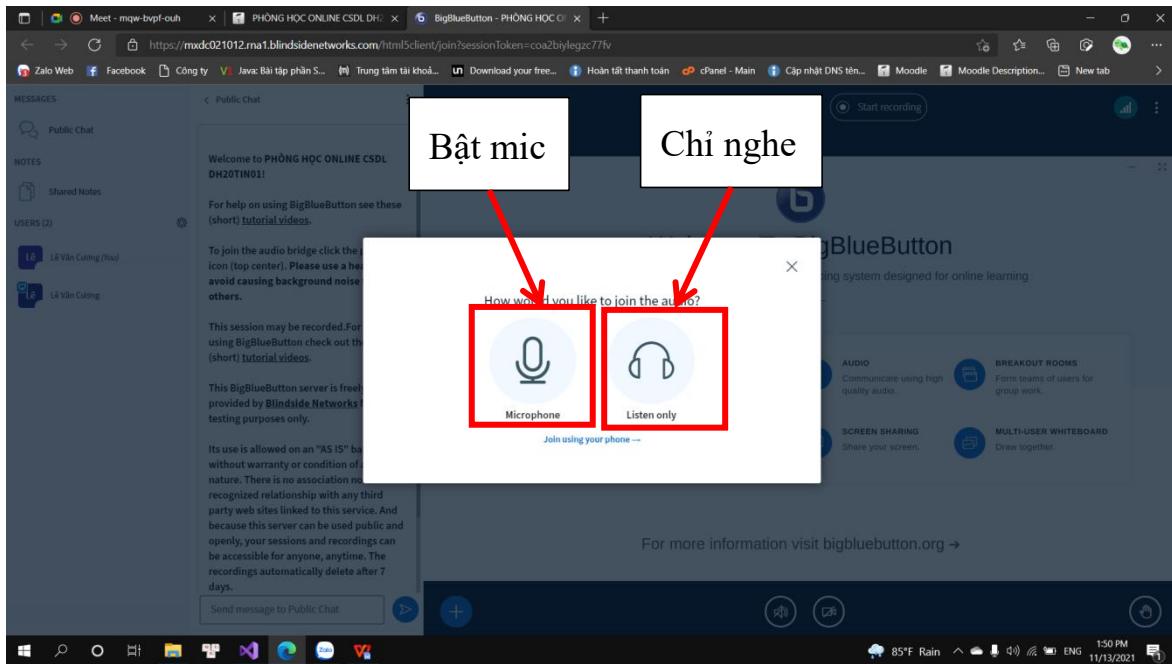
- Truy cập vào khóa học được phân công
- Chọn vào phòng học online đã được tạo

The screenshot shows a Moodle course page titled 'Thực Hành CSDL DH20TIN03'. On the left, there's a sidebar with navigation links like 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', 'Điểm số', 'Chung', and several 'Chủ đề' sections (1-7). The main content area displays a list of activities under 'Quá trình học của bạn': 'Bài Giảng CSDL', 'PHÒNG HỌC ONLINE CSDL DH20TIN03' (which is highlighted with a red box), 'Bài tập CSDL', 'Bài thi trắc nghiệm CSDL DH20TIN03', 'Bài thi tự luận', and 'Bài thi tự luận demo'. A 'Khu vực quản trị' sidebar on the right contains links for managing the course, such as 'Quản trị Khoa học', 'Chỉnh sửa các cài đặt', 'Hoàn thành khóa học', and 'Thành viên'.

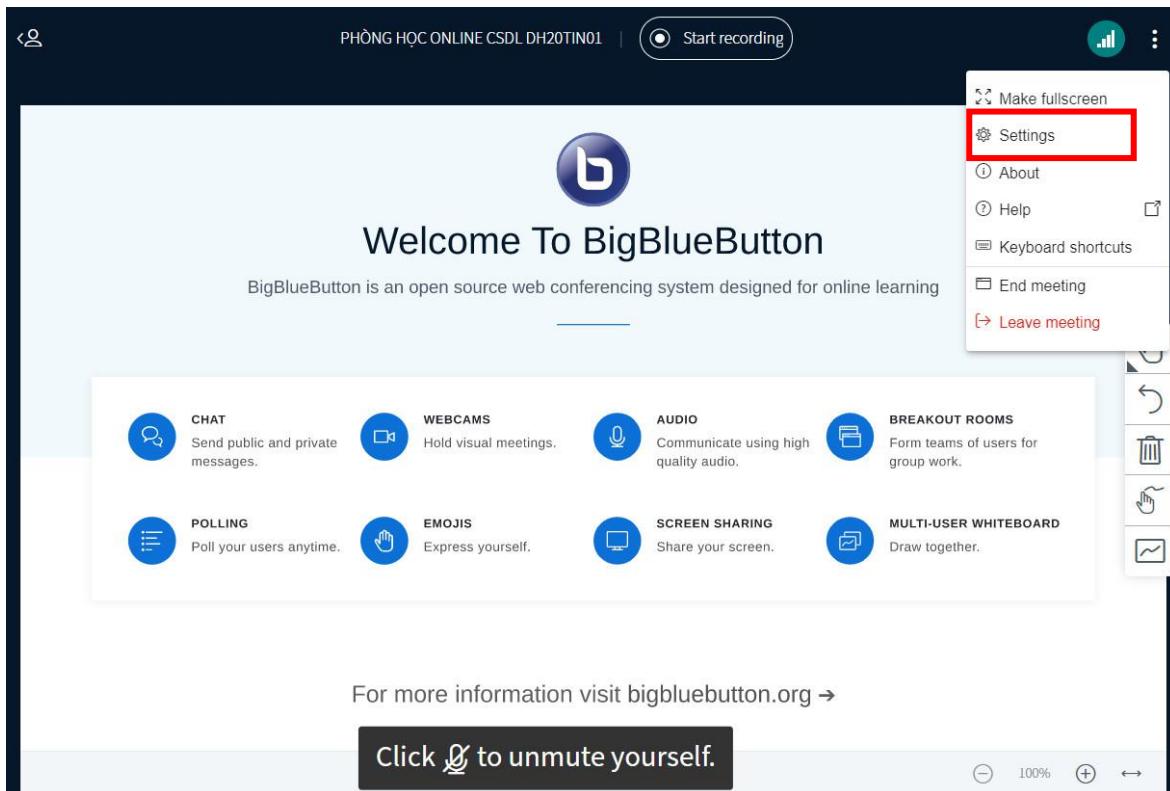
- Chọn vào JOIN SESSION để vào phòng học online

This screenshot shows a Moodle course page for 'PHÒNG HỌC ONLINE CSDL DH20TIN01'. The sidebar on the left has a 'Chung' section selected, which includes 'Chủ đề 1' through 'Chủ đề 4', 'Trang chủ', 'Nhà của tôi', and 'Lịch'. The main content area displays a message about the BigBlueButton testing server and shows that the session started at 13:43 with 1 moderator. It features two prominent blue buttons: 'JOIN SESSION' (which is highlighted with a red box) and 'END SESSION'. Below these buttons is a 'Recordings' section stating 'There are no recording to show.' A 'Khu vực quản trị' sidebar on the right lists various administrative options, including 'BigBlueButton administration' and 'Quản trị Khoa học'.

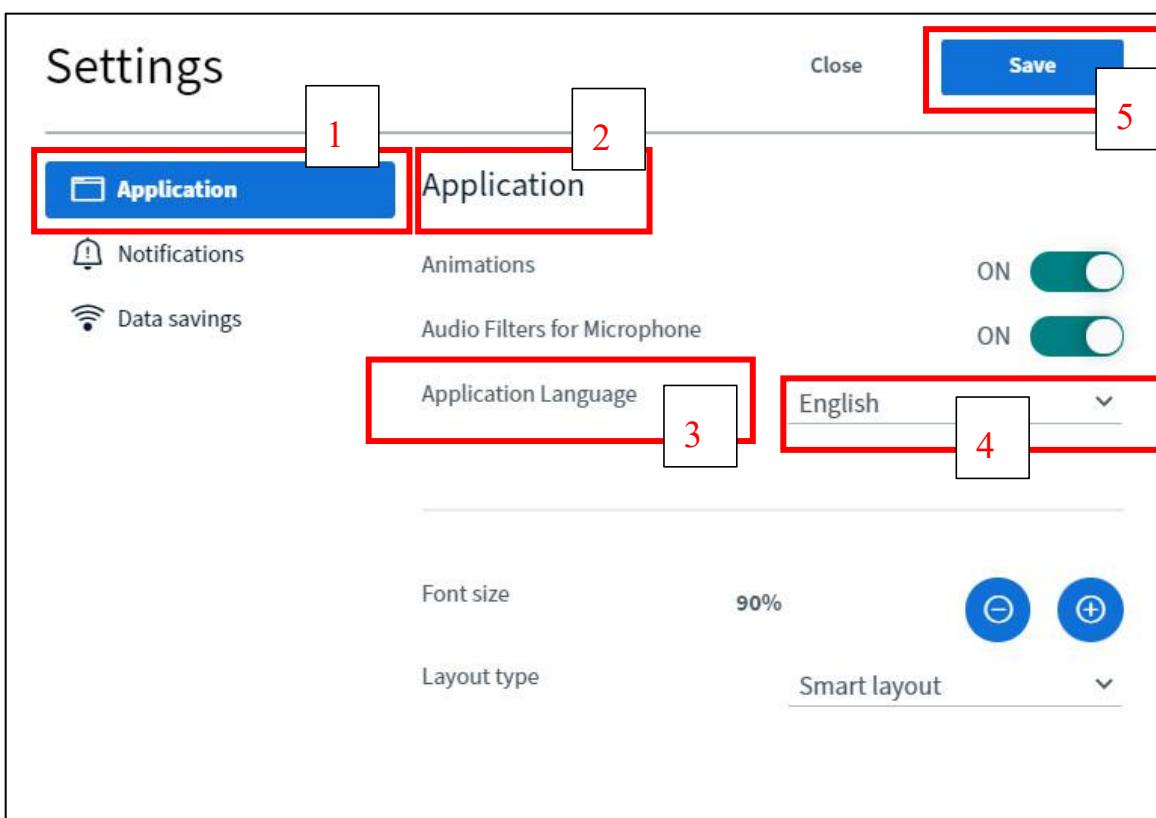
- Giao diện khi mới bắt đầu vào phòng học online : Chọn vào “Microphone” để bật mic và chọn vào “Listen only” để bật chế độ chỉ nghe



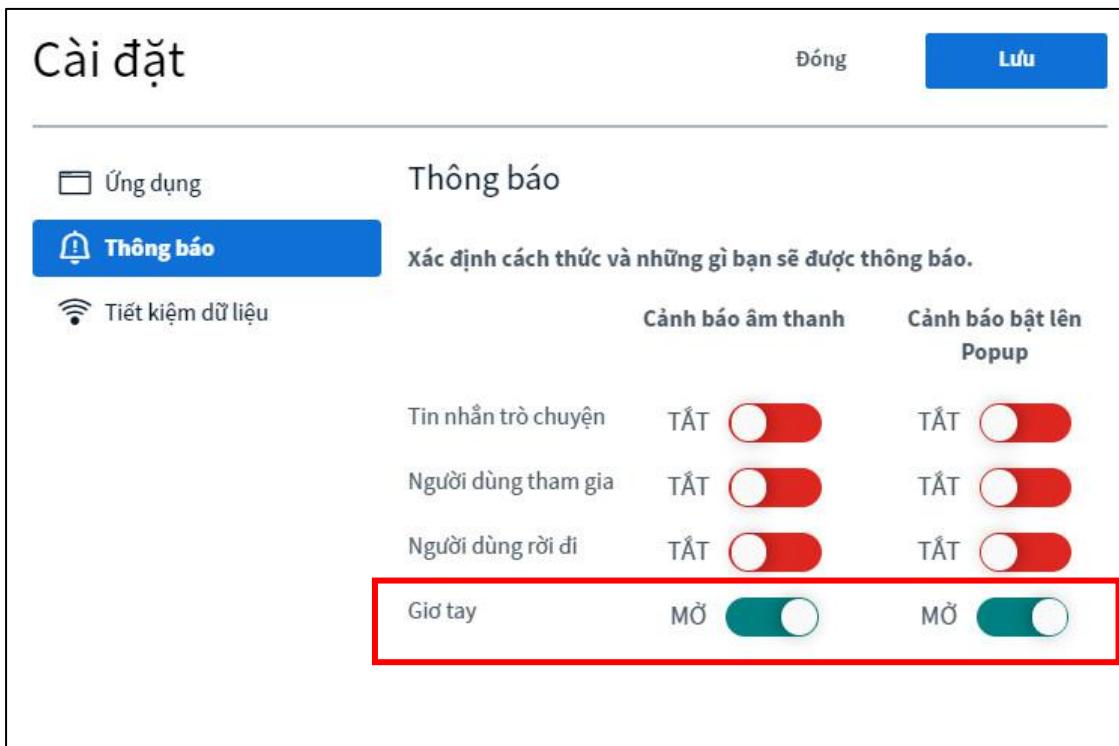
- Để sử dụng tiếng việt chọn vào “Settings”



- Tại trang “Settings->Application”, tại mục “Application Language” chọn vào ngôn ngữ muốn sử dụng sau đó chọn “Save”.



- Các cài đặt khác: Giảng viên sẽ có quyền bật hoặc tắt chế độ giơ tay



- Trở lại trang chủ. Bố cục của trang chủ sẽ có các phần:

- + Ô 1: Danh sách học viên tham gia lớp học
- + Ô 2: Khung chat
- + Ô 3: Màn hình chính và các công cụ

The screenshot shows the main interface of BigBlueButton. It features a sidebar on the left with user profiles (labeled 1) and a central area with a chat box (labeled 2) and main tools/features (labeled 3). The main tools include Chat, Webcams, Audio, Breakout Rooms, Polling, Emojis, Screen Sharing, and Multi-User Whiteboard.

- Các chức năng tại ô 1 (Danh sách học viên tham gia khóa học)

The screenshot shows a software interface with a sidebar on the left containing 'CHAT' and 'GHI CHÚ' sections, and a main area titled 'Ghi chú chung' with a note '- Nộp tập trước 3h30'. A context menu is open over the note, listing the following options:

- 🔇 Tắt tiếng tất cả người dùng
- 🔇 Tắt tiếng tất cả người dùng trừ người thuyết trình
- 🔒 Khóa người xem
- 💾 Lưu danh sách
- 👤 Xóa tất cả trạng thái
- 📝 Tạo thảo luận nhóm
- (CC) Viết phụ đề
- ✉️ Bảng điều khiển phiên học

- + Ghi chú chung: Tạo 1 ghi chú chung cho tất cả các học viên
- + Tắt tiếng tất cả người dùng.
- + Tắt tiếng tất cả người dùng trừ người thuyết trình.
- + Lưu danh sách: Hỗ trợ cho giảng viên điểm danh, khi chọn vào lưu danh sách thì tất cả các học viên ra file excel hoặc file text
- + Xóa tất cả các trạng thái
- + Viết phụ đề: Hệ thống hỗ trợ cho phép bật phụ đề tự động cho khóa học
- + Tạo thảo luận nhóm: Khi chọn vào mục thảo luận nhóm. Sẽ mở 1 trang mới để phân chia các học viên đang hiện có trong khóa học vào các nhóm. Giảng viên có thể điều chỉnh thời gian của bài thảo luận, sắp xếp học viên vào các nhóm hoặc chọn “Chỉ định ngẫu nhiên” để hệ thống tự động sắp xếp

## Thảo luận nhóm

Đóng

Tạo

Mẹo: Bạn có thể kéo và thả tên người dùng để gán họ vào một thảo luận cụ thể.

Số phòng

2

Thời lượng (phút)

15



[Chỉ định ngẫu nhiên](#)

Cho phép người dùng chọn phòng thảo luận nhóm

Không chỉ định (2)

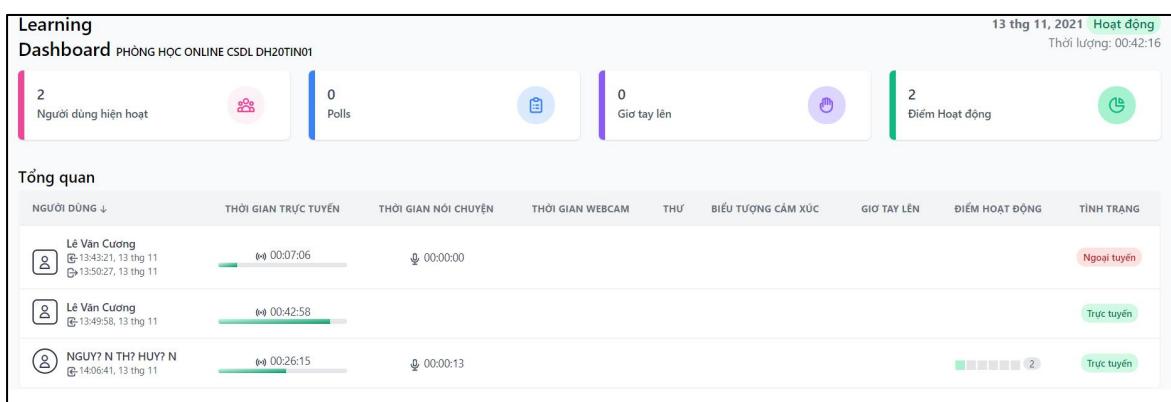
Lê Văn Cương (Bạn)

NGUYỄN THỊ HUYỀN

Phòng 1

Phòng 2

+ Bảng điều khiển phiên học: Chọn vào để bật lên bảng điều khiển quản lý phòng học.



- Chọn vào 1 học viên để cấp các quyền cho học viên:

NGƯỜI DÙNG (2)

Lê Văn Cường (Bạn)

NGUYỄN THỊ HUYỀN

Chat riêng tư

Cấp quyền truy cập bảng trắng

Làm người thuyết trình

Trao quyền điều hành

Loại bỏ người dùng

Cấp cho học viên quyền sử dụng bảng

Cấp cho học viên quyền share màn hình

Cấp quyền điều hành cho học viên

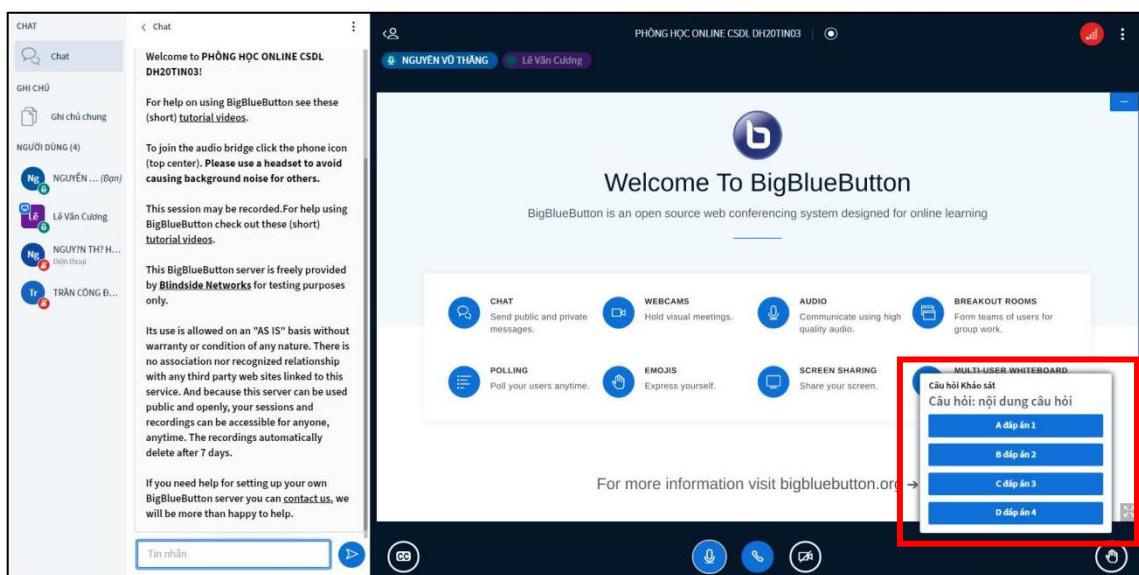
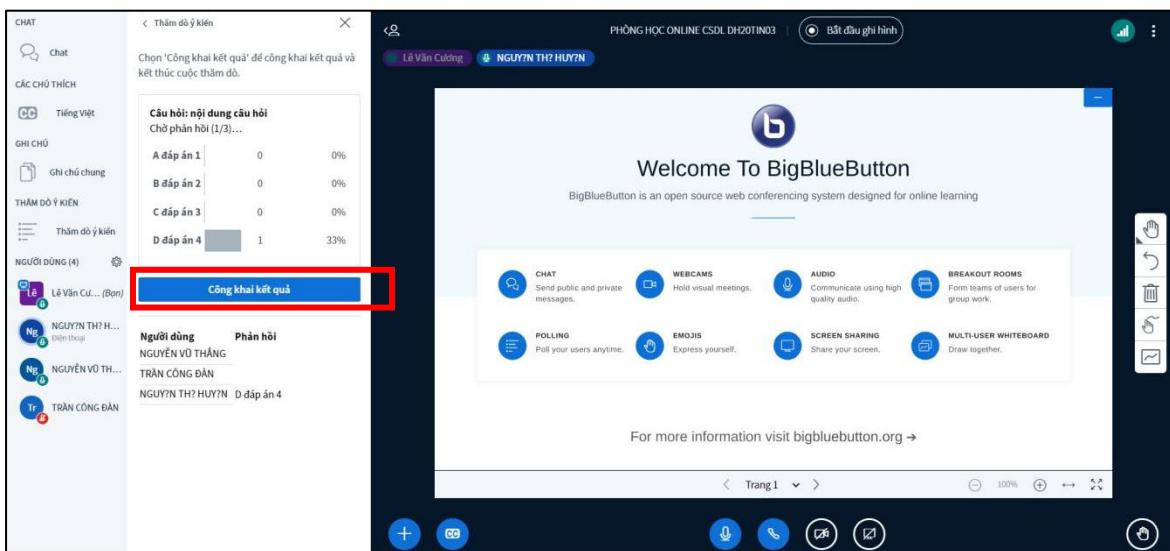
- Các chức năng tại ô xử lý 3(Màn hình chính và các công cụ)



## -Tạo một cuộc thăm dò

The screenshot shows the BigBlueButton interface. On the left, there's a sidebar with various tools like Chat, CÁC CHỦ ĐỀ (Topics), GHI CHÚ (Notes), and NGƯỜI DÙNG (Users). In the center, the main area displays the 'Welcome To BigBlueButton' page. A red box highlights the 'Tạo cuộc thăm dò' (Create poll) button in the bottom-left corner of the main window.

This screenshot continues from the previous one, showing the poll creation process. The sidebar now includes a 'Thăm dò ý kiến' (Opinion poll) section. The main area shows the poll configuration screen with a question 'Câu hỏi: nội dung câu hỏi' and four answer options: A đáp án 1, B đáp án 2, C đáp án 3, and D đáp án 4. A red box highlights the 'Bắt đầu khảo sát' (Start survey) button at the bottom of the poll configuration panel.



## -Tải lên bản trình bày

The screenshot shows a poll interface on the left and the BigBlueButton landing page on the right. On the right, there is a red box highlighting the 'Tải lên bản trình bày' (Upload presentation) button.

**Poll Data:**

Đáp án	Số lượng	Tỷ lệ (%)
A đáp án 1	1	33%
B đáp án 2	0	0%
C đáp án 3	0	0%
D đáp án 4	1	33%

The screenshot shows the 'Bài thuyết trình' (Presentation) section. A red box highlights the 'Kéo tệp vào đây để tải lên' (Drag files here to upload) area.

**Hỗ trợ định dạng:** PDF, Word, Excel, Ánh

**Tài liệu:**

- 03\_NgonNguLapTrinhC#.pdf (Đang được tải lên...)
- default.pdf (Hiển thị)

The screenshot shows the poll interface on the left and the presentation slide on the right. The slide has a red background and the title 'NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C#'. A red box highlights the slide content.

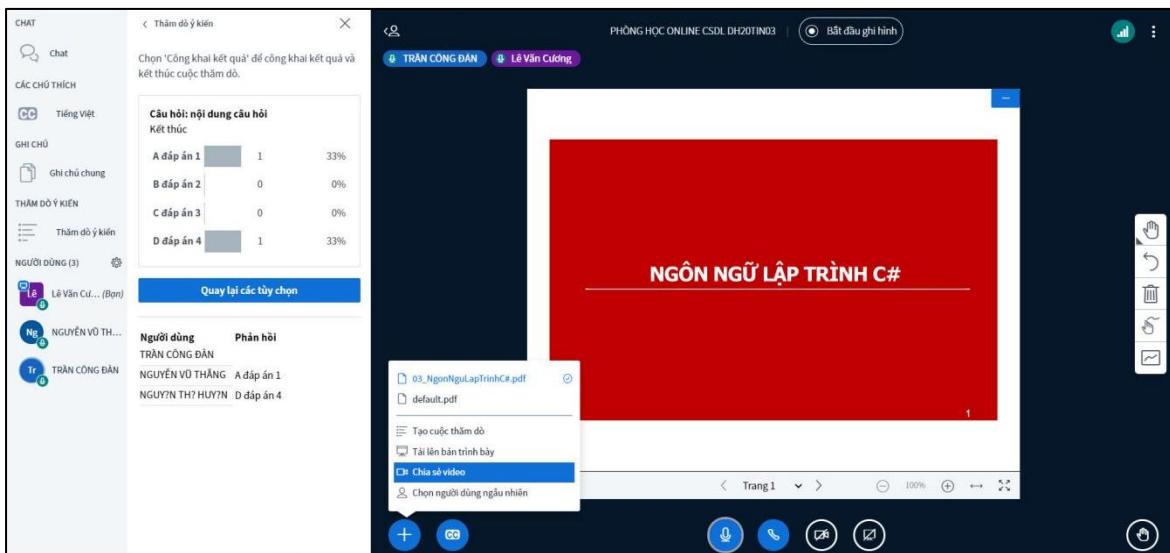
**Poll Data:**

Đáp án	Số lượng	Tỷ lệ (%)
A đáp án 1	1	33%
B đáp án 2	0	0%
C đáp án 3	0	0%
D đáp án 4	1	33%

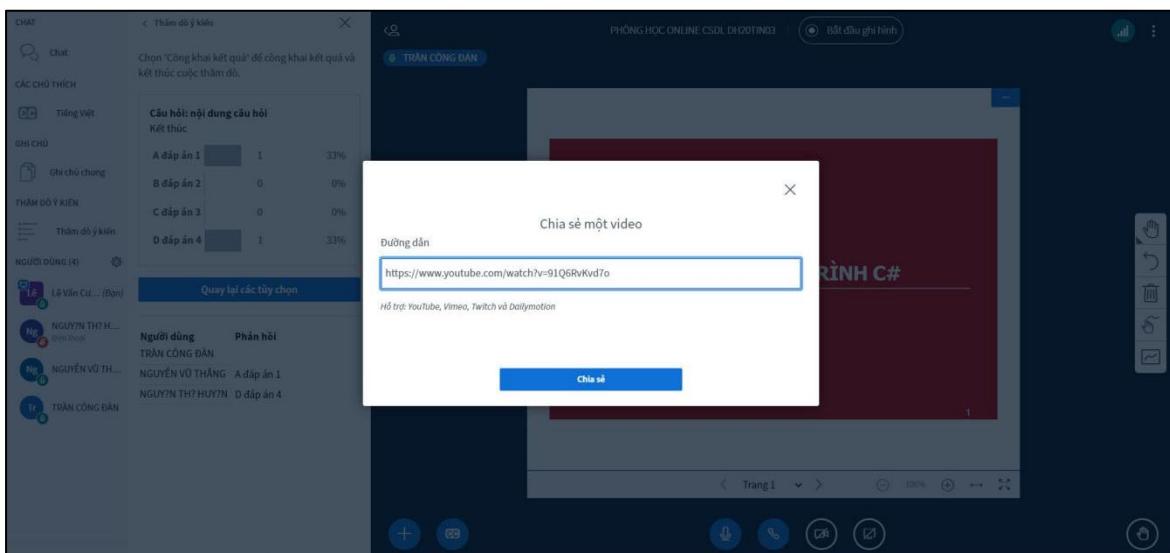
The screenshot shows a digital poll interface. On the left, a sidebar displays user information: Chat, CÁC CHỦ ĐỀ THÍCH (Tiếng Việt, Ghi chú chung, THẨM ĐỒ Ý KIẾN), and NGƯỜI DÙNG (Lê Văn Cường, Nguyễn Vũ Thành, Trần Công Đàn). The main area shows a poll titled "Câu hỏi: nội dung câu hỏi" with four options: A đáp án 1 (1, 33%), B đáp án 2 (0, 0%), C đáp án 3 (0, 0%), and D đáp án 4 (1, 33%). Below the poll is a button "Quay lại các tùy chọn". To the right, a document viewer window titled "PHÒNG HỌC ONLINE CSDL DH20TIN03" shows a presentation slide with the title "NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C#". The slide contains a list of files: 03\_NgônNgữLậpTrìnhC#.pdf, default.pdf, Tạo cuộc thăm dò, Tài liệu bản trình bày, and Chia sẻ video. A dropdown menu "Chọn người dùng ngẫu nhiên" is open. The bottom of the screen shows standard browser controls.

This screenshot is similar to the previous one but includes a modal dialog box in the center. The dialog says "Người dùng được chọn ngẫu nhiên" (User selected randomly) and shows a circular profile picture of "TR" (Trần Công Đàn). Below it is a blue button labeled "Chọn lại" (Select again). The rest of the interface remains the same, including the sidebar with user info and the document viewer window.

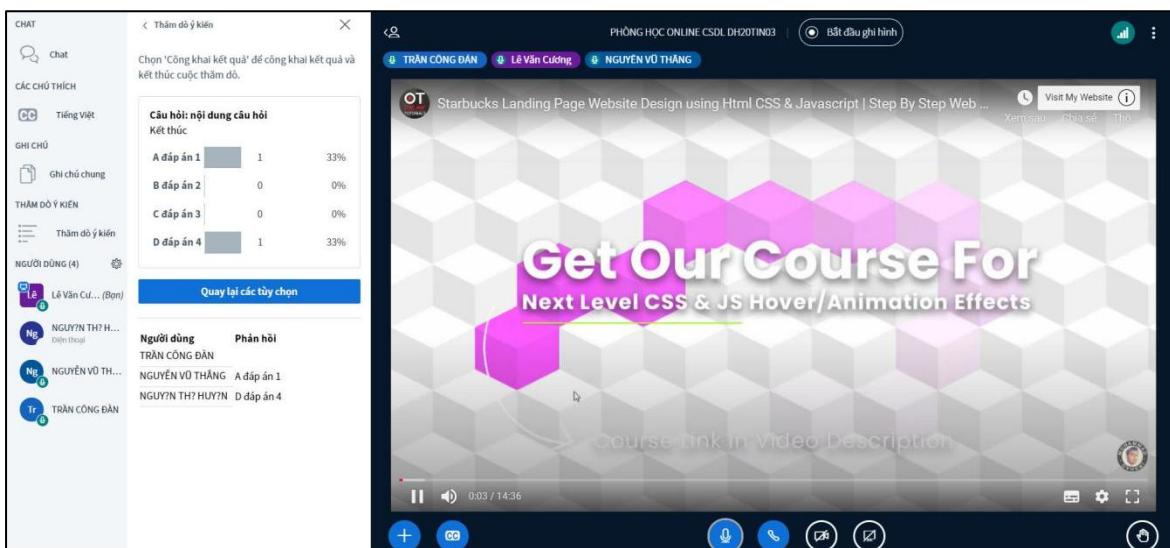
## - Chia sẻ video



The screenshot shows a poll titled "Câu hỏi: nội dung câu hỏi" with four options: A đáp án 1 (33%), B đáp án 2 (0%), C đáp án 3 (0%), and D đáp án 4 (33%). Below the poll, it says "Chọn 'Công khai kết quả' để công khai kết quả và kết thúc cuộc thăm dò." On the right, there is a video player for a video titled "NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C#". The video player has controls for volume, full screen, and other settings. A context menu is open over the video player, with "Chia sẻ video" highlighted.

The screenshot shows the same poll and video player interface. A modal dialog titled "Chia sẻ một video" is open, containing a URL field with "https://www.youtube.com/watch?v=91Q6RvKvd7o" and a "Chia sẻ" button. Below the URL field, it says "Hỗ trợ: YouTube, Vimeo, Twitch và Dailymotion".

The screenshot shows a video player displaying a landing page for a course titled "Starbucks Landing Page Website Design using Html CSS & Javascript | Step By Step Web ...". The page features a large banner with the text "Get Our Course For Next Level CSS & JS Hover/Animation Effects". Below the banner, it says "Course link in Video Description". The video player has standard controls like play/pause, volume, and progress bar.

**Câu hỏi: nội dung câu hỏi**

Kết thúc

A đáp án 1	1	33%
B đáp án 2	0	0%
C đáp án 3	0	0%
D đáp án 4	1	33%

**Quay lại các tùy chọn**

**Người dùng** **Phản hồi**

Người dùng	Phản hồi
TRẦN CÔNG ĐÀN	NGUYỄN VŨ THẮNG A đáp án 1
Tr	NGUYỄN THỊ HUYỀN D đáp án 4

**NGƯỜI DÙNG (3)**

- Lê Văn Cường (Bạn)
- Nguyễn Vũ Thành
- Trần Công Đàn

**PHÒNG HỌC ONLINE CSDL DH20TIN03** | **Bắt đầu ghi hình**

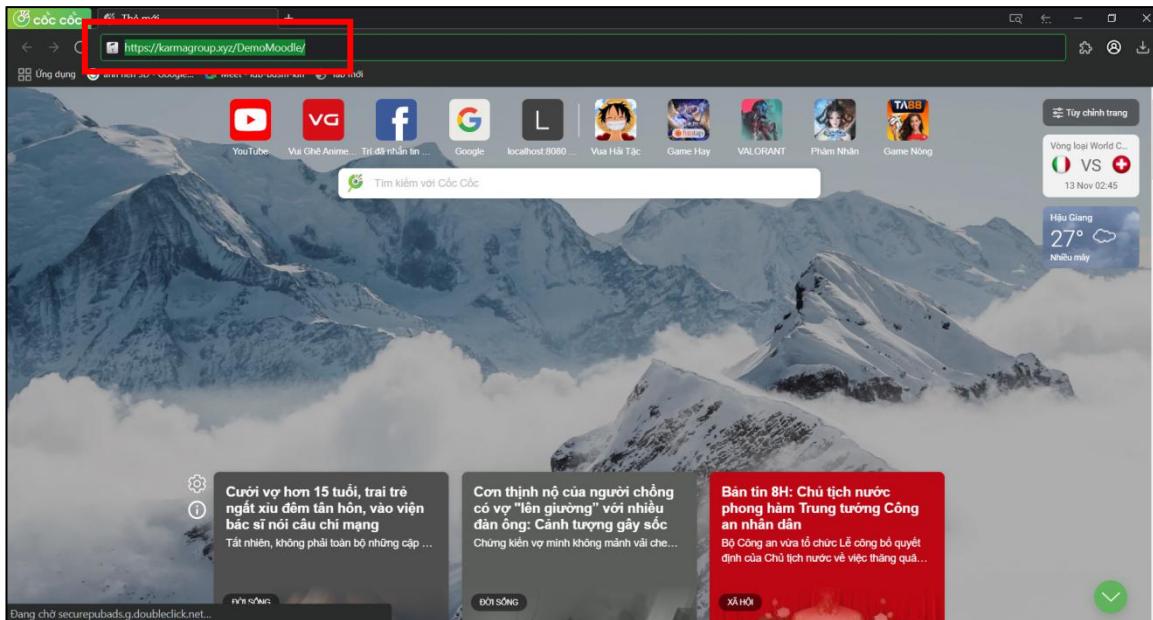
**TRẦN CÔNG ĐÀN** | **Lê Văn Cường** | **NGUYỄN VŨ THẮNG**

Xem sau | Chia sẻ | Thđ...

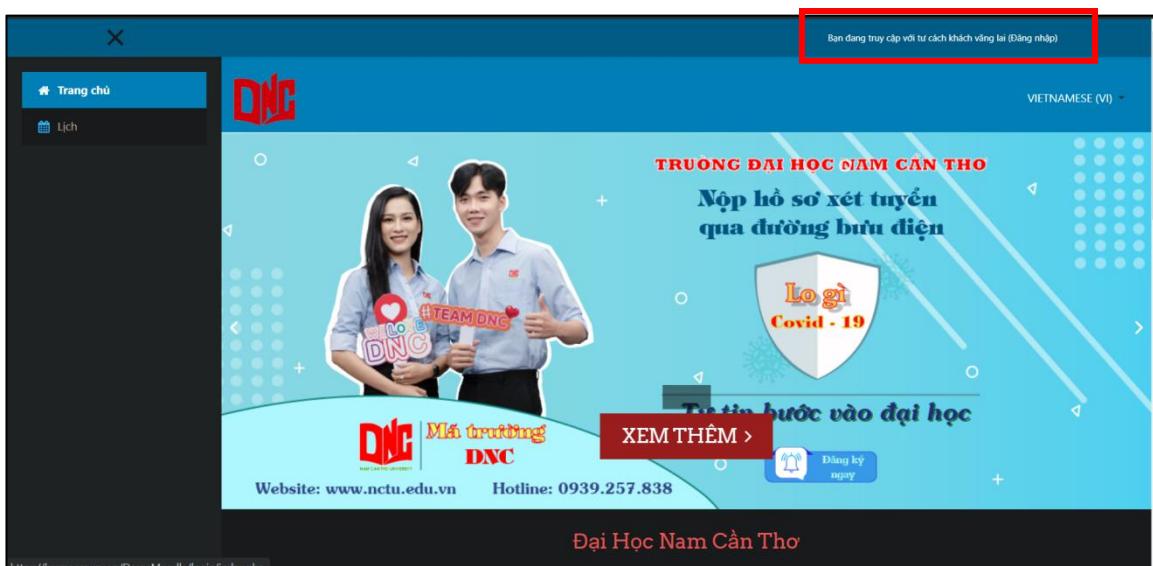
Screenshot saved  
The screenshot was added to your OneDrive.

## CHƯƠNG 3: HƯỚNG DẪN THI ONLINE

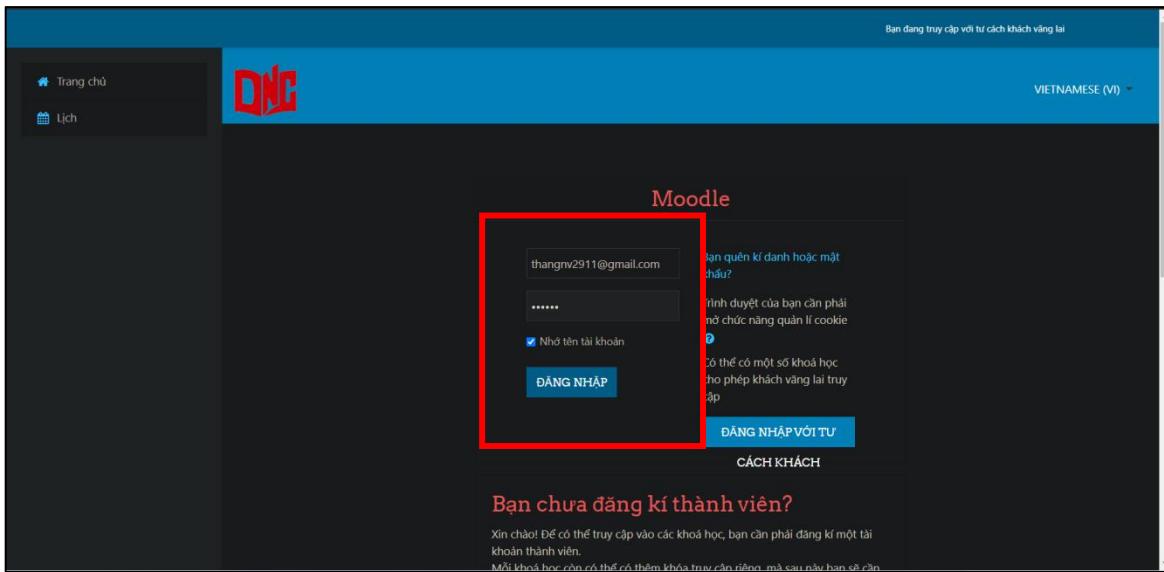
- Vào đường link của Moodle



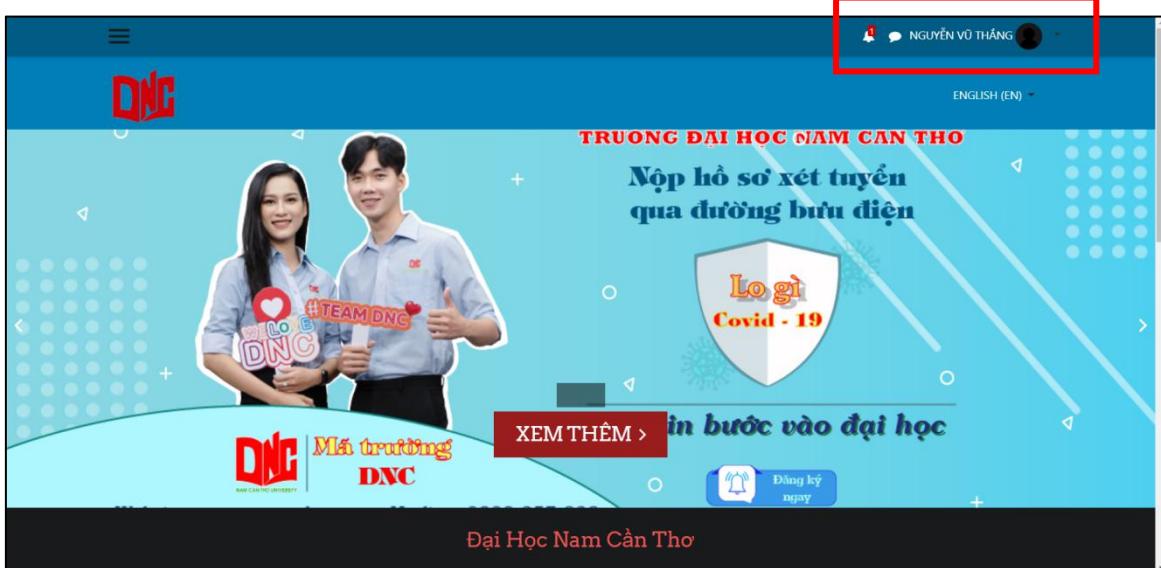
- Chưa đăng nhập tài khoản, bạn phải nhấn vào đăng nhập



- Đăng nhập vào Moodle bằng tài khoản và mật khẩu, sau đó chọn “Đăng nhập”



- Tài khoản đã được đăng nhập



- Có thể chọn ngôn ngữ

The screenshot shows the Moodle homepage for NCTU. At the top right, there is a language dropdown menu with "ENGLISH (EN)" selected. Below it, there are two other options: "English (en)" and "Vietnamese (vi)". A red box highlights this language selection area. The main content area features a banner for "Nộp hồ sơ xét tuyển qua đường bưu điện" (Submitting application forms via mail) and "Đại học Nam Cần Thơ". The banner includes a photo of two students, a shield with "Lo gì Covid - 19", and a "XEM THÊM >" button. The footer contains links to the website (www.nctu.edu.vn) and hotline (0939.257.838).

- Chọn lớp để vào thi online

The screenshot shows the Moodle course categories page. On the left, there is a sidebar with various course categories listed. In the main content area, there is a large list of course categories under "Khoa Kỹ Thuật Công Nghệ". One specific category, "DH20TINO4 ()", is highlighted with a red box. The right side of the screen shows a sidebar with user information and a "Thành viên trên mạng" (Online users) section.

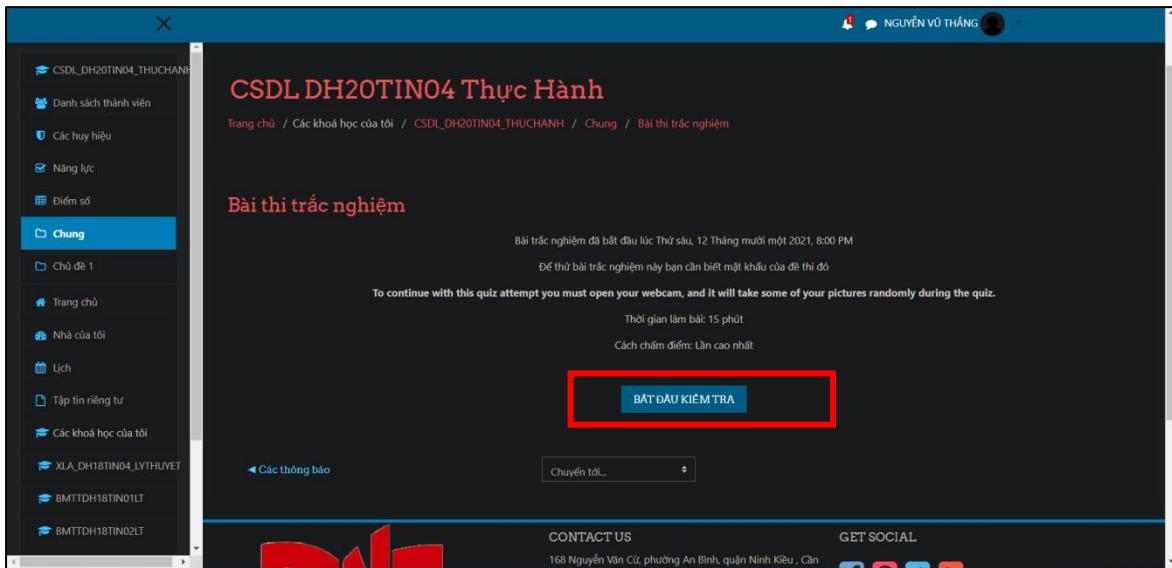
- Chọn vào khóa học để thi online

The screenshot shows a Moodle course page for 'DH20TINO4'. The left sidebar lists various course modules: Trang chủ, Nhà của tôi, Lịch, Tập tin riêng tư, Các khóa học của tôi, XLA\_DH18TINO4\_LYTHUYET, BMTTDH18TINO1LT, BMTTDH18TINO2LT, BMTTDH18TINO3LT, BMTTDH18TINO4LT, CSDLDH20TINO1LT, and CSDL\_DH20TINO4\_THUCHANH. The main content area displays the course title 'DH20TINO4' and a breadcrumb navigation path: Trang chủ / Khoa học / Khoa Kỹ Thuật Công Nghệ / Công Nghệ Thông Tin / Cơ Sở Dữ Liệu / DH20TINO4. Below this is a search bar with the placeholder 'Tim kiem khoa hoc' and a red box highlighting the search result 'CSDL DH20TINO4 Thực Hành'. The right sidebar contains 'Khu vực quản trị' with sections for 'Mục DH20TINO4' and 'Competency frameworks'. At the bottom, there's a 'CONTACT US' section with address and phone number, and a 'GET SOCIAL' section with social media icons.

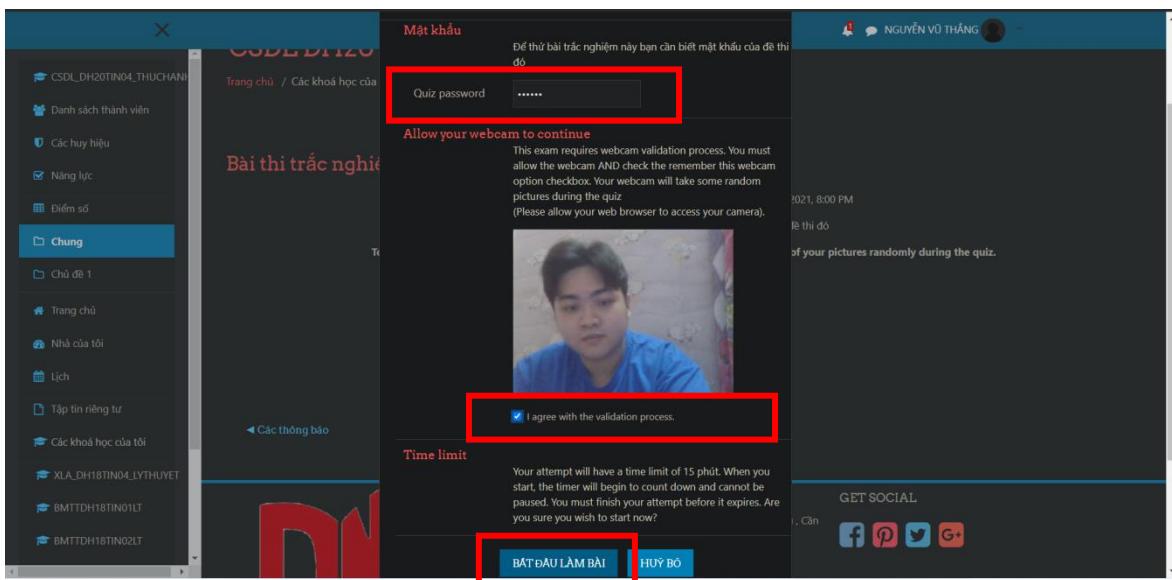
- Chọn vào bài thi trắc nghiệm

The screenshot shows a Moodle quiz page titled 'CSDL DH20TINO4 Thực Hành'. The left sidebar is identical to the previous screenshot. The main content area shows the quiz title and a breadcrumb path: Trang chủ / Các khóa học của tôi / CSDL\_DH20TINO4\_THUCHANH. Below this is a 'Các thông báo' section with a red box highlighting the link 'Bài thi trắc nghiệm'. The right sidebar includes a 'Quá trình học của bạn' section and a 'GET SOCIAL' section. The bottom features a 'CONTACT US' section with contact information and a 'DNC' logo.

- Sau khi vào bài thi trắc nghiệm, tiếp tục chọn “Bắt đầu kiểm tra”



- Nhập mật khẩu của bài thi trắc nghiệm ở “Quiz password”, tiếp theo chọn “I agree with the validation process”, sau đó chọn “Bắt đầu làm bài”



- Đánh đáp án cho các câu hỏi trắc nghiệm

The screenshot shows a mobile application interface for a quiz. At the top, there is a blue header bar with the text "DNC" in white. Below the header, there are three question cards:

- Câu hỏi 1**: Chưa trả lời. Đạt điểm 1,00. Đặt cờ. Question: Khi nhấn phím Back để thoát ứng dụng, thứ tự các phương thức được gọi như thế nào?
  - a. onStop-> onPause-> onDestroy
  - b. onStop-> onPause
  - c. Đáp án khác
  - d. onStop-> onDestroy
- Câu hỏi 2**: Chưa trả lời. Đạt điểm 1,00. Đặt cờ. Question: Layout nào cho phép các View được sắp chồng lên nhau theo thứ tự khai báo trước nằm phía dưới, khai báo sau nằm phía trên?
  - a. FrameLayout
  - b. ConstraintLayout
  - c. RelativeLayout
  - d. LinearLayout
- Câu hỏi 3**: Chưa trả lời. Đạt điểm 1,00. Đặt cờ. Question: Một trong các thành phần ứng dụng, quản lý các vấn đề cơ sở dữ liệu được gọi là gì?
  - a. Activities
  - b. Content Providers
  - c. Broadcast Receivers
  - d. Services

To the right of the questions is a "Bảng câu hỏi" (Table of questions) grid with 20 numbered boxes (1-20). Below the grid, it says "Làm xong ..." and "Thời gian còn lại 0:14:43". There is also a "Webcam" section showing a video feed of a person.

This screenshot shows the same quiz interface after an answer has been selected for Question 1. The "onStop-> onPause" option is now highlighted with a blue circle. The other options remain in black text. The "Clear my choice" button is visible at the bottom of the question card.

The rest of the interface remains the same, including the "Bảng câu hỏi" grid, the "Làm xong ..." message, the "Thời gian còn lại 0:14:27" timer, and the "Webcam" section.

NGUYỄN VŨ THẮNG

Câu hỏi 5  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ

- a. Content Providers
- b. Services
- c. Activities
- d. Broadcast Receivers

Clear my choice

Những trạng thái hoạt động nào có thể trải qua trong một vòng đời của một Activity là gì?

Câu hỏi 5  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ

- a. Running, Paused, Stopped
- b. Running, Paused, Destroyed
- c. Resumed, Paused, Running
- d. Resumed, Paused, Destroyed

Clear my choice

TRANG TIẾP



CONTACT US  
168 Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, Cần Thơ  
Phone : 0839961244  
E-mail : chimcanhcucuong@gmail.com

GET SOCIAL

NGUYỄN VŨ THẮNG

Câu hỏi 6  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ

Phương pháp nào được sử dụng để đóng một Activity là gì?

- a. Fish()
- b. Close()
- c. Stop()
- d. Destroy()

Câu hỏi 7  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ

Phương thức nào dưới đây để lưu trữ dữ liệu vào Shared Reference là gì?

- a. Editor.writer()
- b. SharedReferences.edit()
- c. Editor.commit()
- d. SharedReferences.commit()

Câu hỏi 8  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ

Sự kiện được gọi khi người dùng nhấn chọn 1 item trong ListView?

- a. OnClick()
- b. OnItemClick()
- c. OnFocusChange()
- d. OnLongClick()

Câu hỏi 9  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ

Thành phần của Android quản lý tệp tin cấu hình của ứng dụng được gọi là:

- a. Intent

Bảng câu hỏi

1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18
19	20				

Làm xong ...  
Thời gian còn lại: 0:13:49

Webcam



The screenshot shows a mobile application with a dark background. At the top right, there is a user icon labeled "NGUYỄN VŨ THẮNG". Below the header, there are two question cards:

- Câu hỏi 14**  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ
- Trong Android, thư mục nào dành để lưu trữ hình ảnh hoặc tập tin xml có thể biến đổi thành tập tin ảnh?
  - a. /raw
  - b. /anim
  - c. /layout
  - d. /drawable[Clear my choice](#)
- Câu hỏi 15**  
Chưa trả lời  
Đạt điểm 1,00  
X Đặt cờ
- Trong tài nguyên ứng dụng, màu sắc được định nghĩa ở tập tin nào?
  - a. colors.xml
  - b. Dáp án khác
  - c. AndroidManifest.xml
  - d. strings.xml[Clear my choice](#)

At the bottom of the screen, there are two buttons: "TRANG TRƯỚC" and "TRANG TIẾP".

- Sau khi chọn xong đáp án thì chọn “Làm xong”

The screenshot shows the same mobile application interface after interacting with the previous one. The "LÀM XONG ..." button at the bottom of the screen is now highlighted with a red rectangle.

Bài thi trắc nghiệm

Tổng quan bài làm

Câu hỏi	Trạng thái
1	Câu trả lời đã được lưu
2	Câu trả lời đã được lưu
3	Câu trả lời đã được lưu
4	Câu trả lời đã được lưu
5	Câu trả lời đã được lưu
6	Câu trả lời đã được lưu
7	Câu trả lời đã được lưu
8	Câu trả lời đã được lưu
9	Câu trả lời đã được lưu
10	Câu trả lời đã được lưu
11	Câu trả lời đã được lưu
12	Câu trả lời đã được lưu

Bảng câu hỏi

1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18
19	20				

- Chọn “nộp bài và kết thúc” để hoàn thành bài thi

Câu trả lời đã được lưu

13 Câu trả lời đã được lưu

14 Câu trả lời đã được lưu

15 Câu trả lời đã được lưu

16 Câu trả lời đã được lưu

17 Câu trả lời đã được lưu

18 Câu trả lời đã được lưu

19 Câu trả lời đã được lưu

20 Câu trả lời đã được lưu

QUAY LẠI BÀI LÀM

Thời gian còn lại 0:12:37

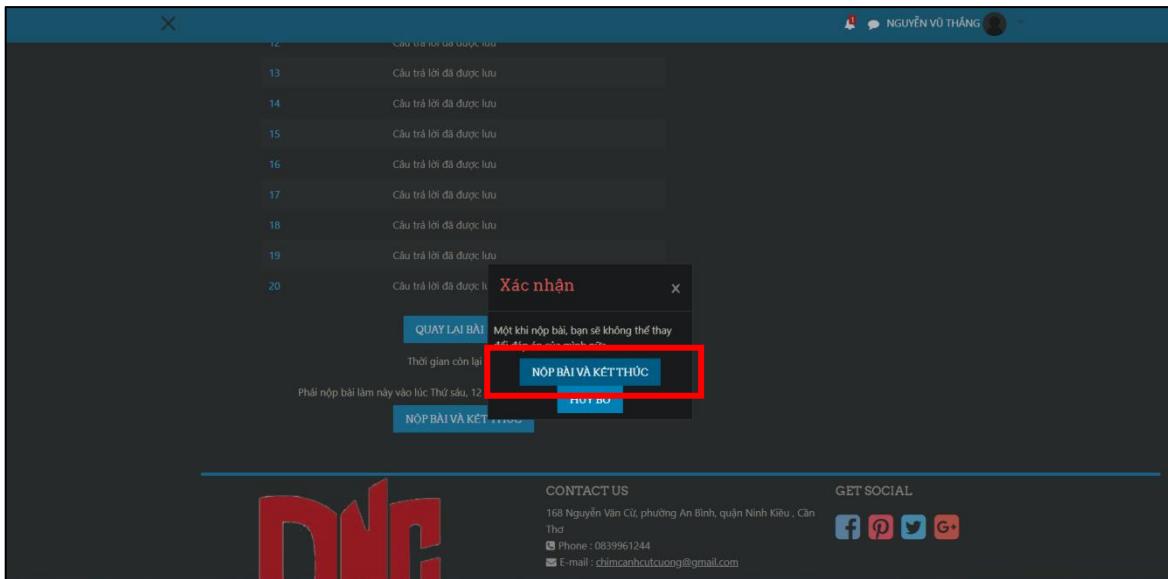
Phải nộp bài làm

NỘP BÀI VÀ KẾT THÚC

CONTACT US  
168 Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, Cần Thơ  
Phone : 0839961244  
E-mail : chimcanhcucuong@gmail.com

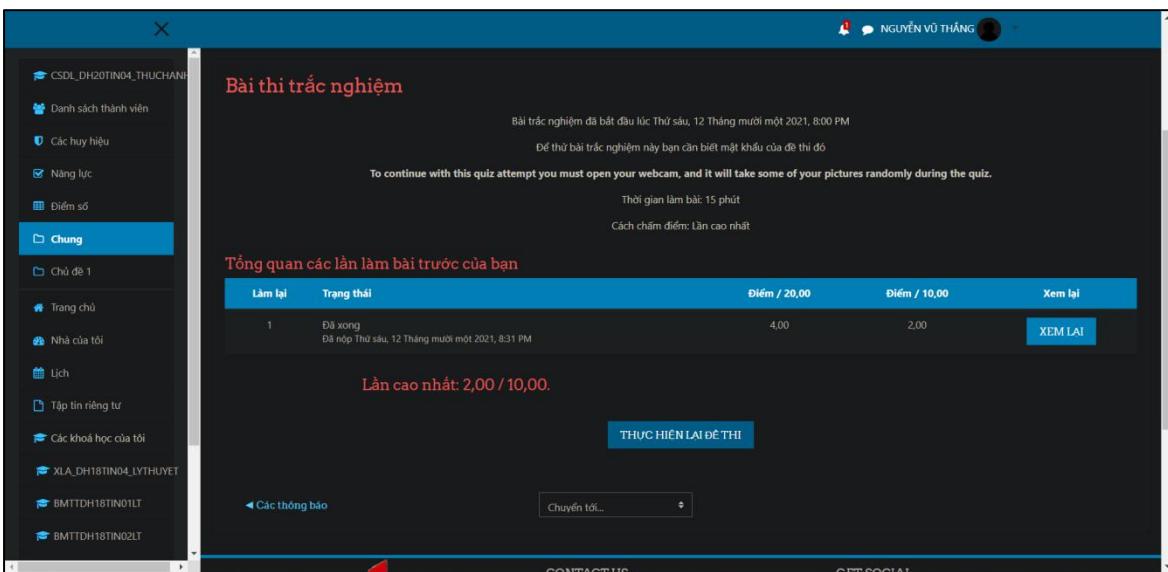
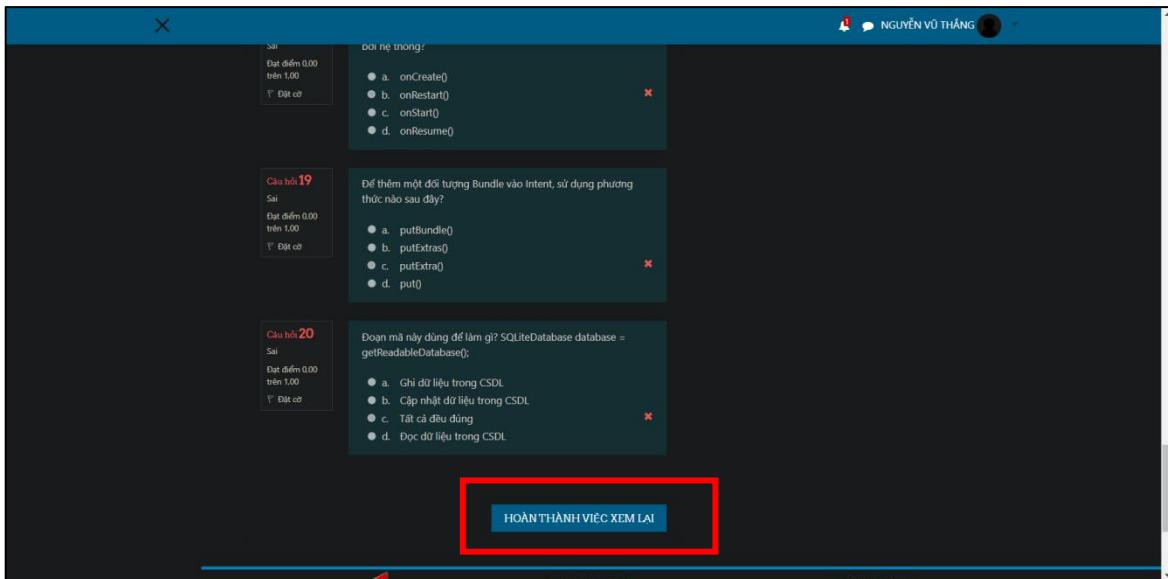
GET SOCIAL

- Xác nhận nộp bài và kết thúc



- Bài trắc nghiệm đã được nộp

- Chọn vào “Hoàn thành việc xem lại” để quay lại bài thi



## CHƯƠNG 4: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHUNG CHO MỘT MÔN CỤ THỂ

### 4.1 TẠO KHÓA HỌC TRONG LỚP HỌC ĐƯỢC PHÂN CÔNG

Bước 1: Tại mục “**Khu vực quản trị**” chọn vào “**Bật chế độ chỉnh sửa**”.

The screenshot shows a Moodle course page for 'PHAN THỊ XUÂN TRANG'. On the left is a sidebar with links like 'Trang chủ', 'Nhà của tôi', 'Lịch', etc. The main content area lists courses: Khoa Kinh Tế, Khoa Y, Khoa Kiến Trúc - Xây Dựng, Khoa Dược, Khoa Cơ Bản, Khoa Luật, and Khoa Cơ Khí Động Lực. A search bar and a 'XEM' button are at the bottom. On the right, there's a 'Quản trị' (Administration) menu with sections for 'Lý thuyết', 'Báo cáo', etc. Two red boxes highlight specific items: 'Khu vực quản trị' (Step 1) and 'Bật chế độ chỉnh sửa' (Step 2). To the right of these boxes are numbered boxes 1 and 2, indicating the sequence of steps.

Bước 2: Tại “**Danh mục khóa học**” chọn vào lớp học được phân công

VD: Môn Cơ Sở Dữ Liệu của lớp DH20TIN01.

The screenshot shows the 'Danh mục khóa học' (Course Catalog) page. A red box highlights the title 'Danh mục khóa học'. Below it, under 'Khoa Kỹ Thuật Công Nghệ', is a list of courses: Công Nghệ Thông Tin, Xử Lý Ảnh, Phát Triển Mã Nguồn Mở, Cơ Sở Dữ Liệu Phản Tán, Lập Trình Thiết Bị Di Động, Bảo Mật Thông Tin, and Cấu Trúc Dữ Liệu. Under 'Cơ Sở Dữ Liệu', another red box highlights 'DH20TIN01 (2)'. The right side of the screen shows the same administration menu as the previous screenshot, with 'Bật chế độ chỉnh sửa' also highlighted by a red box. Numbered boxes 1 and 2 are present on the right.

Bước 3:Tại trang chính của khóa học, Chọn vào “**THÊM KHÓA HỌC MỚI**”.

Bước 2: Tại trang “**Thêm khóa học mới**” cần chú ý thay đổi các mục:

- **Tên đầy đủ:** Là tên của khóa học.
- **Tên rút gọn của khóa học:** Dùng để phân quyền truy cập khóa học vì vậy cần phải đặt tên này theo quy tắc của người quản trị hệ thống.

VD : Môn Cơ Sở Dữ Liệu Của lớp DH20TIN01 phần thực hành sẽ có tên rút gọn là CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH

- **Ngày bắt đầu và kết thúc khóa học:** Khóa học sẽ tự động mở và đóng theo thời gian được đặt, nếu tắt chức năng này, thì khóa học sẽ luôn được mở.
- **Sự miêu tả:** Miêu tả thông tin bổ sung của khóa học.
- **Định dạng:** Phân khóa học theo chủ đề, tuần hoặc các định dạng khác.
- **Số phân mục:** Là số chủ đề hoặc số tuần mà khóa học sẽ có.
- **Tập tin đăng tải:** Giới hạn kích thước của tập tin mà sinh viên đăng tải.

**Thêm khóa học mới**

**Tổng quát**

Tên đầy đủ khóa học: Thực Hành CSDL DH20TIN01  
Tên ngắn khóa học: CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH

Thể loại khóa học: Khoa Kỹ Thuật Công Nghệ / Công Nghệ

Khả năng hiển thị khóa học: Tô ra

Ngày bắt đầu khóa học: 14 Tháng 9 2021 00:00  
Ngày kết thúc khóa học: 14 Tháng 9 2022 00:00  Bắt

Số ID khóa học:

**Sự miêu tả**

Tóm tắt khóa học:

**Định dạng khóa học**

Định dạng: Định dạng chủ đề

Số phân mục: 4

Các phần án: Các phần mục ẩn được hiển thị dạng q.

Bố trí khóa học: Hiển thị tất cả các phiên trong một trang

**Giao diện**

Bắt buộc ngôn ngữ: Không bắt buộc

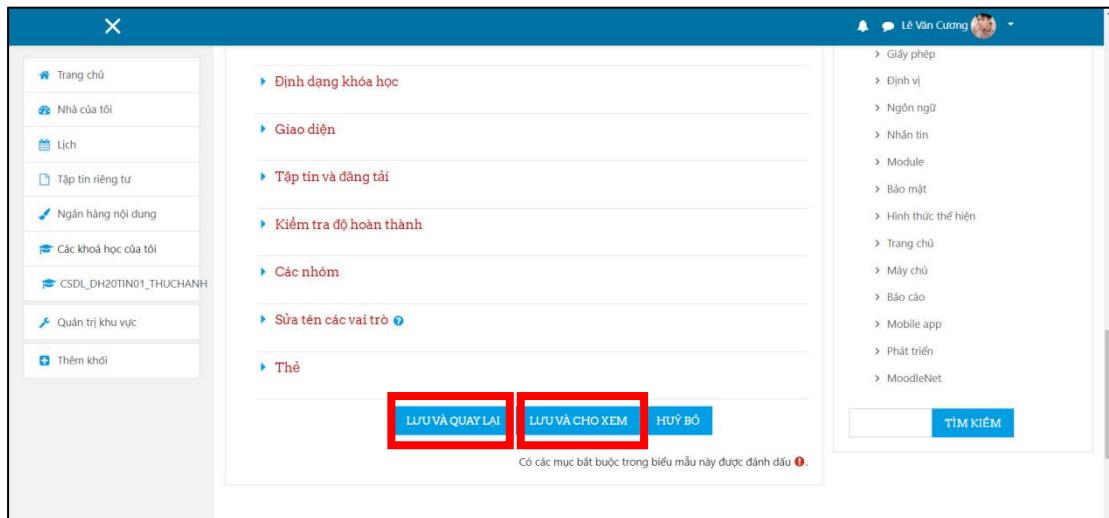
Số tin bài mới nhất để xem: 5

Xem điểm: Có

Xem các báo cáo hoạt động: Không

**Tập tin và đăng tải**

Bước 3: Sau khi hoàn thành cài đặt các thông tin cho khóa học chọn “**Lưu và quay lại**” hoặc “**Lưu và hiển thị**” để hoàn thành tạo khóa học.



This screenshot shows the 'QUẢN LÝ CÁC KHOÁ HỌC' (Manage Courses) section. The left sidebar is identical to the previous screenshot. The main area displays course details for 'Thực Hành CSDL DH20TINO1'. It includes fields for 'Danh mục khóa học' (Course Category), 'Giáo viên' (Teacher) set to 'PHAN THI XUÂN TRANG', and two course descriptions: 'Thực Hành' and 'Lý Thuyết'. A red box highlights the course title 'Thực Hành CSDL DH20TINO1'. To the right, a sidebar titled 'Khu vực quản trị' (Administration Area) shows 'Mục: DH20TIN01', 'Quản lý chuyên mục này' (Manage this category), and 'Competency frameworks' (Competency frameworks). A blue 'THÊM KHOÁ HỌC MỚI' (Add New Course) button is at the bottom.

- Khóa học sau khi được tạo sẽ lưu lại thông tin của Giảng Viên tạo, chỉ có người quản trị hoặc những thành viên được người quản trị cho phép mới có thể truy cập vào khóa học.

## 4.2 THÊM BÀI GIẢNG VÀO KHÓA HỌC

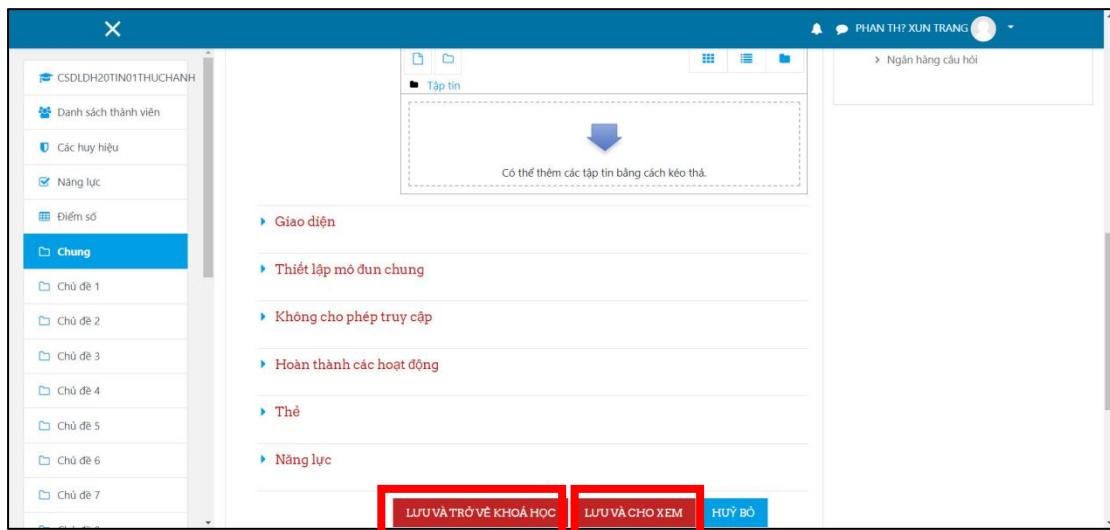
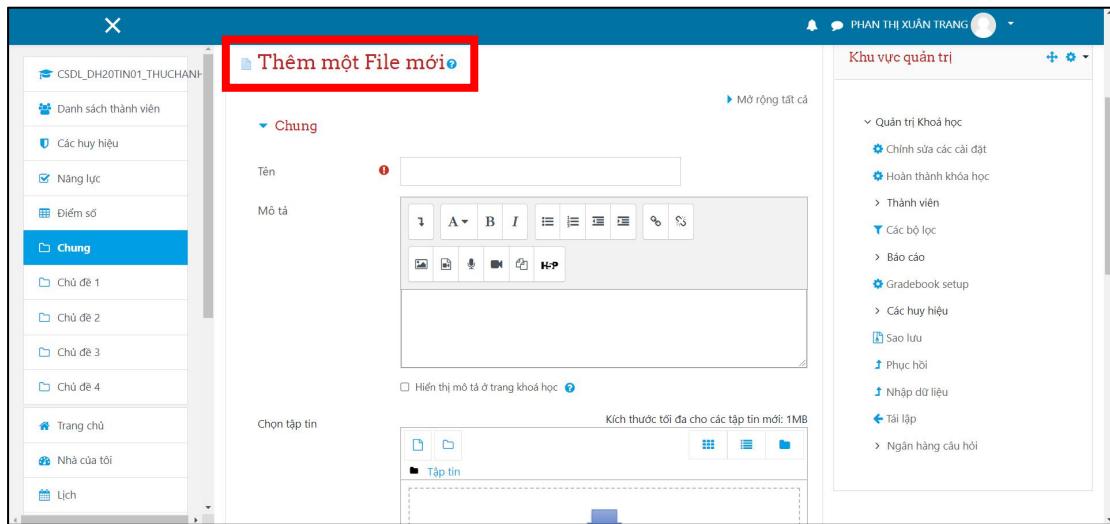
Bước 1: Bật chế độ chỉnh sửa, sau đó truy cập vào khóa học chọn vào mục “THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN”.

The screenshot shows a Moodle-based course management system. The top navigation bar includes user information (PHAN THI XUÂN TRANG) and a search bar. On the left, a sidebar menu lists various course sections like 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', etc. The main content area displays course modules: 'Các thông báo', 'Chủ đề 1', 'Chủ đề 2', and 'Chủ đề 3'. Each module has a 'Chỉnh sửa' button. A red box highlights the 'TẮT CHẾ ĐỘ CHỈNH SỬA' (Turn off edit mode) button in the top right corner of the page. Another red box highlights the '+THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN' (Add activity or resource) button located below the 'Chủ đề 1' module.

Bước 2: Tại cửa sổ “Thêm hoạt động hoặc tài nguyên” chọn vào mục “File”.

The screenshot shows a modal dialog box titled 'Thêm hoạt động hoặc tài nguyên'. It contains a search bar and three tabs: 'Tất cả', 'Hoạt động', and 'Tài nguyên'. The 'Hoạt động' tab is selected. Below the tabs is a grid of icons representing different course activities. The 'File' icon, which is a document with a plus sign, is highlighted with a red box. Other icons include Attendance, BigBlueButton, Book, Bài học, Bài tập, Bảng tử, Cuộc khảo sát, Câu hỏi thăm, Cơ sở dữ liệu, Diễn đàn, External tool, Gói SCORM, Gói nội dung IMS, HSP, Nhãn, Nhận xét, Page, Phòng chat, Thư mục, Trắc nghiệm, Tập huấn, URL, and Wiki.

Bước 3: Tại trang “**Thêm một File mới**” đặt tên file và upload file, sau đó chọn Lưu để hoàn thành upload file vào khóa học.



## 4.3 THÊM PHÒNG HỌC ONLINE VÀO KHÓA HỌC

### 4.3.1 Hướng dẫn tạo phòng học

Bước 1: Bật chế độ chỉnh sửa, sau đó truy cập vào khóa học chọn vào mục “THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN”.

The screenshot shows the Moodle interface for the course 'Thực Hành CSDL DH20TIN01'. On the right side, there is a red box highlighting the 'TẠO CHẾ ĐỘ CHỈNH SỬA' (Create Edit Mode) button. On the left, there is a sidebar with various course modules like 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', etc. Below the sidebar, there are four sections labeled 'Chủ đề 1', 'Chủ đề 2', 'Chủ đề 3', and 'Chủ đề 4', each with a 'THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN' button. A red box highlights the 'THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN' button under 'Chủ đề 1'.

Bước 2: Tại cửa sổ “Thêm hoạt động hoặc tài nguyên” chọn vào mục “BigBlueButton”.

The screenshot shows the 'Thêm hoạt động hoặc tài nguyên' (Add Activity or Resource) dialog box. At the top, there is a red box highlighting the title 'Thêm hoạt động hoặc tài nguyên'. Below the title, there are tabs for 'Tất cả', 'Hoạt động', and 'Tài nguyên'. The 'Hoạt động' tab is selected. In the main area, there is a grid of icons representing different activities. One icon, 'BigBlueButton', is highlighted with a red box. Other icons include 'Attendance', 'Book', 'Bài học', 'Bài tập', 'Bảng tử', 'Cuộc khảo sát', 'Câu hỏi thêm', 'Cơ sở dữ liệu', 'Diễn đàn', 'External tool', 'File', 'Gói SCORM', 'Gói nội dung IMS', 'HSP', 'Nhân', 'Nhận xét', 'Page', 'Phòng chat', 'Thư mục', 'Trắc nghiệm', 'Tập huấn', 'URL', and 'Wiki'.

Bước 3: Tại trang “**Thêm một BigBlueButton mới**” cần chú ý các mục:

- Virtual classroom name: Là tên của phòng học.
- Activity/Room settings: Đặt lời chào khi có người vào phòng học.
- Schedule for session: Thiết lập thời gian đóng và mở của phòng học.

The screenshot shows the 'Thêm một BigBlueButton mới' (Add a new BigBlueButton) page. On the left, there's a sidebar with various course-related links like 'CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH', 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', 'Điểm số', and 'Chung'. Under 'Chung', there are links for 'Chủ đề 1' through 'Chủ đề 7', 'Trang chủ', 'Nhà cửa tôi', and 'Lịch'. The main content area has a title 'Thêm một BigBlueButton mới'. It includes fields for 'Instance type' (set to 'Room/Activity with recordings'), 'Virtual classroom name' (containing 'PHÒNG HỌC ONLINE CSDL DH20TIN01'), and a 'Notify this change to users enrolled' checkbox. Below these are sections for 'Activity/Room settings' (highlighted with a red box), 'View for recording', 'Lock settings', and 'Role assigned during live session'. A right sidebar titled 'Khu vực quản trị' lists various administrative items like 'Quản trị Khoa học', 'Chỉnh sửa các cài đặt', 'Hoàn thành khóa học', etc. A note at the bottom says 'Có các mục bắt buộc trong biểu mẫu này được đánh dấu ①.'

The screenshot shows the 'Schedule for session' configuration page. The sidebar is identical to the previous one. The main area has a title 'Schedule for session'. It includes fields for 'Join open' (set to 29/Tháng chín/2021) and 'Join closed' (set to 29/Tháng chín/2021). Below these are sections for 'Thiết lập mô đun chung' (highlighted with a red box), 'Không cho phép truy cập', 'Hoàn thành các hoạt động', 'Thẻ', and 'Năng lực'. At the bottom are three buttons: 'LƯU VÀ TRỞ VỀ KHOÁ HỌC' (highlighted with a red box), 'LƯU VÀ CHO XEM', and 'HUỶ BỎ'. A note at the bottom says 'Có các mục bắt buộc trong biểu mẫu này được đánh dấu ①.'

Bước 4: Sau khi hoàn thành các thông tin cho phòng học, chọn vào Lưu để hoàn thành thêm phòng học vào khóa học.

#### 4.4 THÊM SINH VIÊN VÀO TRONG KHÓA HỌC (LUU Ý: CHỈ CÓ THỂ THÊM SINH VIÊN ĐÃ ĐƯỢC QUẢN TRỊ VIÊN PHÊ DUYỆT)

Bước 1: Bật chế độ chỉnh sửa của trang moodle sau đó truy cập vào khóa học.

Bước 2:Tại “Khu vực quản trị” chọn vào mục “Thành viên” sau đó chọn người dùng đã ghi danh.

The screenshot shows the Moodle dashboard for the course 'CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH'. The left sidebar contains links like 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', etc. The main content area shows course details and four sections: 'Chủ đề 1', 'Chủ đề 2', 'Chủ đề 3', and 'Chủ đề 4'. On the right, there's a sidebar titled 'BẤT CHẾ ĐỘ CHỈNH SỬA' with a 'Khu vực quản trị' button. Below it, under 'Thành viên', a link 'Người dùng đã ghi danh' is highlighted with a red box and labeled '2'. Other options in the sidebar include 'Chỉnh sửa các cài đặt', 'Nhóm', 'Các quyền', 'Những người dùng khác', 'Các bộ lọc', 'Báo cáo', and 'Gradebook setup'.

Bước 3: Tại trang “Danh sách thành viên” sẽ hiển thị tất cả các thành viên trong moodle được quyền truy cập vào khóa học, Chọn vào mục “GHI DANH NGƯỜI DÙNG” để thêm thành viên vào khóa học.

The screenshot shows the 'Danh sách thành viên' page for the same course. The top navigation bar has a 'Danh sách thành viên' button highlighted with a red box and labeled '1'. The main content area features a search bar with 'Khóp' dropdowns and a 'GHI DANH NGƯỜI DÙNG' button highlighted with a red box and labeled '2'. Below the search bar are filters for 'THÊM ĐIỀU KIỆN', 'XÓA BỘ LỌC', and 'ÁP DỤNG BỘ LỌC'. The main table lists users with columns: 'Tên đệm và tên / Họ', 'Thư điện tử', 'Vai trò', 'Nhóm', 'Lần truy cập gần nhất vào khóa học', and 'Trạng thái'. One row for 'PHAN THI' is shown with status 'Đang hoạt động'.

Bước 4: Tại cửa sổ “**Ghi danh người dùng**” sẽ có các mục cần chú ý như:

- Chọn người dùng: Chọn danh sách thành viên được tham gia khóa học.
- Chỉ định vai trò: Cập nhật thành viên quyền khi tham gia vào khóa học, Giảng viên được phép cấp các quyền được cấp như:
  - + Học viên: Chỉ có quyền tham gia vào khóa học, không có quyền đăng bài giảng hay chỉnh sửa khóa học.
  - + Giáo viên trợ giảng: Có quyền thêm sửa các tài liệu học và chỉnh sửa thông tin của khóa học
- Bắt đầu từ: Thiết lập ngày bắt đầu cho phép truy cập khóa học.
- Thời hạn ghi danh: Thiết lập số ngày mà tài khoản thành viên còn giá trị trong khóa học, tối thiểu 1 ngày và tối đa là 365 ngày.

Các tùy biến ghi danh

Chọn người dùng

- x **NGUYỄN THỊ HUYỀN** nguyenthihuyen16072000@gmail.com
- x **NGUYỄN VŨ THẮNG** Thangnv2911@gmail.com
- x **TRẦN CÔNG TUYỀN** t2109abc@gmail.com
- x **TRẦN THẾ VINH** tranthevinh2231@gmail.com

Tìm kiếm ▼

Chỉ định vai trò

Học viên ▲

Show less...

Phục hồi điểm số cũ của người dùng nếu có thể

Bắt đầu từ

Bây giờ (14/09/2021 15:29) ▲

Thời hạn ghi danh

Không giới hạn ▲

Thời hạn ghi danh kết thúc

14 ▲ Tháng chín ▲ 2021 ▲ 15 ▲ 29 ▲  Mở

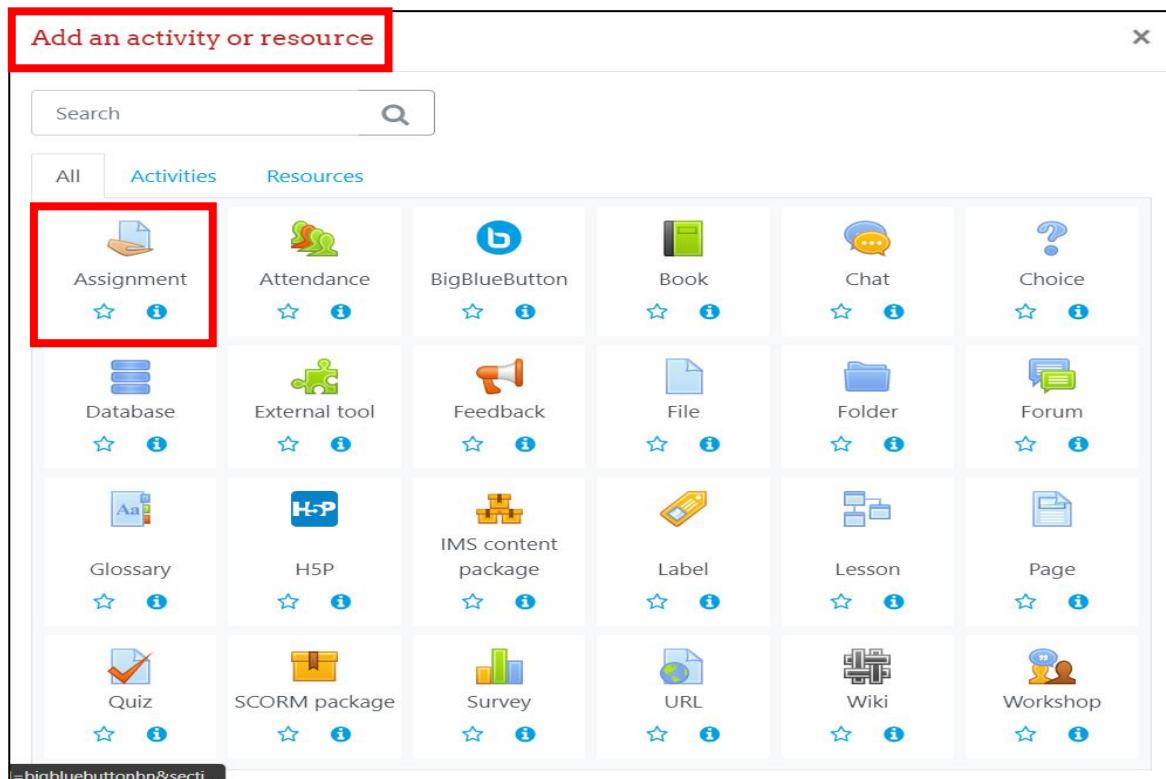
**GHI DANH NGƯỜI DÙNG** **HỦY BỎ**

Sau khi hoàn thành các thiết lập, chọn vào “**GHI DANH NGƯỜI DÙNG**” hoàn thành nhập danh sách thành viên được phép vào khóa học.

## 4.5 TẠO MỤC NỘP BÀI TẬP CHO SINH VIÊN

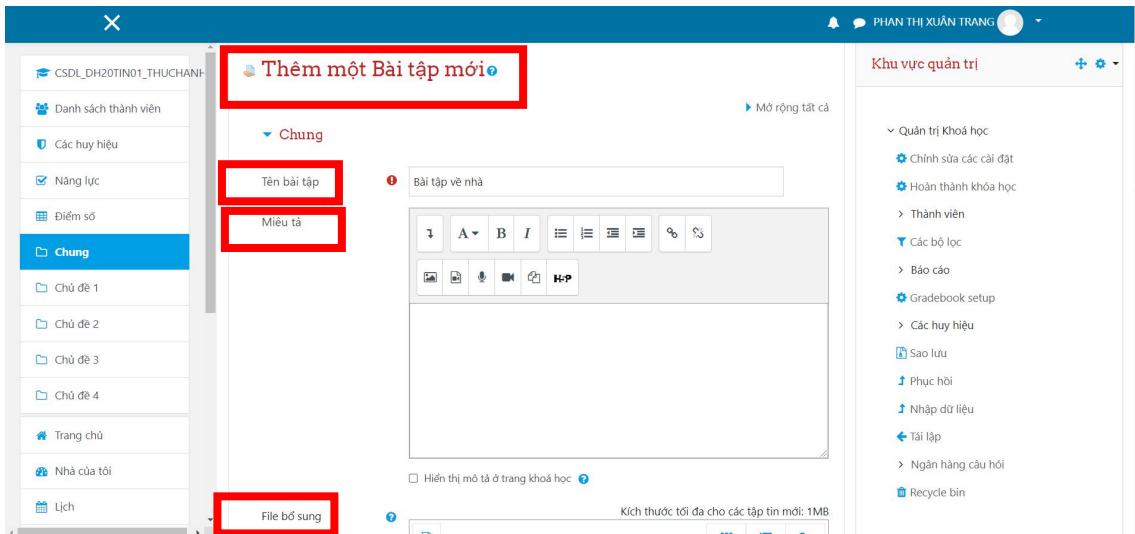
Bước 1:Bật chế độ chỉnh sửa, truy cập vào khóa học và chọn”**THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN**”

Bước 2: Tại cửa sổ “Thêm hoạt động hoặc tài nguyên” chọn vào mục “Assignment”.

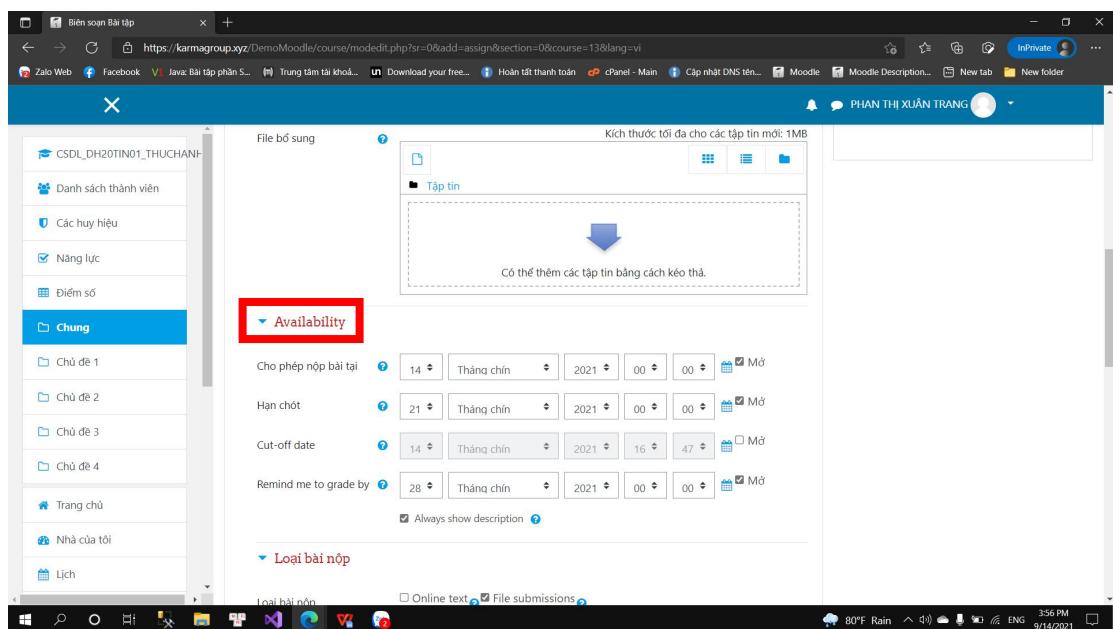


Bước 3: Tại trang thêm mới một Assignment cần chú ý các thông tin như:

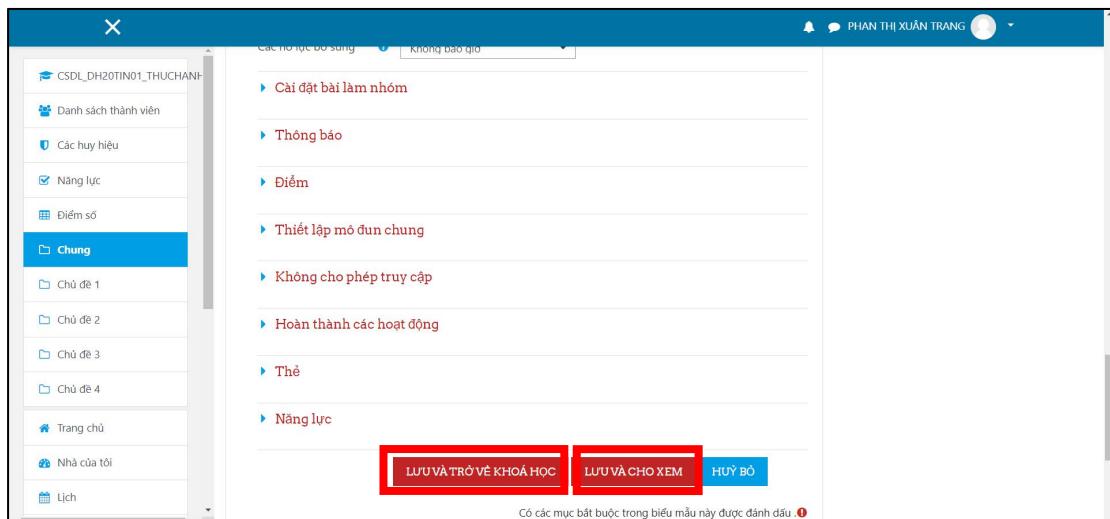
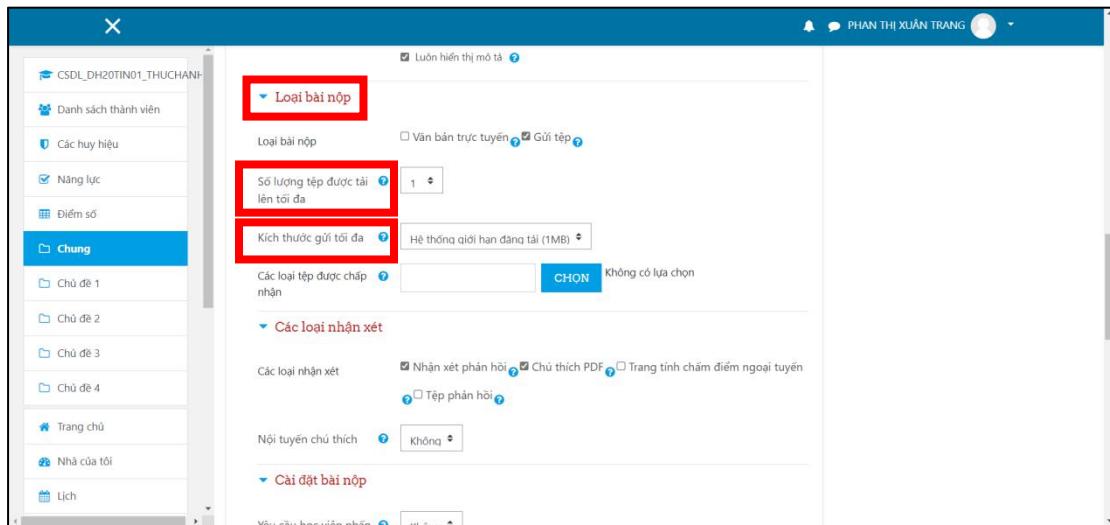
- Tên bài tập: Đặt tên cho bài tập
- Miêu tả: thông tin bổ sung cho bài tập
- File bổ sung:



- Availability: Đặt thời gian bắt đầu nộp bài và hạn chót nhận bài nộp.



- Loại bài nộp: Cho phép sinh viên gửi file hoặc trả lời trực tiếp.
- Số lượng tệp được tải lên: Giới hạn số tệp mà sinh viên được phép gửi.
- Kích thước tối đa: Giới hạn kích thước tối đa của tệp, có thể quy định các tệp được nộp.



Sau khi hoàn thành các chỉnh sửa, chọn Lưu để hoàn thành import bài tập.

## 4.6 CHẤM ĐIỂM BÀI TẬP CHO SINH VIÊN

Bước 1: Truy cập vào trang chính của bài tập vừa tạo, chọn vào mục “**XEM TOÀN BỘ BÀI NỘP**”.

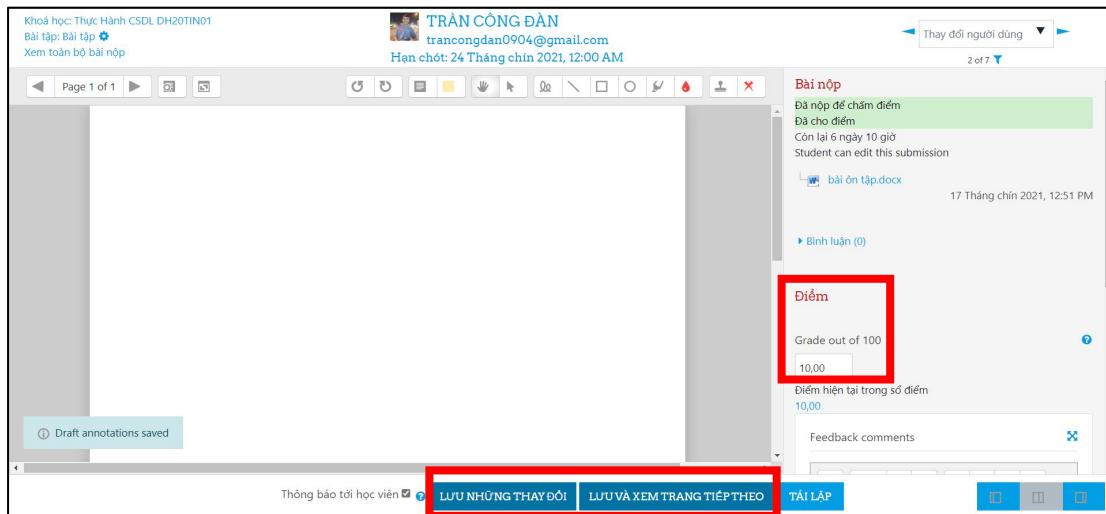
The screenshot shows a user interface for managing assignments. On the left, there's a sidebar with various tabs like 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', 'Điểm số', and 'Chung'. The 'Chung' tab is selected and highlighted in blue. In the main content area, there's a section titled 'Tổng quan chấm điểm' (Assignment Overview) with several statistics: 'Ánh đối với người học' (No), 'Các thành viên' (7), 'Đã nộp' (1), 'Cần phải chấm điểm' (0), 'Hạn chót' (Thứ sáu, 24 Tháng chín 2021, 12:00 AM), and 'Time remaining' (6 ngày 10 giờ). At the bottom, there are two buttons: 'XEM TOÀN BỘ BÀI NỘP' (highlighted with a red box) and 'Điểm' (Grade).

Bước 2: Tại trang bài nộp sẽ có tất cả các sinh viên trong khóa học bao gồm đã nộp bài và chưa nộp, để chấm điểm cho sinh viên, chọn vào mục “**Điểm**”.

This screenshot shows the 'Điểm' (Grade) page where student submissions are listed. Each row contains a student's profile picture, name, email, submission status, and grade. The 'Điểm' button is highlighted with a red box for the student 'TRẦN CÔNG ĐÀN'. The right side of the screen shows a sidebar with various management options like 'Kiểm tra quyền', 'Các bộ lọc', etc.

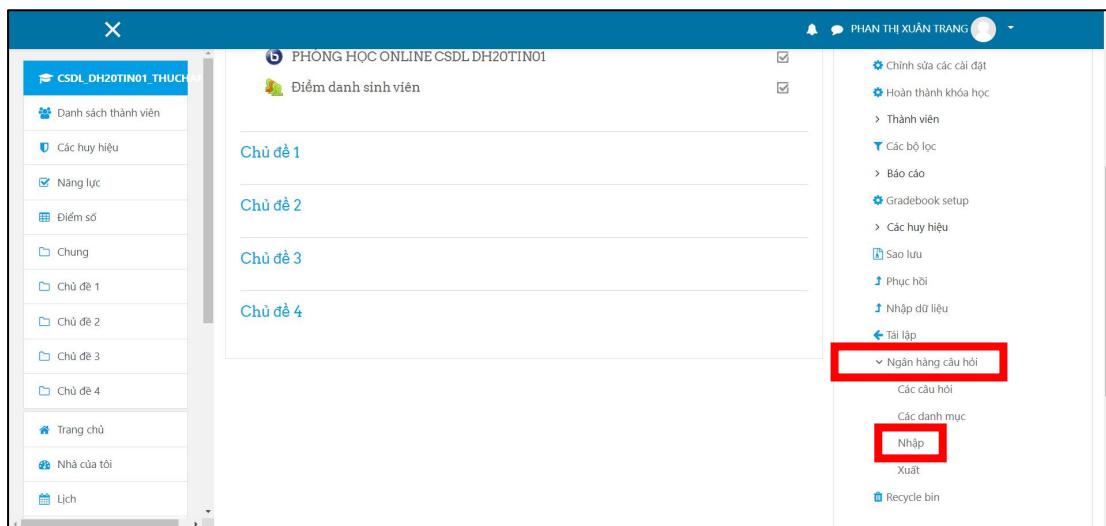
Chọn	Ảnh người dùng	Tên đệm và tên / Họ	Thư điện tử	Trạng thái	Điểm	Chỉnh sửa
<input type="checkbox"/>		Lê Văn Cường	congdan0904@gmail.com	Không có bài nộp	<b>Điểm</b>	Chỉnh sửa
<input type="checkbox"/>		TRẦN CÔNG ĐÀN	trancongdan0904@gmail.com	Đã nộp để chấm điểm	10,00 / 100,00	<b>Điểm</b>
<input type="checkbox"/>		NGUYỄN THỊ HUYỀN	nguyenthihuyen16072000@gmail.com	Không có bài nộp	<b>Điểm</b>	Chỉnh sửa
<input type="checkbox"/>		TRẦN THẾ VINH	tranthevinh2231@gmail.com	Không có bài nộp	<b>Điểm</b>	Chỉnh sửa
<input type="checkbox"/>		NGUYỄN THỊ HUỆ	thanomy2911@gmail.com	Không	<b>Điểm</b>	Chỉnh sửa

Bước 3: Tại trang chấm điểm sẽ có các file bài nộp của sinh viên hoặc các câu trả lời trực tiếp của sinh viên, Giảng viên chấm điểm vào phần điểm và chọn lưu để lưu kết quả.



#### 4.7 IMPORT ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM THEO ĐỊNH DẠNG

Bước 1: Tại “**Khu vực quản trị**” chọn vào mục “**Ngân hàng câu hỏi**”-> chọn mục “**Nhập**”.



Bước 2: Tại trang nhập câu hỏi cần chú ý các mục sau:

- Định dạng tệp: có nhiều định dạng cho file câu hỏi trắc nghiệm. Định dạng hay được sử dụng và dễ sử dụng nhất cho giảng viên là định dạng “**Aiken format**”.
- Với định dạng “**Aiken format**” thì giảng viên cần định dạng file câu hỏi theo cấu trúc sau:

```

*cauhoi.txt - Notepad
File Edit Format View Help
Nội dung câu hỏi 1
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đán án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:B

Nội dung câu hỏi 2
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đán án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:D

Nội dung câu hỏi 3
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đán án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:A

Nội dung câu hỏi 4
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đán án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:B

```

Ln 41, Col 9 | 100% | Windows (CRLF) | UTF-8

Lưu ý: file phải được lưu dưới dạng .txt

- Nhập câu hỏi từ tệp: tiến hành upload file vào

Nhập câu hỏi từ tệp

**Định dạng tệp**

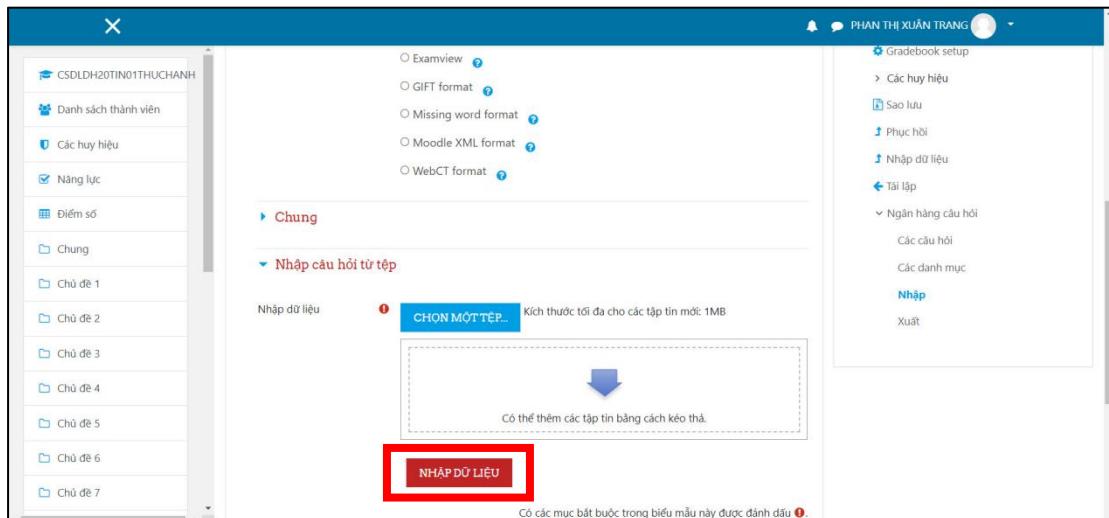
- Aiken format
- Blackboard
- Embedded answers (Cloze)
- Examview
- GIFT format
- Missing word format
- Moodle XML format
- WebCT format

**Chung**

**Nhập câu hỏi từ tệp**

Khu vực quản trị

- Quản trị Khoa học
- Chỉnh sửa các cài đặt
- Hoàn thành khóa học
- Thành viên
- Các bộ lọc
- Báo cáo
- Gradebook setup
- Các huy hiệu
- Sao lưu
- Phục hồi
- Nhập dữ liệu
- Tải lập
- Ngân hàng câu hỏi
- Các câu hỏi
- Các danh mục

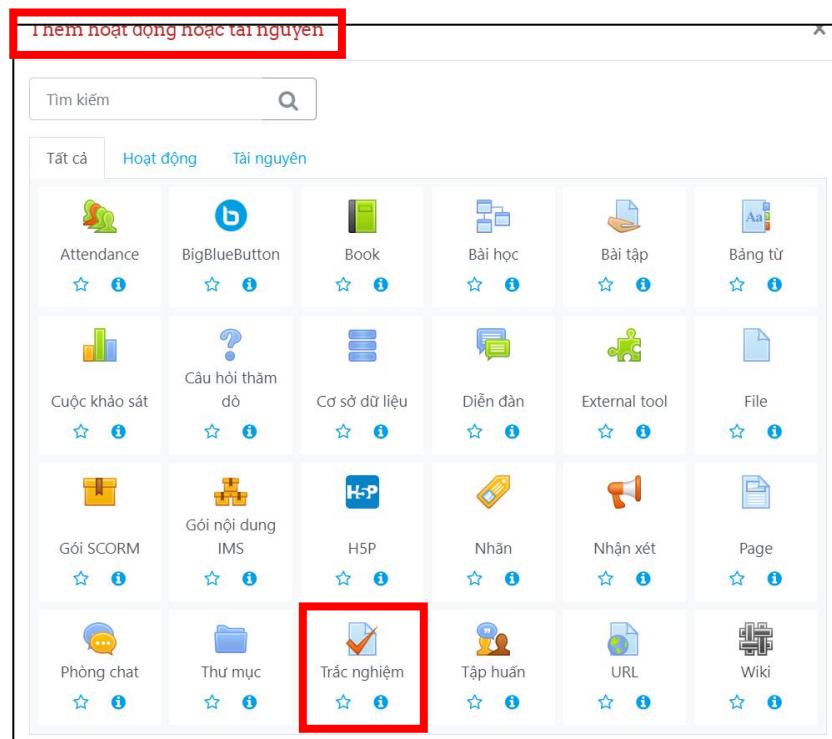


- Sau khi hoàn thành các thao tác -> Chọn vào “**Nhập dữ liệu**” để hoàn thành nhập câu hỏi trắc nghiệm vào khóa học.

#### **4.8 TẠO BÀI THI TRẮC NGHIỆM ONLINE CHO SINH VIÊN**

Bước 1:Bật chế độ chỉnh sửa của moodle, sau đó chọn vào “**THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN**”.

Bước 2: Tại cửa sổ “**Thêm hoạt động hoặc tài nguyên**” chọn vào mục “**Trắc Nghiệm**”.



Tại trang “**Thêm một Trắc nghiệm mới**” có các mục cần chú ý như sau:

- Tên: Đặt tên cho bài kiểm tra

- Nội dung: Ghi chú cho bài kiểm tra

- Timming:

+ Bắt đầu được phép truy cập: Bài kiểm tra sẽ được mở vào thời gian được đặt.

+ Đóng bài trắc nghiệm: Bài kiểm tra sẽ khóa truy cập khi đến thời gian đóng.

+ Thời gian làm bài: thời gian làm bài của bài thi trắc nghiệm

+ When time expires: quy định nộp bài khi hết thời gian làm bài, có 3 định dạng.

\* Open attempts are submitted automatically: Khi hết thời gian làm bài, hệ thống sẽ thu bài tự động dù cho sinh viên có hoàn thành hay chưa.

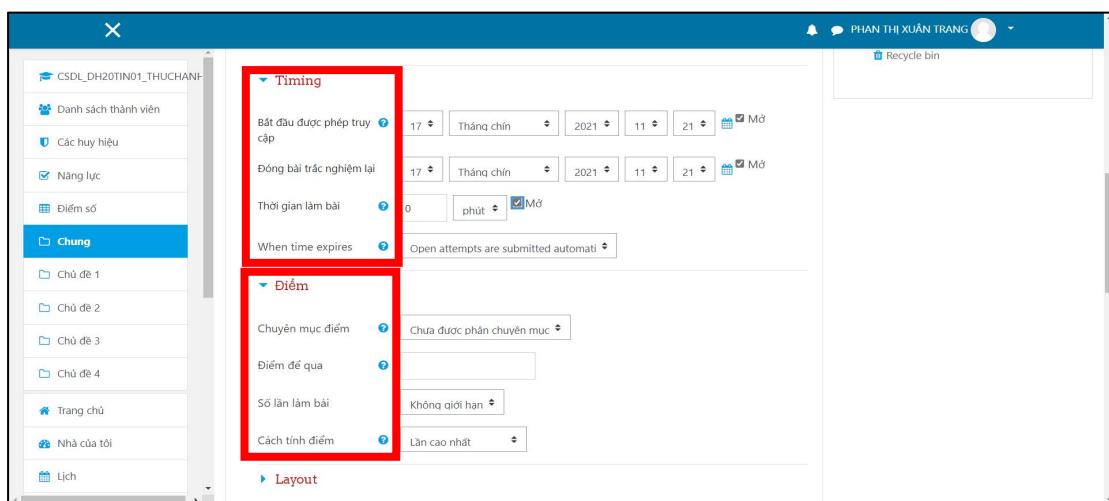
\* There is a grace period when open attempts can be submitted, but no more question answered: Sẽ cho sinh viên 1 khoảng thời gian kiểm tra bài lại và nộp bài, trong khoảng thời gian này, sinh viên sẽ không thể trả lời tiếp các câu hỏi.

\* Attempts must be submitted before time expires, or they are not counted: Bài thi cần hoàn thành trước khi hết giờ, nếu không sẽ không được tính.

- Điểm:

+ Số lần làm bài: Quy định số lần làm bài.

+ cách tính điểm: Nếu số lần làm bài nhiều hơn 1 lần thì quy định bài kiểm tra nào sẽ được nhận: Lần điểm cao nhất, Điểm trung bình, Lần đầu, lần cuối.



- Layout: Bố trí số câu hỏi xuất hiện trên mỗi trang làm bài từ 1-50 câu.

- Question behaviour: Có thay đổi vị trí đáp án của các câu hỏi hay không.

The screenshot shows the 'Question behaviour' section of the Moodle question editor. A red box highlights the 'Layout' tab at the top left. Another red box highlights the 'Question behaviour' tab below it. The 'Layout' tab contains options like 'New page' (set to 'Every question') and 'Hình thức bảng câu hỏi' (set to 'Free'). The 'Question behaviour' tab contains options like 'Thay đổi vị trí đáp án' (set to 'Có') and 'Hành vi của các câu hỏi như thế nào' (set to 'Deferred feedback'). Other tabs visible include 'Review options' and 'Giao diện'.

- Safe Exam Browser: Quy định trình duyệt thi mặc định để đảm bảo độ an toàn cho bài thi.

- Extra restrictions on attempts:

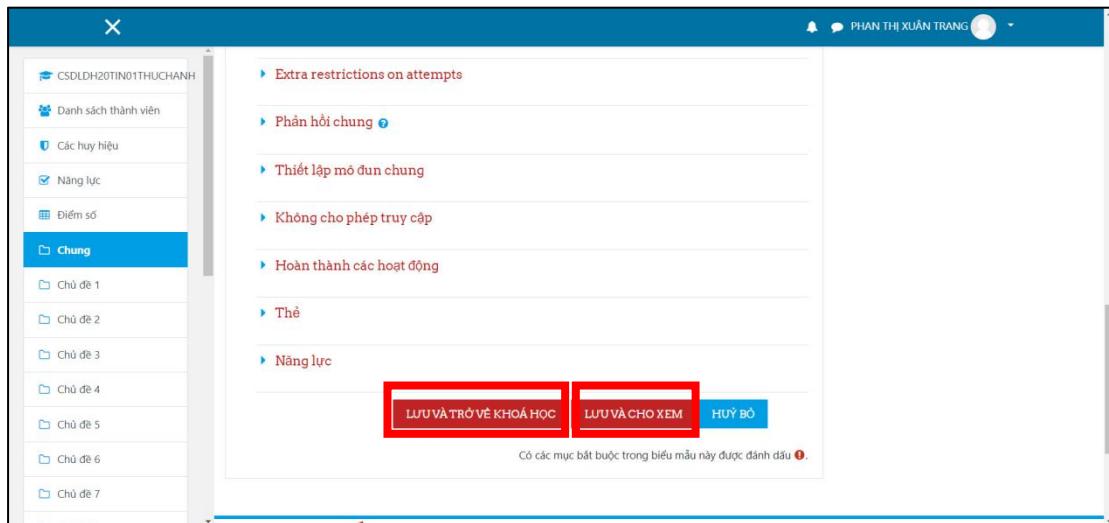
+ Yêu cầu mật khẩu: Giảng viên sẽ đặt mật khẩu, sinh viên phải nhập đúng mật khẩu mới có thể vào bài thi.

+ Browser security: Full screen pop-up with some JavaScript security, đóng tab của sinh viên, đảm bảo rằng sinh viên chỉ có thể trong trang làm bài mà không ra vào được các tiện ích khác.

+ Webcam identity validation: Quy định sinh viên phải bật web cam để vào thi, trong quá trình thi, moodle sẽ ghi lại toàn bộ quá trình của sinh viên và ghi lại vào cơ sở dữ liệu.

- Sau khi hoàn thành các thiết lập chọn lưu để hoàn thành tạo bài thi trắc nghiệm.

The screenshot shows the 'Extra restrictions on attempts' section of the Moodle exam settings. A red box highlights the 'Safe Exam Browser' tab at the top left. Another red box highlights the 'Extra restrictions on attempts' tab below it. The 'Safe Exam Browser' tab contains an option 'Require the use of Safe Exam Browser' set to 'Không'. The 'Extra restrictions on attempts' tab contains several options: 'Yêu cầu mật khẩu' (with a text input field 'Click to enter text'), 'Yêu cầu địa chỉ mạng' (with a text input field), 'Enforced delay between 1st and 2nd attempts' (set to '0 phút'), 'Browser security' (set to 'Full screen pop-up with some JavaScript'), and 'Webcam identity validation' (set to 'not required'). Other tabs visible include 'Phản hồi chung'.



Bước 3: Tại trang chủ của khóa học, chọn vào bài thi vừa tạo để đưa câu hỏi trắc nghiệm đã nhập vào trong bài thi trắc nghiệm

Bước 4: Tại chính của bài thi trắc nghiệm chọn vào “**CHỈNH SỬA BÀI THI TRẮC NGHIỆM**”.

Bước 5: Tại trang chỉnh sửa bài thi trắc nghiệm, chọn vào mục thêm, sau đó chọn vào “From question bank”.

Bước 6: Tại cửa sổ “Thêm từ ngân hàng câu hỏi” chọn các câu hỏi muốn cho vào bài thi sau đó chọn “THÊM NHỮNG CÂU ĐÃ CHỌN VÀO BÀI KIỂM TRA”

Cung hiện các câu hỏi cũ

↑ Câu hỏi

<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 1	Nội dung câu hỏi 1	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 10	Nội dung câu hỏi 10	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 11	Nội dung câu hỏi 11	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 12	Nội dung câu hỏi 12	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 13	Nội dung câu hỏi 13	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 14	Nội dung câu hỏi 14	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 15	Nội dung câu hỏi 15	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 16	Nội dung câu hỏi 16	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 17	Nội dung câu hỏi 17	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 18	Nội dung câu hỏi 18	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 19	Nội dung câu hỏi 19	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 2	Nội dung câu hỏi 2	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 20	Nội dung câu hỏi 20	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 3	Nội dung câu hỏi 3	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 4	Nội dung câu hỏi 4	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 5	Nội dung câu hỏi 5	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 6	Nội dung câu hỏi 6	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 7	Nội dung câu hỏi 7	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 8	Nội dung câu hỏi 8	
<input checked="" type="checkbox"/>	Nội dung câu hỏi 9	Nội dung câu hỏi 9	

**THÊM NHỮNG CÂU ĐÃ CHỌN VÀO BÀI KIỂM TRA**

Bước 7: Nếu muốn đảo vị trí các câu hỏi thì chọn vào “Thay đổi vị trí câu hỏi” sau đó chọn vào “LƯU TRỮ”

1

2

## 4.9 XEM QUÁ TRÌNH LÀM BÀI THI VÀ XUẤT ĐIỂM BÀI THI TRẮC NGHIỆM

Bước 1: Để xem quá trình làm bài được camera ghi lại, truy cập vào bài thi sau đó chọn vào “VIEW PROCTORING REPORT”.

The screenshot shows the Moodle quiz interface for a CSDL test. On the left, there's a sidebar with categories like 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', 'Điểm số', and 'Chung'. Under 'Chung', 'Chủ đề 1' through 'Chủ đề 4' are listed, along with 'Trang chủ', 'Nhà của tôi', and 'Lịch'. The main content area displays the quiz details: 'Attempts allowed: 2', 'This quiz opened on Thứ sáu, 17 Tháng chín 2021, 11:12 AM', and instructions: 'Để thử bài trắc nghiệm này bạn cần biết mật khẩu của đề thi đó'. A red box highlights the 'VIEW PROCTORING REPORT' button. Below it, 'Grading method: Lần cao nhất' and 'Attempts: 1' are shown. To the right, a 'Khu vực quản trị' sidebar lists options like 'Quiz administration', 'Chỉnh sửa các cài đặt', 'Group overrides', 'User overrides', 'Chỉnh sửa bài trắc nghiệm' (which is checked), 'Xem trước', 'Các kết quả', 'Các vai trò được bổ nhiệm cụbộ', 'Các quyền', 'Kiểm tra quyền', 'Các bộ lọc', and 'Competency breakdown'. At the bottom, there are links for 'Điểm danh sinh viên' and 'Chuyển tới...'. The top navigation bar includes 'Trang chủ / Các khóa học của tôi / CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH / Chung / Bài thi trắc nghiệm CSDL' and the user profile 'PHAN THI XUÂN TRANG'.

Bước 2: Tại trang protoring report, chọn vào biểu tượng folder ở mục action để xem lại quá trình làm bài.

The screenshot shows the 'Proctoring report for: Bài thi trắc nghiệm CSDL' page. The left sidebar is identical to the previous screenshot. The main content area has a search bar ('Search by email') with 'SEARCH' and 'Proctoring Summary Report' and 'Proctoring Logs' buttons. Below is a message: 'In this report you will find all the images of the students which are taken during the exam. Now you can validate their identity, like their profile picture and webcam photos.' A table lists student information: 'Thành viên' (TRẦN CÔNG ĐÀN), 'Thư điện tử' (trancogdan0904@gmail.com), 'Date and time' (2021/Sep/17 01:09:05), and 'Actions' (a red box highlights the folder icon). The right sidebar is the same as in the first screenshot. The top navigation bar is identical.

The screenshot shows the Moodle Proctoring Summary Report interface. At the top, there are search fields for 'Search by email' and 'SEARCH'. Below that, tabs for 'Proctoring Summary Report' and 'Proctoring Log' are visible. The main content area displays a table with columns: Thành viên (Student), Thư điện tử (Email), Date and time, and Actions. One row is shown for 'TRẦN CÔNG ĐÀN' with the email 'tranccongdan0904@gmail.com' and the date/time '2021/Sep/17 01:09:05'. To the right of the table, it says 'There are the pictures captured during the quiz.' Below this, a section titled 'Captured Pictures' shows a thumbnail of the student's profile picture and four smaller thumbnail images of the student's face during the exam.

- Hệ thống sẽ tự động chụp lại quá trình làm bài của sinh viên.

Bước 3: Để xem kết quả và xuất phiếu điểm cho sinh viên, truy cập vào bài thi tại mục “Attempts”

- Sẽ lưu lại số lượng bài thi được làm, chọn vào để xem kết quả của bài kiểm tra.

The screenshot shows the Moodle Quiz Attempts page for the 'Bài thi trắc nghiệm CSDL' (Quiz). The page title is 'Bài thi trắc nghiệm CSDL'. It displays the message 'Attempts allowed: 2' and 'This quiz opened on Thứ sáu, 17 Tháng chín 2021, 11:12 AM'. Below this, it says 'Để thử bài trắc nghiệm này bạn cần biết mật khẩu của đề thi đó'. A note at the bottom reads 'To continue with this quiz attempt you must open your webcam, and it will take some of your pictures randomly during the quiz.' There are two main buttons: 'VIEW PROCTORING REPORT' and 'BẮT ĐẦU KIỂM TRA'. The 'BẮT ĐẦU KIỂM TRA' button has a red box around it. On the left sidebar, under the 'Chung' (General) category, there is a red box around the 'Attempts: 1' link. The right sidebar contains a 'Khu vực quản trị' (Administration Area) with various links like 'Chỉnh sửa bài trắc nghiệm', 'Xem trước', and 'Các kết quả'.

Bước 4: Tại trang lưu thông tin bài thi sẽ lưu toàn bộ các bài thi của sinh viên, chọn vào “TẢI XUỐNG” để tải bảng kết quả về, có thể chọn định dạng file của bảng kết quả. Chọn vào “Review attempt” để xem chi tiết bài kiểm tra của sinh viên.

The screenshot shows the Moodle Gradebook interface. On the left, there's a sidebar with navigation links like 'CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH', 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Nâng lực', 'Điểm số', 'Chung' (which is selected), 'Chú đề 1', 'Chú đề 2', 'Chú đề 3', 'Chú đề 4', 'Trang chủ', 'Nhà cửa tôi', and 'Lịch'. In the main area, there's a table with student data. A red box highlights the 'TẢI XUỐNG' (Download) button at the top right of the table header. Another red box highlights the 'Review attempt' link next to a student's name. At the bottom of the table, there are two buttons: 'CHẤM LẠI CÁC LẦN THỬ ĐÃ CHỌN' (Mark again for selected attempts) and 'XÓA CÁC LẦN THỬ ĐÃ CHỌN' (Delete selected attempts). A third red box highlights the 'Tổng số học sinh đạt điểm số' (Total number of students achieving score) link.

Giảng viên có thể chấm lại bài kiểm tra ở mục “**CHẤM LẠI CÁC LẦN THỬ ĐÃ CHỌN**” và “**XÓA CÁC BÀI THI ĐÃ CHỌN**”.

#### 4.10 TẠO BÀI THI TỰ LUẬN ONLINE

Bước 1:Bật chế độ chỉnh sửa của moodle, sau đó chọn vào “**THÊM HOẠT ĐỘNG HOẶC TÀI NGUYÊN**”

Bước 2: Tại cửa sổ “**Thêm hoạt động hoặc tài nguyên**” chọn vào mục “**Trắc nghiệm**”

The screenshot shows the 'Thêm hoạt động hoặc tài nguyên' (Add activity or resource) dialog in Moodle. At the top, there's a search bar and tabs for 'Tất cả', 'Hoạt động', and 'Tài nguyên'. The 'Hoạt động' tab is selected. Below the tabs is a grid of activity icons. A red box highlights the 'Trắc nghiệm' (Quiz) icon in the bottom-left corner of the grid.

Tại trang “Thêm một Trắc nghiệm mới” có các mục cần chú ý như sau:

- Tên: Đặt tên cho bài kiểm tra

- Nội dung: Ghi chú cho bài kiểm tra

- Timming:

+ Bắt đầu được phép truy cập: Bài kiểm tra sẽ được mở vào thời gian được đặt

+ Đóng bài trắc nghiệm: Bài kiểm tra sẽ khóa truy cập khi đến thời gian đóng

+ Thời gian làm bài: thời gian làm bài của bài thi trắc nghiệm

+ When time expires: quy định nộp bài khi hết thời gian làm bài, có 3 định dạng

\* Open attempts are submitted automatically: Khi hết thời gian làm bài, hệ thống sẽ thu bài tự động dù cho sinh viên có hoàn thành hay chưa

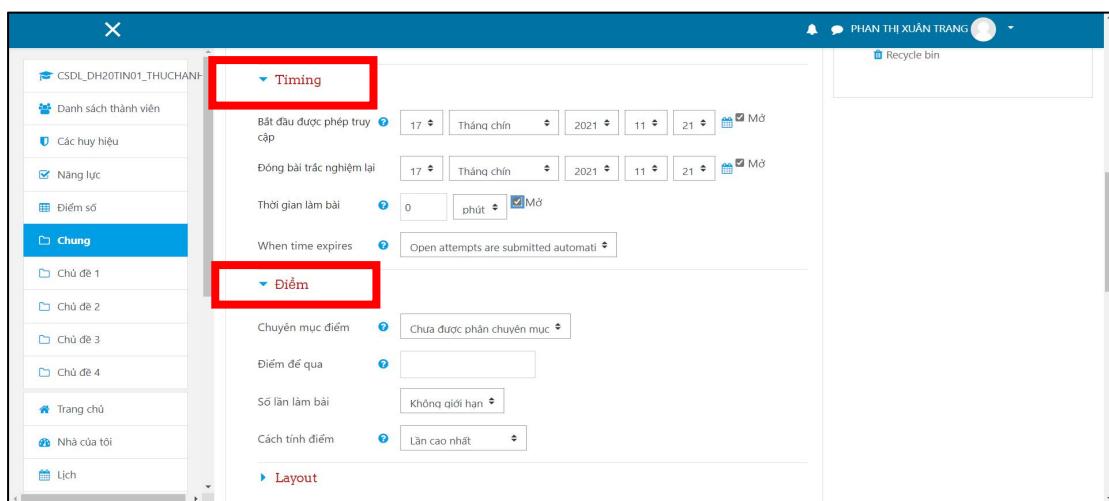
\* There is a grace period when open attempts can be submitted, but no more question answered: Sẽ cho sinh viên 1 khoảng thời gian kiểm tra bài lại và nộp bài, trong khoảng thời gian này, sinh viên sẽ không thể trả lời tiếp các câu hỏi

\* Attempts must be submitted before time expires, or they are not counted: Bài thi cần hoàn thành trước khi hết giờ, nếu không sẽ không được tính.

- Điểm:

+ Số lần làm bài: Quy định số lần làm bài

+ cách tính điểm: nếu số lần làm bài nhiều hơn 1 lần thì quy định bài kiểm tra nào sẽ được nhận: Lần điểm cao nhất, Điểm trung bình, Lần đầu, lần cuối.



- Layout: Bố trí số câu hỏi xuất hiện trên mỗi trang làm bài từ 1-50 câu

- Question behaviour: Có thay đổi vị trí đáp án của các câu hỏi hay không

**Layout**

New page Every question

Hình thức bằng câu hỏi Free

**Question behaviour**

Thay đổi vị trí đáp án Có

Hành vi của các câu hỏi như thế nào Deferred feedback

Show more...

Review options

Giao diện

Show the user's picture Small image

- Safe Exam Browser: quy định trình duyệt thi mặc định để đảm bảo độ an toàn cho bài thi.

- Extra restrictions on attempts

+ Yêu cầu mật khẩu: Giảng viên sẽ đặt mật khẩu, sinh viên phải nhập đúng mật khẩu mới có thể vào bài thi.

+ Browser security: Full screen pop-up with some JavaScript security, đóng tab của sinh viên, đảm bảo rằng sinh viên chỉ có thể trong trang làm bài mà không ra vào được các tiện ích khác.

+ Webcam identity validation: Quy định sinh viên phải bật web cam để vào thi, trong quá trình thi, moodle sẽ ghi lại toàn bộ quá trình của sinh viên và ghi lại vào cơ sở dữ liệu.

Sau khi hoàn thành các thiết lập chọn lưu để hoàn thành tạo bài thi tự luận.

Safe Exam Browser

Require the use of Safe Exam Browser Không

Extra restrictions on attempts

Yêu cầu mật khẩu Click to enter text

Yêu cầu địa chỉ mạng

Enforced delay between 1st and 2nd attempts 0 phút Mở

Browser security Full screen pop-up with some JavaScript

Webcam identity validation not required

Phản hồi chung

Bước 3: Tại trang chủ của khóa học, chọn vào bài thi vừa tạo để đưa câu hỏi tự luận vào bài thi

The screenshot shows the Moodle course management interface. On the left, there's a sidebar with navigation links like 'CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH', 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực', 'Điểm số', 'Chung', 'Chủ đề 1', 'Chủ đề 2', 'Chủ đề 3', 'Trang chủ', 'Nhà cửa tôi', and 'Lịch'. The main area displays a list of course items: 'Các thông báo', 'File bài giảng', 'PHÒNG HỌC ONLINE CSDL DH20TIN01', 'Diễn đàn sinh viên', 'Bài thi trắc nghiệm CSDL', and 'Bài thi tự luận'. The 'Bài thi tự luận' item is highlighted with a red box. Below this list, there are three sections labeled 'Chủ đề 1', 'Chủ đề 2', and 'Chủ đề 3', each with a 'Thêm hoạt động hoặc tài nguyên' button. The right side of the screen shows a 'Khu vực quản trị' sidebar with various administrative options.

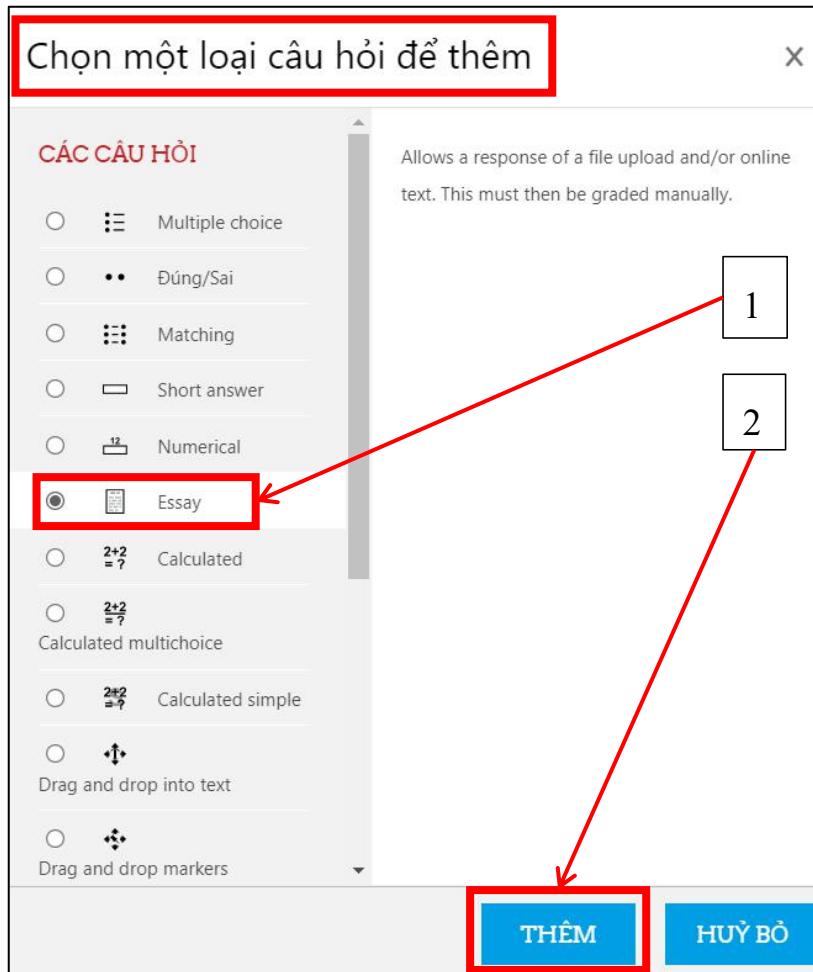
Bước 4: Tại chính của bài thi trắc nghiệm chọn vào “**CHỈNH SỬA BÀI THI TRẮC NGHIỆM**”

The screenshot shows the Moodle quiz editing interface. The left sidebar has the same navigation as the previous screenshot. The main area is titled 'Bài thi trắc nghiệm CSDL' and contains information about the quiz: 'Attempts allowed: 1', 'This quiz opened on Thứ sáu, 17 Tháng chín 2021, 11:21 AM', 'This quiz will close on Thứ sáu, 17 Tháng chín 2021, 12:00 PM', and 'Để thử bài trắc nghiệm này bạn cần biết mật khẩu của đề thi đó'. Below this, it says 'To continue with this quiz attempt you must open your webcam, and it will take some of your pictures randomly during the quiz.' There are two buttons: 'VIEW PROCTORING REPORT' and 'CHỈNH SỬA BÀI TRẮC NGHIỆM' (which is highlighted with a red box). At the bottom, there are buttons for 'TRỞ VỀ KHÓA HỌC', 'Điểm danh sinh viên', and a dropdown menu for 'Chuyển tới...'. The right side shows the 'Khu vực quản trị' sidebar with options like 'Quiz administration', 'Chỉnh sửa bài trắc nghiệm' (which is also highlighted with a red box), and 'Xem trước'.

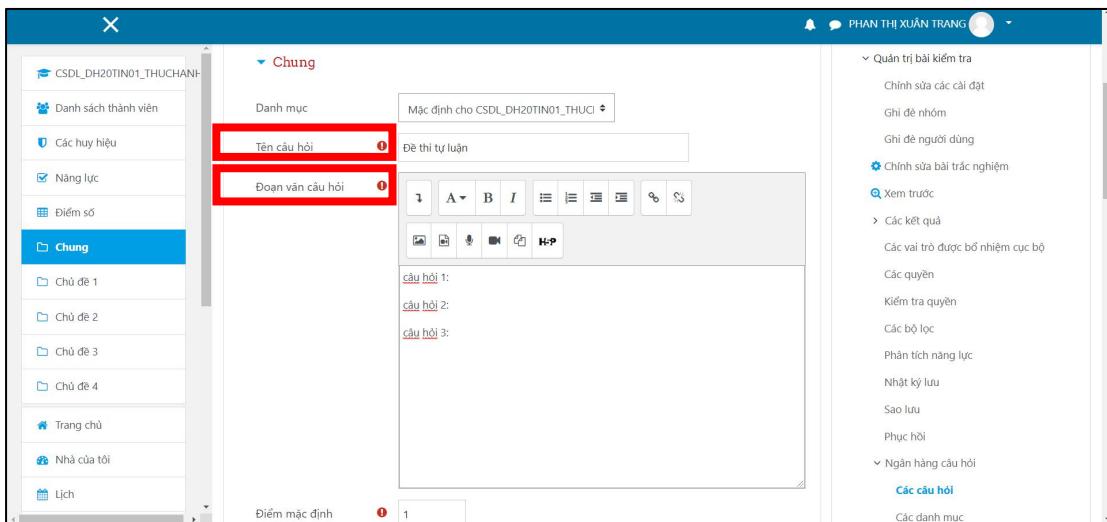
Bước 5: Tại trang chỉnh sửa bài thi trắc nghiệm, chọn vào mục thêm, sau đó chọn vào “**Câu hỏi mới**”

The screenshot shows the Moodle quiz editing interface. On the left, there's a sidebar with categories like 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực' (which is checked), and 'Điểm số'. The 'Chung' category is selected. In the center, the main area says 'Editing quiz: Bài thi trắc nghiệm CSDL'. It shows 'Questions: 0 | Quiz open (closes 17/09/2021 12:00)' and 'Điểm cao nhất: 10,00'. A blue 'LƯU TRỮ' (Save) button is visible. On the right, a sidebar titled 'Khu vực quản trị' (Administration area) lists options like 'Quiz administration', 'Chỉnh sửa các cài đặt', 'Group overrides', 'User overrides', 'Chỉnh sửa bài trắc nghiệm' (which is checked), 'Xem trước', 'Các kết quả', 'Các vai trò được bổ nhiệm cụb bộ', 'Các quyền', 'Kiểm tra quyền', 'Các bộ lọc', and 'Competency breakdown'. A red box highlights the 'câu hỏi mới' (New question) button in the central area.

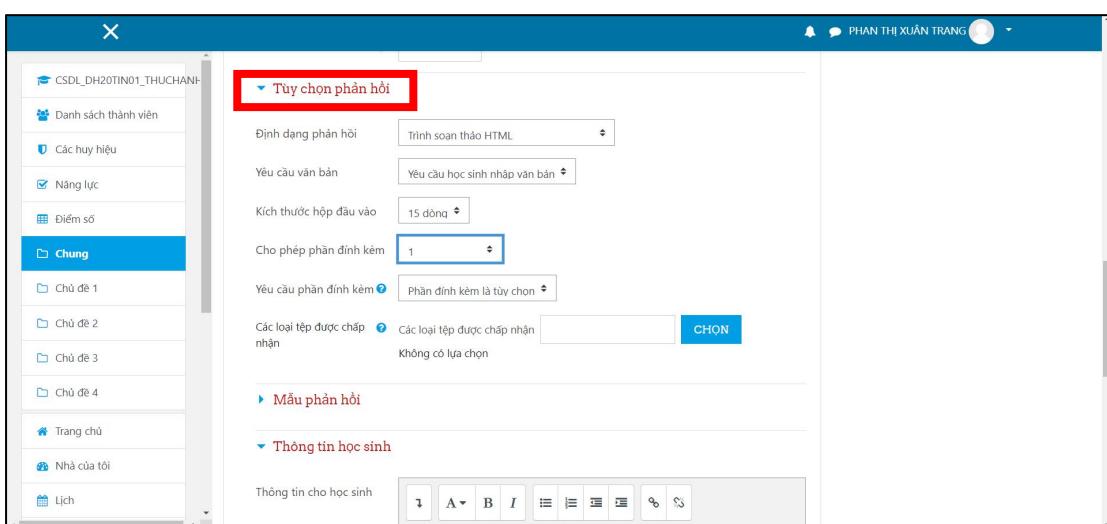
Bước 6: Tại cửa sổ “**Chọn một loại câu hỏi để thêm**” chọn vào “**Essay**” sau đó chọn “**THÊM**”.



- Tại trang “**Thêm một bài thi tự luận mới**” cần chú ý các mục như
  - + Tên câu hỏi.
  - + Đoạn văn câu hỏi: Nhập các câu hỏi hoặc file câu hỏi để thi.



- Tùy chọn phản hồi dùng để định dạng các câu trả lời của sinh viên như:
  - + Yêu cầu văn bản: Cho phép sinh viên nhập văn bản hoặc gửi file đính kèm.
  - + Kích thước hộp đầu vào: Giới hạn số dòng mà sinh viên có thể nộp.
  - + Cho phép phần đính kèm: Giới hạn số lượng phần đính kèm mà sinh viên có thể nộp.
  - + Yêu cầu phần đính kèm: Bắt buộc sinh viên phải có file đính kèm, giới hạn các loại tệp được chấp nhận.



- Sau khi hoàn thành nhập các thông tin của bài thi chọn vào “Lưu” để hoàn thành tạo đề thi tự luận.

The screenshot shows the Moodle quiz settings interface. On the left, there's a sidebar with navigation links like 'CSDL DH20TIN01\_THUCHANH', 'Danh sách thành viên', 'Các huy hiệu', 'Năng lực' (which is checked), 'Điểm số', and 'Chung'. Under 'Chung', there are links for 'Chủ đề 1' through 'Chủ đề 7'. The main content area lists various restrictions: 'Extra restrictions on attempts', 'Phản hồi chung', 'Thiết lập mô đun chung', 'Không cho phép truy cập', 'Hoàn thành các hoạt động', 'Thẻ', and 'Năng lực'. At the bottom, there are three buttons: 'LƯU VÀ TRỎ VỀ KHOÁ HỌC' (highlighted with a red box), 'LƯU VÀ CHO XEM', and 'HUỶ BỎ'. A note below the buttons says: 'Có các mục bắt buộc trong biểu mẫu này được đánh dấu ❶.'

The screenshot shows the Moodle quiz editing interface. The top navigation bar includes 'Trang chủ / Các khóa học của tôi / CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH / Chung / Bài thi tự luận / Chính sửa bài trắc nghiệm'. The left sidebar has the same navigation as the previous screenshot. The main area displays 'Editing quiz: Bài thi tự luận' with 'Questions: 1 | This quiz is open'. It shows a question 'Đề thi tự luận' with a mark of 1,00. There are buttons for 'REPAGINATE' and 'SELECT MULTIPLE ITEMS'. On the right, there's a 'Khu vực quản trị' sidebar with sections like 'Quiz administration', 'Chỉnh sửa các cài đặt', 'Group overrides', 'User overrides', and 'Chỉnh sửa bài trắc nghiệm' (highlighted with a red box). Under 'Chỉnh sửa bài trắc nghiệm', there are links for 'Xem trước', 'Các kết quả', 'Các vai trò được bổ nhiệm cụbộ', 'Các quyền', 'Kiểm tra quyền', 'Các bộ lọc', and 'Competency breakdown'.

## **CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

### **1. Ưu điểm**

- Các khóa học được cấu hình đầy đủ, chính xác, giao diện bắt mắt, dễ nhìn và sinh động.
- Các bài thi đảm bảo công bằng, tránh gian lận trong thi cử
- Giúp cho giảng viên và học viên có thể thao tác dễ dàng trong quá trình sử dụng
- Tận dụng tốt ưu thế của mã nguồn Moodle về dạy học trực tuyến thông qua các chức năng:
  - + Xây dựng hệ thống bài học, bài tập trực tuyến.
  - + Bài giảng trực tuyến bằng video.
  - + Thư viện bài thi trắc nghiệm.

### **2. Nhược điểm**

- Do một số hạn chế về hosting, nên một số tính năng còn chặn ché
- Hệ thống khóa học, bài giảng chưa được phong phú

### **3. Khả năng ứng dụng**

- Triển khai lên internet hỗ trợ mô hình dạy học từ xa
- Triển khai lên hệ thống mạng nội bộ phục vụ cho việc thi trắc nghiệm của các học viên.

### **4. Hướng phát triển**

- Tạo thêm nhiều khóa học, thư viện bài giảng theo các chuẩn quốc tế (SCORM, LAMS,...) làm phong phú hơn cho mô hình học tập.
- Tạo thêm các từ điển tra cứu giúp học viên có thể tra cứu thông tin ngay trên site.
- Phát triển website thành 1 hệ thống e-learning cho các khoa của trường

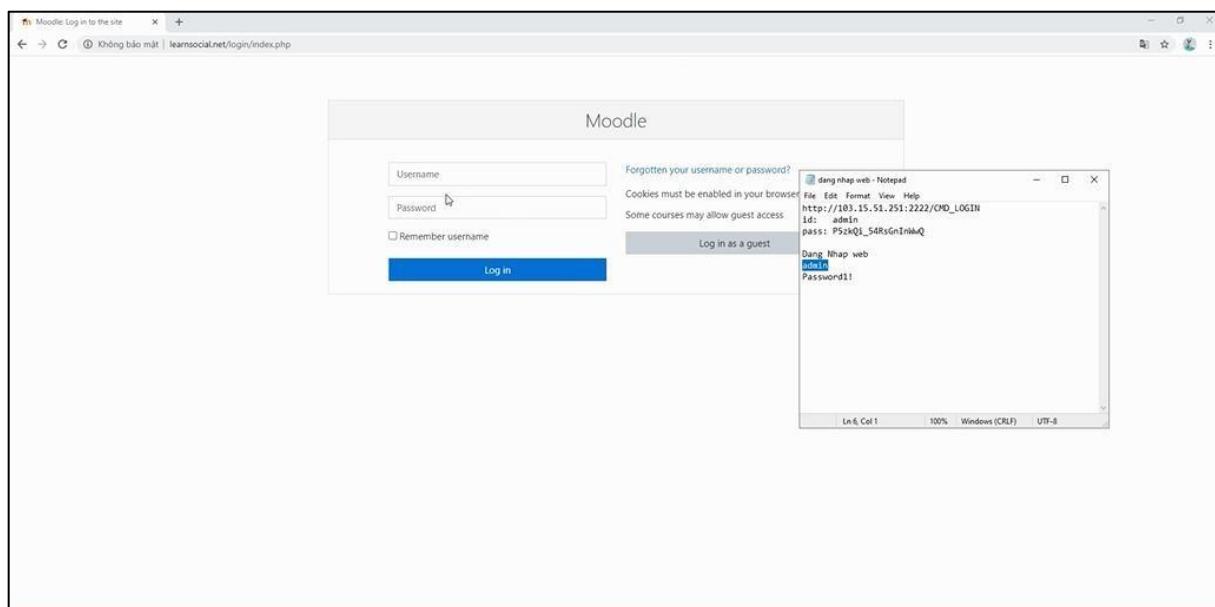
## PHỤ LỤC

### I. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÍ HỌC TẬP MOODLE

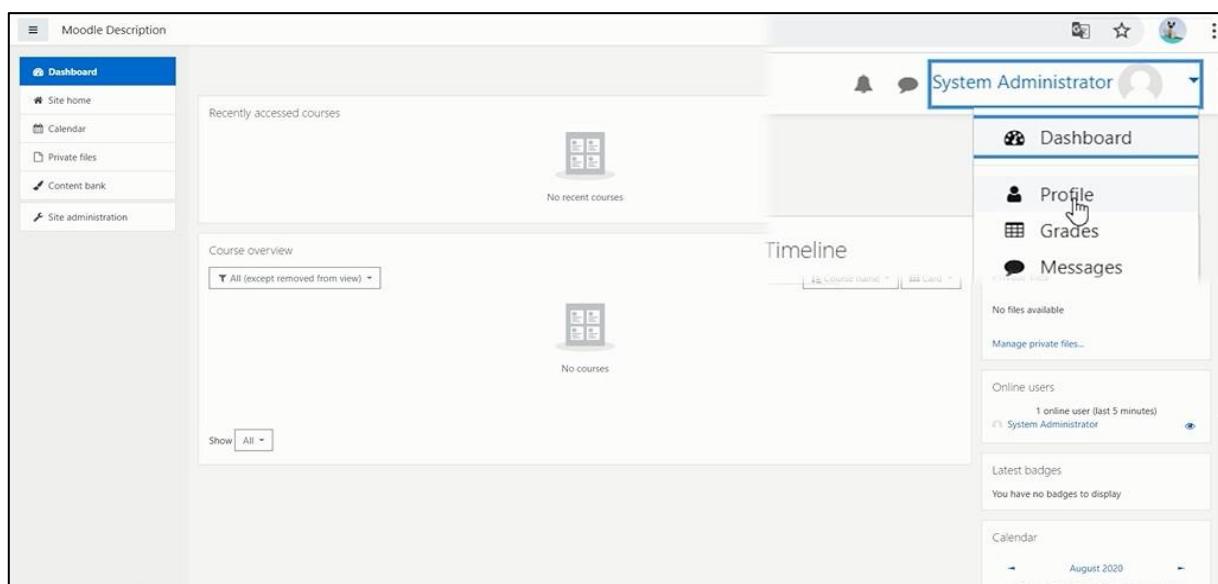
Sau khi đã cài đặt thành công Moodle vào máy chủ, để sử dụng Moodle các bạn cần phải nâng cấp, chỉnh sửa và quản trị Moodle theo những hướng dẫn sau:

#### 1. Thay đổi thông tin cá nhân và thông tin tài khoản quản trị

Chúng ta dùng thông tin đã lưu trước (Username và Userpassword) để đăng nhập vào tài khoản:



Di chuyển chuột sang góc phải màn hình vào mục **System Administrator → Profile → Edit Profile**,



Sau đó các bạn thay đổi thông tin cần thiết:

**Username:** mọi người có thể đổi tên tùy thích, ở đây chúng tôi để mặc định là admin

Trình tự thay đổi: **First name, Surname, Email address,...**

Quốc gia: **Viet Nam**

Chọn Vùng: **asia/Ho\_Chi\_Minh**

Các thông tin khác chúng ta để mặc định sẵn

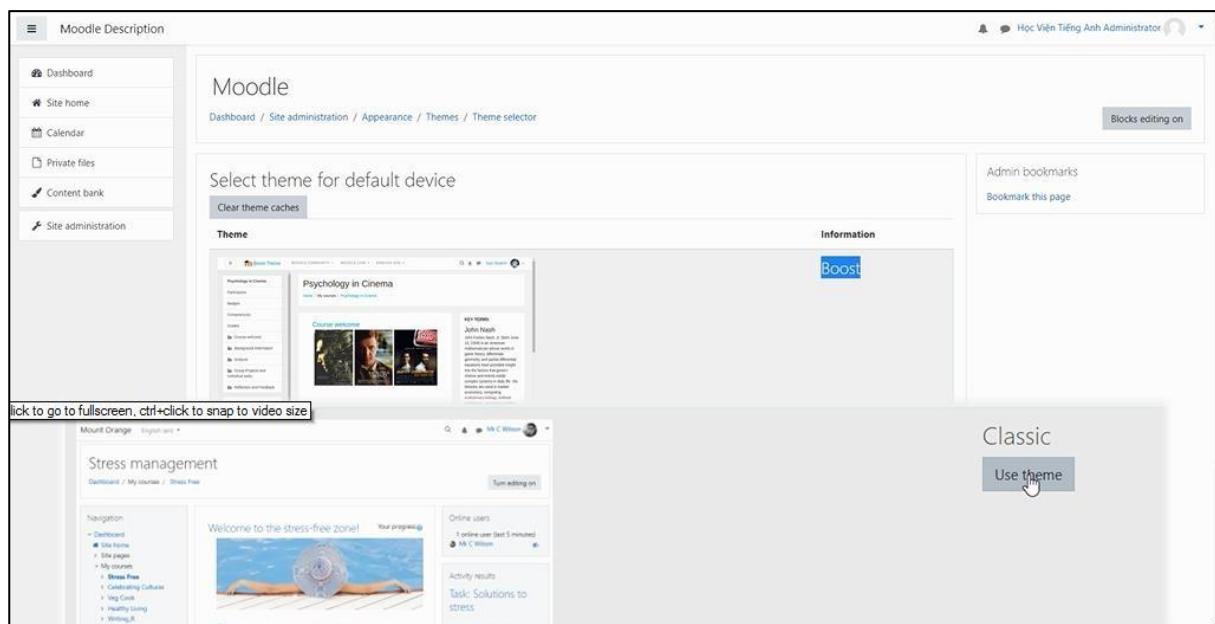
Cuối cùng chúng ta kết thúc thay đổi bằng cách click **Update profile**

## 2. Thay đổi giao diện Moodle

Hiện tại Moodle đang có giao diện mặc định, đó là giao diện mới nhất hiện nay nhưng do các bạn mới làm quen với Moodle nên các bạn nên sử dụng giao diện dễ sử dụng hơn.

Đầu tiên các bạn chọn **Site Administration → Appearance → Theme selector**

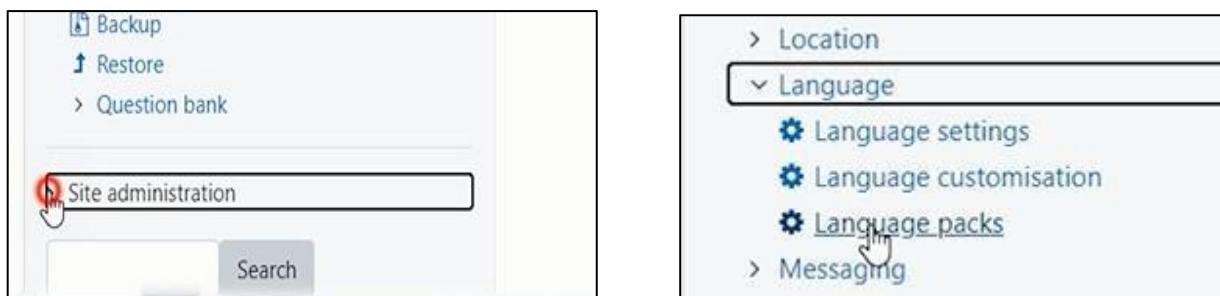
Tại giao diện mặc định (**Theme Default**) ta thay đổi từ giao diện **Boost** sang giao diện **Classic** bằng cách click vào **Use Theme** ở giao diện **Classic** → **Continue** để hoàn thành thay đổi giao diện.



Như vậy các bạn đã thay đổi thành công giao diện cho Moodle

## 3. Thêm gói Tiếng Việt cho Moodle

Tại trang chủ, chúng ta vào mục **Site administration** và tiếp tục di chuyển xuống chọn **Language → Language packs**



Các bạn tìm chọn **tiếng Việt – Vietnamese (Vi)** bên phải màn hình và nhấn **Install selected language pack(s)**

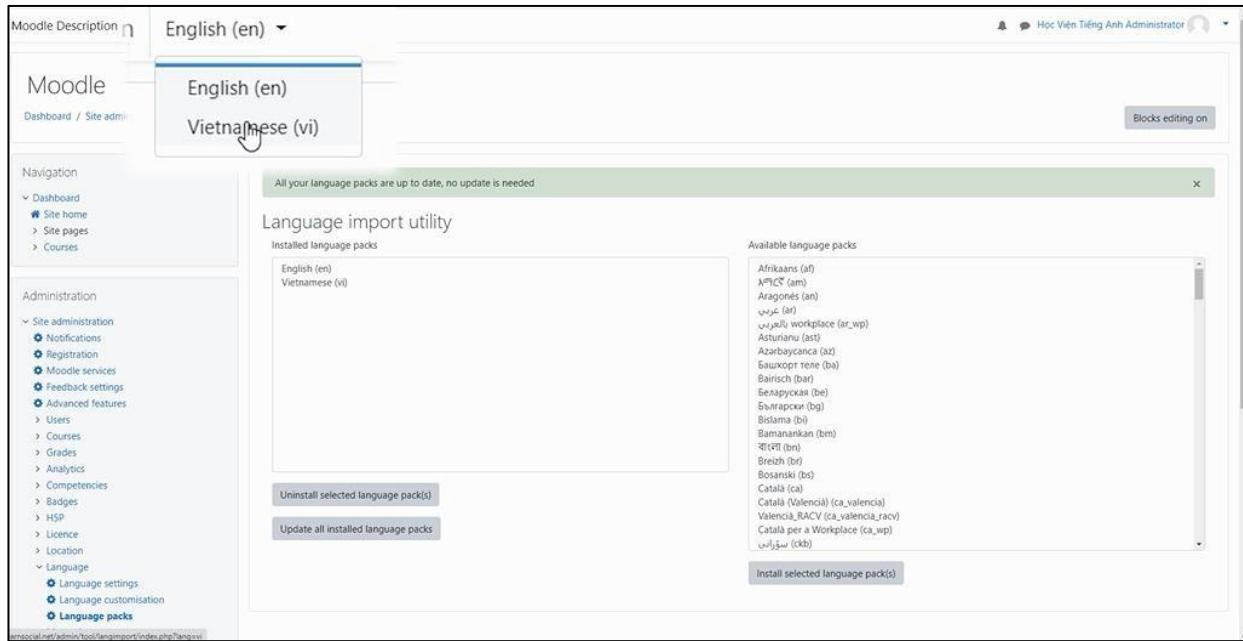
Available language packs	
Tigray (ti)	ትግራይ (ti)
Turkmen (tk)	ئۇركىمەن (tk)
Tagalog (tl)	تالاگاد (tl)
Setswana (tn)	Setswana (tn)
Tongan (to)	تونگان (to)
Tok Pisin (tpi)	توك پisin (tpi)
Türkçe (tr)	تۈركىچى (tr)
татар телә (tt)	တဲတ္ထ တေလ္လာ (tt)
Uyghur - latin (ug_lt)	ئۇيغۇر - لاتىن (ug_lt)
ئۇيغۇرچى (ug_ug)	ئۇيغۇرچى (ug_ug)
Українська (uk)	უკრაїნული (uk)
وەزىر (ur)	وزیر (ur)
O'zbekcha (uz)	Ўзбекчада (uz)
<b>Vietnamese (vi)</b>	<b>فيتنامي (vi)</b>
Wolof (wo)	වොලොෆ (wo)
ଓଡ଼ିଆ (xct)	ଓଡ଼ିଆ (xct)
ພາສຸ່ພະຈຸານ (zgh)	ພາສຸ່ພະຈຸານ (zgh)
简体中文 (zh_cn)	ຈຳຕິເຊີງ (zh_cn)
Workplace 简体中文版 (zh_cn_wp)	ວຽກແບບ ຈຳຕິເຊີງ (zh_cn_wp)
正體中文 (zh_tw)	ຈຳຕິເຊີງ (zh_tw)
Workplace 正體中文版 (zh_tw_wp)	ວຽກແບບ ຈຳຕິເຊີງ (zh_tw_wp)

**Install selected language pack(s)**

Sau đó các bạn chọn **Update all installed language packs**

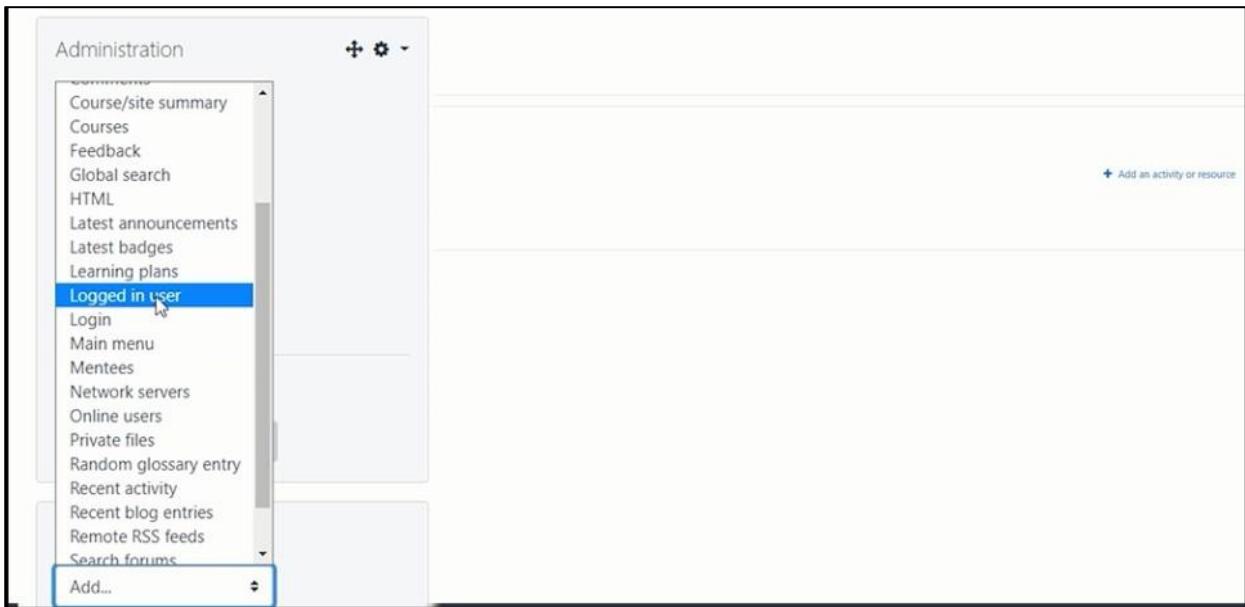


Các bạn cần chọn chế độ tiếng Việt ở thanh Menu bên phải trên màn hình thì khi đó mới chính thức hoàn thành thao tác thay đổi tiếng Việt trên Moodle



#### 4. Tạo Block trên Moodle

Đầu tiên tại trang chủ chúng ta bật chế độ chỉnh sửa **Turn editing on**, di chuyển xuống dưới phần **Add a block** → **Add** → **Logged in user**



Di chuyển thêm xuống phần thông tin của người đăng nhập → chọn biểu tượng cài đặt để chúng ta cài đặt vị trí cũng như hiển thị block trên giao diện của chúng ta bằng cách chọn **Configure Logged in user block**



Tại trình duyệt này có thể tùy chọn **Yes** hoặc **No** theo nhu cầu. Các bạn muốn hiển thị lần truy cập đầu tiên (**Display first access**) và lần cuối cùng truy cập (**Display last access**) các bạn chọn **Yes**

Để biết 2 mục trên nằm ở trang nào thì các bạn vào “ **Where this block appears**” và mặc định thì sẽ hiển thị trên trang chủ mà thôi

Setting	Value
Display MSN	No
Display phone	No
Display mobile phone	No
Display institution	No
Display address	No
Display first access	Yes
Display last access	Yes
Display current login	No
Display last IP	No
<b>Where this block appears</b>	
Original block location	Front page
Page contexts	Display on the front page only
Default region	Left
Default weight	1

Và để có thể hiển thị trên tất cả các trang thì các bạn vào mục **Default region** → **Display throughout the entire site**

Setting	Value
Page contexts	Display on the front page only
Default region	Display throughout the entire site
Default weight	1

Vị trí **Default region** cũ thẻ mặc định là bên trái thì chúng ta có thể thay đổi lên trên cùng của trang là **-10 (first)**.

Lưu thay đổi lại click **Save Changes**

## 5. Thêm Blog đăng nhập

Vào **Add** → **Login** → chọn biểu tượng cài đặt → **Configure**, đặt lại vị trí hiển thị cho Block, sau khi thay đổi xong chọn **Save Changes**

Configuring a Login block

▼ Where this block appears

Original block location	<input type="radio"/> Front page
Page contexts	<input type="radio"/> Display throughout the entire site
Default region	<input type="radio"/> Left
Default weight	<input type="radio"/> -10 (first)

▼ On this page

Visible	<input type="radio"/> Yes
Region	<input type="radio"/> Left
Weight	<input type="radio"/> -10 (first)

**Save changes** **Cancel**

Các bạn thử logout để thấy được vị trí của Block đăng nhập

Moodle Description Vietnamese (vi) Ban chưa đăng nhập. (Đăng nhập)

Moodle

Trang chủ

Đăng nhập

Kí danh

Mật khẩu

Nhớ tài khoản

**Đăng nhập**

Quên mật khẩu?

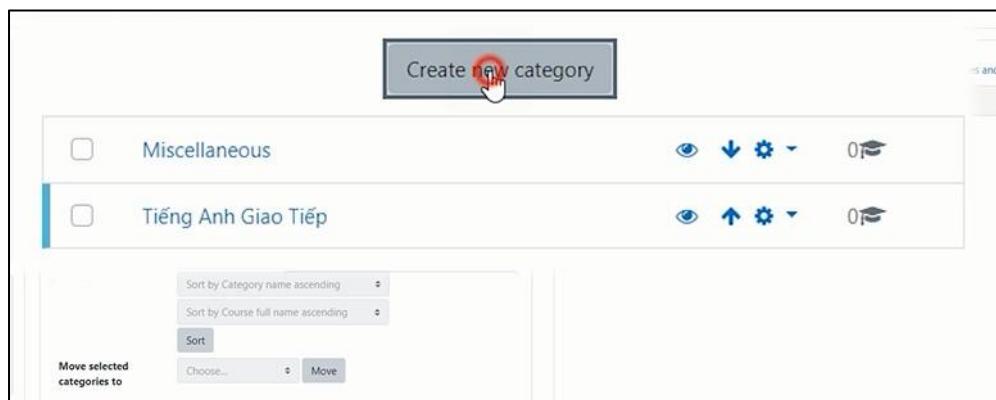
Điều hướng

Trang chủ > Khoa học

Ban chưa đăng nhập. (Đăng nhập)

moodle Data retention summary

Để tạo thêm 1 danh mục mới nữa các bạn chọn **Create new category**



Nếu các bạn muốn tạo danh mục mới ngang hàng với danh mục “Tiếng Anh Giao Tiếp” thì các bạn lại chọn Top ... và đặt tên là “ Tài liệu tiếng Anh”, tương tự các bạn tự do thêm nội dung cần thiết.

Còn nếu các bạn muốn tạo danh mục con của danh mục đã tạo là danh mục “ Tài liệu tiếng Anh” thì các bạn lại có 2 cách để tạo

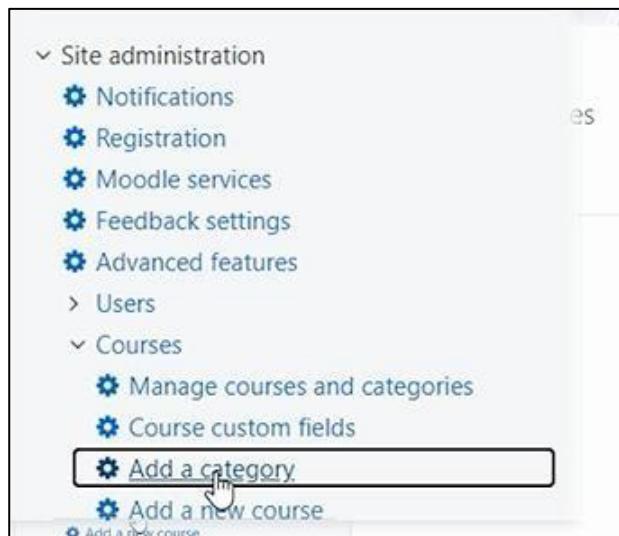
Cách 1:

Click vào **Create new category**, tại **Parent category** các bạn chọn “ Tài liệu tiếng Anh” và đặt tên là “ Tài liệu A” → Chọn **Create category** là các bạn đã tạo xong danh mục Tài liệu A là con của “ Tài liệu tiếng Anh”

A screenshot of the "Add new category" dialog box. It has fields for "Parent category" (set to "Tài Liệu Tiếng Anh"), "Category name" (set to "Tài liệu A"), and "Category ID number" (empty). There is also a "Description" rich text editor. At the bottom are "Create category" and "Cancel" buttons. A red circle with a cursor icon is placed over the "Create category" button. A message at the bottom left says "There are required fields in this form marked ① ."

## 6. Tạo danh mục trên Moodle

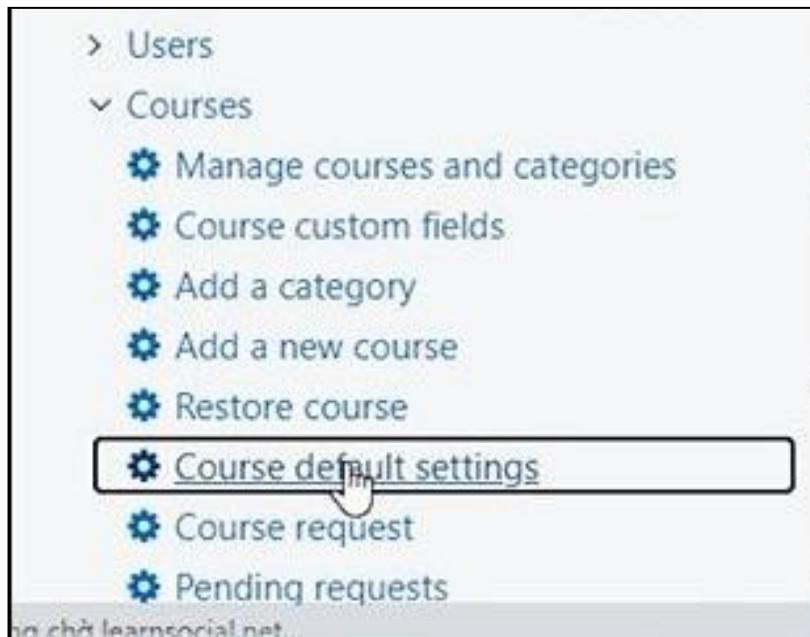
Đầu tiên các bạn tìm và chọn mục **Site administration** → **Courses** → **Add a category**



Tại đây các bạn luôn để **Parent category** là **Top**, tiếp theo là đặt tên cho danh mục, ví dụ: “Tiếng Anh Giao Tiếp”, ID number chúng ta để trống. Kế đến nhập nội dung các bạn muốn giới thiệu → **Create category** là chúng ta đã tạo xong danh mục “Tiếng Anh Giao Tiếp”

The 'Add new category' dialog box is displayed. The 'Parent category' dropdown is set to 'Top'. The 'Category name' field contains 'Tiếng Anh Giao Tiếp'. The 'Category ID number' field is empty. The 'Description' rich text area contains the text 'Chia sẻ về nội dung tiếng anh giao tiếp!'. At the bottom, there are 'Create category' and 'Cancel' buttons.

Di chuyển đến **Site administration** → **Courses** → **Course default settings**.



The 'Course default settings' page contains the following configuration options:

- Visible**: A dropdown menu with 'Show' (selected) and 'Hide'. A tooltip says: 'Determines whether the course appears in the list of courses.'
- Maximum number of sections**: Set to 52 (Default: 52). A tooltip says: 'The maximum value in the number of sections drop-down menu (applies to certain course formats only).'
- Number of sections**: Set to 4 (Default: 4). A tooltip says: 'Number of sections in the course (applies to certain course formats only).'
- Hidden sections**: A dropdown menu with 'Hidden sections are shown in collapsed form' (selected) and 'Default: Hidden sections are shown in collapsed form'. A tooltip says: 'How the hidden sections in the course are displayed to students.'
- Course layout**: A dropdown menu with 'Show all sections on one page' (selected) and 'Default: Show all sections on one page'.

Tại đây thông thường các bạn chọn **Hide (ẩn)** để sau khi các bạn soạn xong khóa học rồi mới hiển thị. Mục **Format** thông thường mặc định là **Topics format** và tùy theo mục đích mà các bạn muốn chọn. Đến mục **Show activity reports** (xem các hoạt động) các bạn chọn **Yes**. Các mục còn lại để mặc định

Tiếp đến mục quan trọng là **Files and uploads** các bạn nên chọn tầm **500KB** hoặc **1MB** để tránh hao tốn dung lượng **Host** → chọn **Save changes** để hoàn thành cài đặt cấu hình cho khóa học.

### Tiến hành tạo Khóa học

Tại trang chủ, các bạn chọn vào danh mục cần tạo khóa học → chọn **Add new course**

### Sau đó trình tự nhập thông tin cần thiết:

- Tên khóa học
- Tên viết tắt của khóa học
- Chọn ẩn hay hiện khóa học
- Chọn ngày bắt đầu và kết thúc

Sau đó đưa nội dung vào khóa học Các mục khác chúng ta đã cài đặt mặc định rồi nên các bạn chỉ cần click Save and return là hoàn thành tạo khóa học. Để kiểm tra các bạn quay trở lại trang chủ.

### 7. Đưa danh mục ra ngoài trang chủ

Các bạn chọn Site administration → Front page → Front page settings



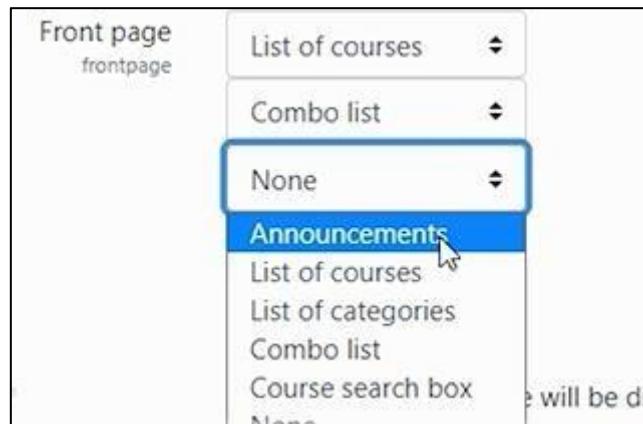
Các bạn chú ý mục **Front page** và **Front page items when logged in** chọn **Combo list** sẽ dễ nhìn hơn , các phần còn lại chúng ta để mặc định → chọn **Save changes** để hoàn tất.

Các bạn trở lại trang chủ để kiểm tra lại danh mục đã hiển thị tại Trang chủ chưa

## 8. Đưa bản tin ra ngoài trang chủ

Di chuyển đến **Site administration** → **Font page** → **Font page settings**

Tại đây mục **Font page** và **Front page items when logged in** chọn **Announcements** ở ô thứ 3 → Click **Save changes** để hoàn tất thao tác



Sau đó chúng ta trở lại trang chủ kiểm tra xem đã hiển thị bảng tin chưa, để viết và tạo bảng tin thì các bạn chọn **Add a new topic** → copy tên và nội dung đã soạn sẵn → Click **Post to forum** là hoàn tất việc tạo bài tin trên trang chủ.

Moodle Description English (en) ▾

Site administration

Search

Miscellaneous

Tiếng Anh Giao Tiếp

Tài Liệu Tiếng Anh

Tài liệu A

Tài liệu B

Site announcements

Add a new topic

Subject: Nói Tiếng Anh. Thật Đẹl

Message:

"Sai nói" chính là lỗi sơ thường gặp nhất của người Việt khi học tiếng Anh. Từ việc sơ bị cười chê vì nói sai sẽ dẫn đến việc ngại nói, lâu ngày người học sẽ bị "cứng" miệng – tức là dù nghe hiểu nhưng không biết nói ra sao. Gác lại lỗi lò lăng đó và can đảm nói tiếng Anh sẽ giúp bạn tiến bộ nhanh chóng. Nên nhớ rằng, ngày cà những người nói tiếng Anh tốt cũng xuất phát từ con số 0.

Và khi lợi hại hỗ trợ bạn xây dựng được sự tự tin và khả năng phản xạ Anh ngữ thông qua phương pháp học tương tác cao và đầy linh hoạt.

Post to forum Cancel

## 9. Tạo khóa học trên Moodle

Trước khi tạo khóa học trên Moodle thì chúng ta cần phải cài đặt khóa học mặc định với các bước như sau:

Hầu hết các mục tại đây nên để mặc định, chỉ thay đổi một số mục cần thiết, di chuyển xuống dưới cùng chọn **Save changes** để hoàn tất cài đặt mặc định cho đề thi

Moodle Description English (en) -  
Last access: Friday, 7 August 2020, 7:54 PM  
Last access: Saturday, 15 August 2020, 6:03 PM

Default time limit for quizzes in seconds. 0 means no time limit.  
When time expires: Open attempts are submitted automatically  
Default: Open attempts are submitted automatically

Submission grace period quiz | graceperiod  
1 days Default: 1 days

Navigation Last submission grace period quiz | graceperiodadmin

Administration Site administration  
Notifications  
Registration  
Moodle services  
Feedback settings  
Advanced features  
Users  
Courses  
Grades  
Analytics  
Competencies  
Badges  
HSP  
Licence  
Location  
Language  
Messaging  
Plugins  
Install plugins

Attempts allowed quiz | attempts  
Grading method quiz | grademethod  
Maximum grade quiz | maximumgrade

After adding 2 questions  
After adding 3 questions  
After adding 4 questions  
**After adding 5 questions**  
After adding 6 questions  
After adding 7 questions  
After adding 8 questions  
After adding 9 questions  
After adding 10 questions  
After adding 11 questions  
After adding 12 questions  
After adding 13 questions  
After adding 14 questions  
After adding 15 questions  
After adding 16 questions  
After adding 17 questions  
After adding 18 questions  
After adding 19 questions  
After adding 20 questions  
After adding 21 questions  
After adding each question

Default: After adding each question

## 10. Đề trắc nghiệm trên Moodle

Bước 1: Tại “Khu vực quản trị” chọn vào mục “Ngân hàng câu hỏi”-> chọn mục “Nhập”.

PHAN THI XUÂN TRANG

CSDL DH20TIN01 THUCHU

Danh sách thành viên  
Các huy hiệu  
Năng lực  
Điểm số  
Chung  
Chủ đề 1  
Chủ đề 2  
Chủ đề 3  
Chủ đề 4  
Trang chủ  
Nhà của tôi  
Lịch

PHÒNG HỌC ONLINE CSDL DH20TIN01  
Điểm danh sinh viên

Chủ đề 1  
Chủ đề 2  
Chủ đề 3  
Chủ đề 4

Chỉnh sửa các cài đặt  
Hoàn thành khóa học  
Thành viên  
Các bộ lọc  
Báo cáo  
Gradebook setup  
Các huy hiệu  
Sao lưu  
Phục hồi  
Nhập dữ liệu  
Tải lập  
Ngân hàng câu hỏi  
Các câu hỏi  
Các danh mục  
Nhập  
Xuất  
Recycle bin

Bước 2: Tại trang nhập câu hỏi cần chú ý các mục sau:

- Định dạng tệp: có nhiều định dạng cho file câu hỏi trắc nghiệm. Định dạng hay được sử dụng và dễ sử dụng nhất cho giảng viên là định dạng “Aiken format”.

- Với định dạng “Aiken format” thì giảng viên cần định dạng file câu hỏi theo cấu trúc sau:

```

*cauhoi.txt - Notepad
File Edit Format View Help
Nội dung câu hỏi 1
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đáp án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:B

Nội dung câu hỏi 2
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đáp án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:D

Nội dung câu hỏi 3
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đáp án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:A

Nội dung câu hỏi 4
A.Đáp án câu a
B.Đáp án câu b
C.Đáp án câu c
D.Đáp án câu d
ANSWER:B

```

Ln 41, Col 9 | 100% | Windows (CRLF) | UTF-8

Lưu ý: file phải được lưu dưới dạng .txt

- Nhập câu hỏi từ tệp: tiến hành upload file vào

**Nhập câu hỏi từ tệp**

Mở rộng tất cả

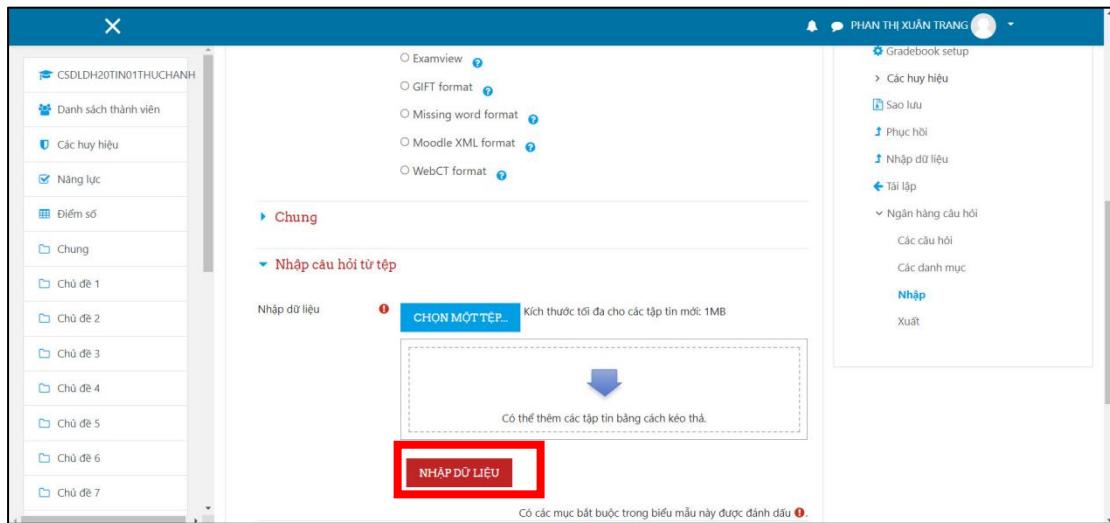
**Định dạng tệp**

- Aiken format
- Blackboard
- Embedded answers (Cloze)
- Examview
- GIFT format
- Missing word format
- Moodle XML format
- WebCT format

**Chung**

**Khu vực quản trị**

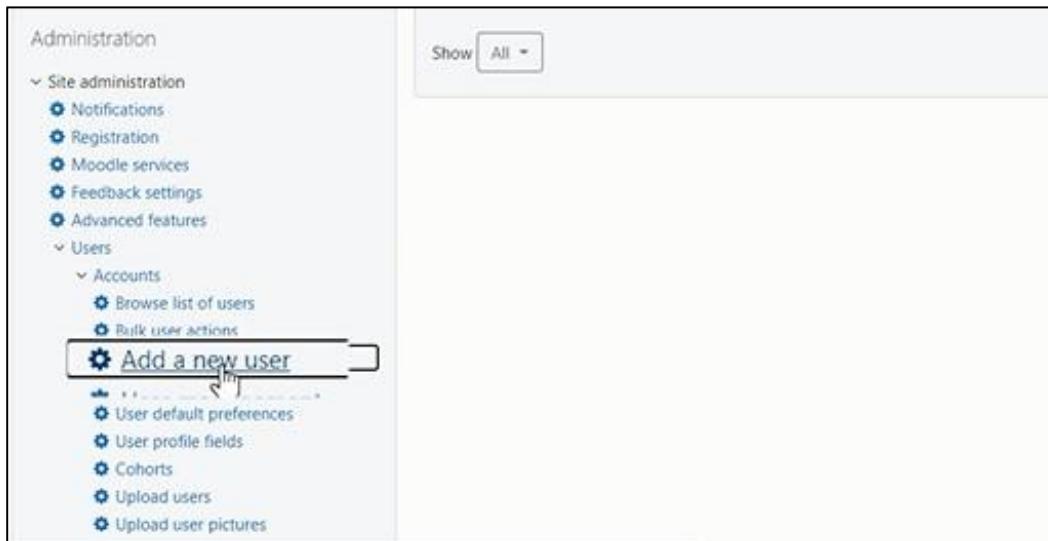
- Quản trị Khoa học
  - Chỉnh sửa các cài đặt
  - Hoàn thành khóa học
  - Thành viên
  - Các bộ lọc
  - Báo cáo
  - Gradebook setup
  - Các huy hiệu
  - Sao lưu
  - Phục hồi
  - Nhập dữ liệu
  - Tái lập
- Ngân hàng câu hỏi
  - Các câu hỏi
  - Các danh mục



- Sau khi hoàn thành các thao tác → Chọn vào “Nhập dữ liệu” để hoàn thành nhập câu hỏi trắc nghiệm vào khóa học.

## 11. Tạo tài khoản cho Giáo viên và học sinh

Đầu tiên các bạn tìm đến Site administration → chọn User → chọn Accounts → chọn tiếp Add a new user



Ở đây các bạn tạo riêng từng tài khoản: Đặt tên User , đặt password gồm 8 ký tự ( có chữ thường, chữ in hoa, ký tự đặc biệt và chữ số ) → nhập tiếp thông tin người đăng ký và có thể upload avarta của người đăng ký → cuối cùng chọn Create user là các bạn đã tạo xong một User hoàn chỉnh

**General**

Username	<input type="text" value="nguyenvana"/>
Choose an authentication method	<input type="text" value="Manual accounts"/> <div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <span><input type="checkbox"/> Suspended account</span> <span><input type="checkbox"/> Generate password and notify user</span> </div>
The password must have at least 8 character(s) such as as *, -, or #	
New password	<input type="password" value="Nguyen@123"/> <div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <span><input type="checkbox"/></span> <span><input type="checkbox"/></span> </div>
Press enter to save changes	

**- Upload danh sách người dùng:**

+ Chọn Site administration

The screenshot shows the NCTU website interface. On the left, there is a vertical navigation bar with the following options: Home, Dashboard, Calendar, Private files, Content bank, My courses, XLA\_DH18TIN04\_LYTHUYET, CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH, and Site administration. The Site administration option is currently selected. The main content area features a large banner for "Nộp hồ sơ xét tuyển qua đường bưu điện" (Submitting applications via mail). The banner includes two students, a logo for "Lo gì Covid - 19", and a red button labeled "XEM THÊM >". At the bottom of the banner, it says "Website: www.nctu.edu.vn" and "Hotline: 0939.257.838". Below the banner, the text "Đại Học Nam Cần Thơ" is visible.

+ Trong mục Users chọn Upload users

X

Lê Văn Cường

Site administration

SEARCH

Site administration Users Courses Grades Plugins Appearance Server Reports Development

Users

Accounts

- Browse list of users
- Bulk user actions
- Add a new user
- User management
- User default preferences
- User profile fields
- Cohorts
- [Upload users](#)
- Upload user pictures

Permissions

- User policies
- Site administrators
- Define roles
- Assign system roles
- Check system permissions
- Capability overview

Site administration

- Notifications
- Registration
- Moodle services
- Feedback settings
- Advanced features
- Users
- Courses
- Grades
- Analytics
- Competencies
- Badges
- H5P
- Licence
- Location
- Language
- Messaging
- Plugins

<https://karmagroup.xyz/DemoMoodle/admin/tool/uploaduser/index.php>

- + **username**: tên đăng nhập
- + **firstname**: tên
- + **lastname**: họ
- + **email**: địa chỉ email
- + **course(1,2,3,...)**: các khóa học được cấp quyền
- + **role1**: quyền được cấp
- + **password**: mật khẩu

- Chọn **Choose a file...** để upload file, sau đó chọn **Upload users**

The screenshot shows the 'Upload users' page in Moodle. On the left, there's a sidebar with navigation links like Home, Dashboard, Calendar, etc. The main area has a title 'Upload users' with a 'Upload' dropdown. Below it, there's a file input field containing 'example.csv' and 'danh sach nguoi dung.csv'. A red box highlights the 'CHOOSE A FILE...' button and the 'UPLOAD USERS' button. To the right, there's an 'Administration' sidebar with various site settings.

- Danh sách user đã được upload, sau đó chọn **Nhập danh sách thành viên**

The screenshot shows the 'Upload users preview' page. It displays a table with user data (username, firstname, lastname, email, course1, role1) and a preview of 12 rows. To the right, there's a 'Khu vực quản trị' sidebar with various management options. A red box highlights the 'Cài đặt' section, which contains configuration options for importing users, setting up new passwords, and standardizing usernames.

The screenshot shows the Moodle user profile settings page. On the left, there's a sidebar with links like Trang chủ, Nhà của tôi, Lịch, Tập tin riêng tư, Ngân hàng nội dung, Các khóa học của tôi, XLA\_DH18TIN04\_LYTHUYET, CSDL\_DH20TIN01\_THUCHANH, and Quản trị khu vực. The main content area has a heading 'Giá trị mặc định' with a 'Show more...' link. It contains several input fields: 'Hiển thị thư điện tử' (Email display) set to 'Chỉ cho phép thành viên cùng lớp thấy', 'Tự động theo dõi diễn đàn' (Automatically follow forum) set to 'Có: khi tôi viết bài trên một diễn đàn nào', 'Tỉnh/Thành phố' (Province/City) set to 'defaultcity', 'Mã số ID' (ID number), 'Cơ quan' (Organization), and 'Khoa/Phòng/Ban' (Faculty/Department). Below these fields are two buttons: 'NHẬP DANH SÁCH THÀNH VIÊN' (Import user list) and 'HỦY BỎ' (Cancel). A note at the bottom says 'Có các mục bắt buộc trong biểu mẫu này được đánh dấu ①.' (There are required fields in this form marked with ①.). On the right, there's a sidebar with various Moodle modules: Các khóa, Nhập danh sách thành viên, Upload user pictures, Các quyền, Quyền riêng tư và các chính sách, Khoa học, Điểm số, Analytics, Năng lực, Điểm badges, H5P, Giấy phép, Định vị, Ngôn ngữ, Nhận tin, Module, Bảo mật, and Hình thức thể hiện.

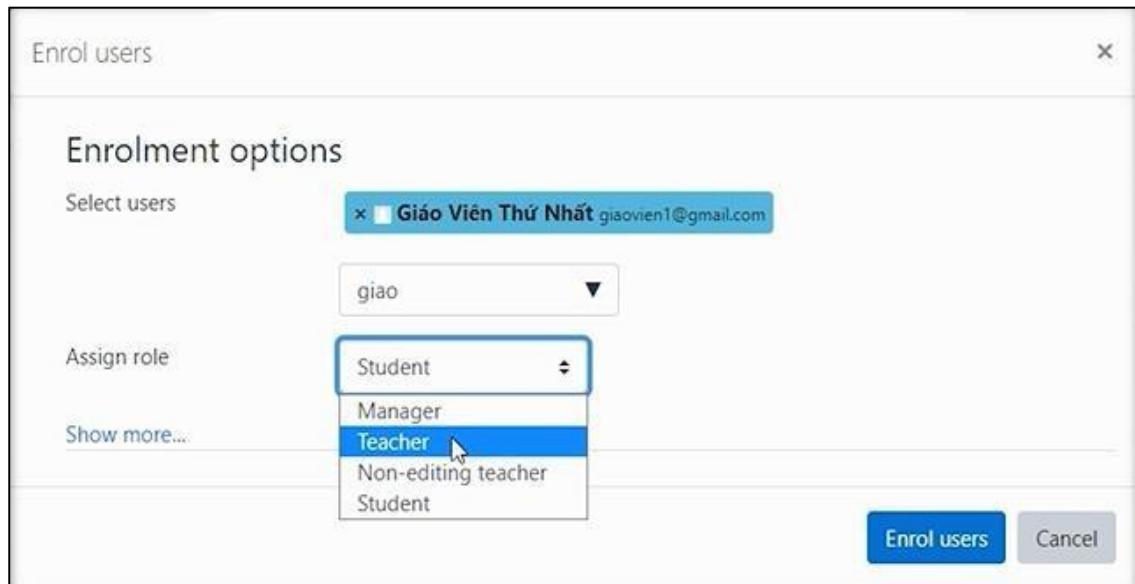
## 12. Thêm giáo viên cũng như thêm học sinh vào lớp học

Đầu tiên các bạn chọn khóa học cụ thể để thêm giáo viên hoặc học sinh vào đó VD chọn khóa bài 1: Giao tiếp ở trường

The screenshot shows the Moodle Administration panel. On the left, there's a navigation tree: Course administration (expanded), Edit settings, Course completion, Users (expanded), Enrolled users (selected and highlighted with a red box and cursor), Groups, Permissions, and Other users.

Tiếp đến tìm đến **Administration** phía dưới bên trái → chọn **User** → chọn **Enrolled user**

Tại khóa học này hiện tại chưa có giáo viên và học sinh, để thêm Giáo viên hoặc Học sinh thì các bạn chọn **Enrol user** bên phải phía trên → tiếp tục các bạn tìm và chọn Giáo viên → tạo chức danh → chọn **Enrol user**



Trình tự các bạn tiếp tục thêm học sinh vào lớp

Như vậy các bạn đã hoàn thành việc tạo và tài khoản và đưa tài khoản vào lớp – khóa học

### 13. Tạo Mã xác nhận (Captcha)

Các bạn tìm đến Site administration → Plugins → Authentication → Manage authentication

Bài 1 : Giao tiếp ở trường  
Bài 2 : Giao Tiếp Cùng Bạn

Tài Liệu Tiếng Anh  
Tài liệu A  
Tài liệu B

Site announcements

Add a new topic

Bài Tiếng Anh. Thời Đèn

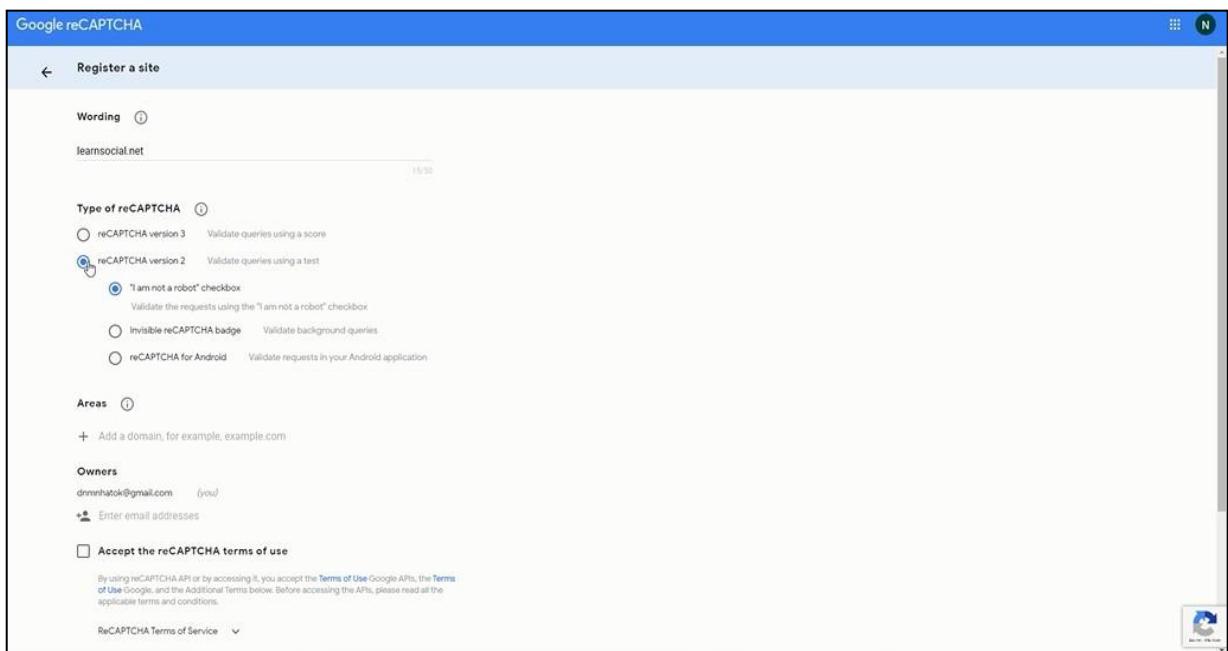
"Sợ nói sai" chính là nỗi sợ thường gặp nhất của người Việt khi học tiếng Anh. Từ việc sợ bị cười chê vì nói sai sẽ dẫn đến việc ngại nói, biết nói ra sao. Gác lại nỗi lo lắng đó và can đảm nói tiếng Anh sẽ giúp bạn tiến bộ nhanh chóng. Nên nhớ rằng, ngay cả những người

Vũ khí lợi hại hỗ trợ bạn xây dựng được sự tự tin và khả năng phản xạ Anh ngữ thông qua phương pháp học tương tác cao và đầy linh

Tại đây các bạn di chuyển xuống dưới tìm mục **ReCAPTCHA site key** và chọn **Google CAPTCHA** bên góc phải.

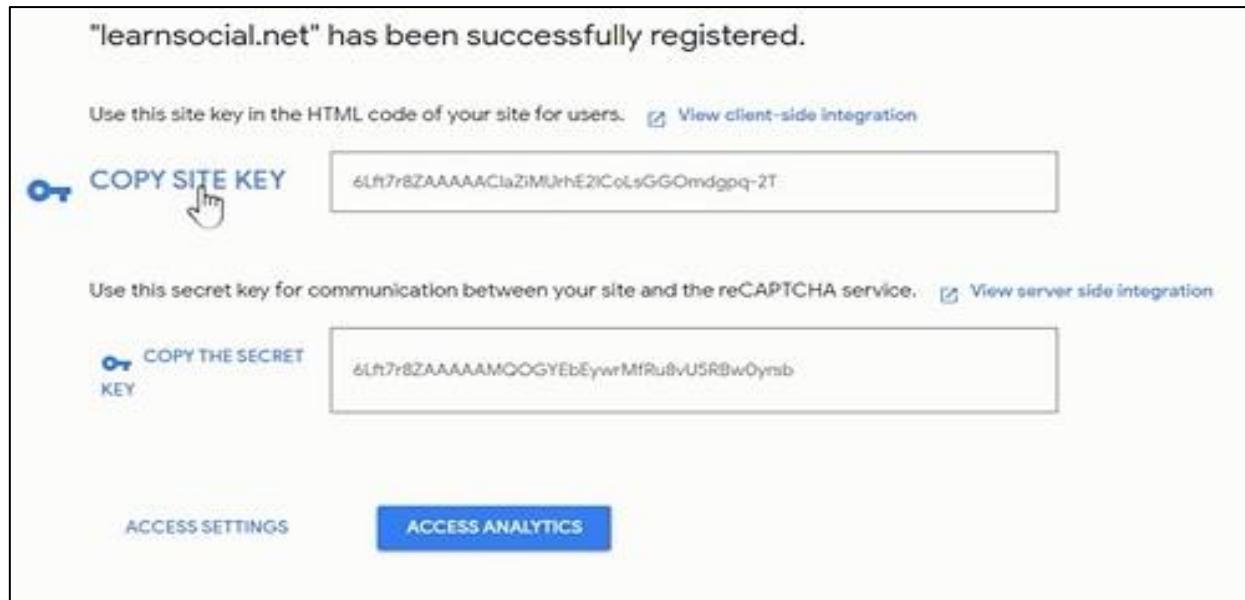
Ở đây các bạn nên đăng nhập sẵn tài khoản gmail trước và chọn **Admin Console**

Sau đó các bạn nhập tên miền các bạn muốn tạo mã → tiếp theo chọn phiên bản **reCAPTCHA version 2** và chọn luôn **I'm not a robot" checkbox** → dán tên miền đã copy vào **Areas** → **chọn Accept the reCAPTCHA terms of use** → **click TO SEND** thì các bạn sẽ nhìn thấy chúng ta có 2 mã code



Các bạn copy mã code mục **COPY SITE KEY** đưa qua trang của **Moodle** và dán vào mục **ReCAPTCHA site key**

Tiếp tục các bạn lại trở về copy mã code mục **COPY THE SECRET KEY** đưa qua và dán vào mục **ReCAPTCHA secret key**



Bấm Save Changes là các bạn đã tạo được mã xác nhận

**Và để bật mã xác nhận thì các bạn cần làm thêm 1 thao tác nữa là:**

Các bạn tìm chọn mục **Email-based self-registration** → tại đây các bạn chọn **Yes** từ mục **Enable ReCAPTCHA element** → di chuyển xuống cuối chọn **Save changes** là các bạn đã hoàn thành tạo và bật mã xác nhận cho web với tên miền của mình trên Moodle



Các bạn có thể trở về trang chủ để kiểm tra lại bằng cách: **Log out** và ra lại trang chủ → chọn **Create new account** → di chuyển xuống các bạn sẽ thấy phần **Captcha** đã hiển thị. Như vậy các bạn đã hoàn thành thao tác hoàn chỉnh.

**Di chuyển diễn đàn và di chuyển đề thi từ diễn đàn này sang diễn đàn khác**

Ví dụ cụ thể chúng ta sẽ di chuyển “Thảo luận bài 1” trong **Bài 1: Giao tiếp ở trường** sang “Bài 2: Giao tiếp cùng bạn”

**Để làm được điều trên, trước tiên chúng ta cần cài đặt 1 Plugin, thực hiện như sau:**

Đầu tiên các bạn tìm chọn **Site administration** → **chọn Plugins** → **chọn Install Plugins**

Các bạn chọn và giữ chuột kéo vào ô **Choose a file → Install plugin from the zip file** → chọn **Continue** → tiếp tục kéo xuống dưới chọn tiếp **Continue** → chọn **Upgrade Moodle database now → Continue → Save changes.**

Chúng ta lại quay lại khóa học bằng cách chọn **Courses** bên trái màn hình

Chọn vào khóa “**Tiếng Anh Giao Tiếp**” vào “**Bài 1: Giao tiếp ở trường**” tại đây các bạn chọn Turn editing on và di chuyển xuống bên trái phía dưới màn hình chọn vào ô **Add...** rồi tìm chọn **Sharing Cart**



Từ đây các bạn nhìn bên phải của bài **Thảo luận bài 1** chọn vào biểu tượng cái giỏ và tiếp tục chọn **Confirm**

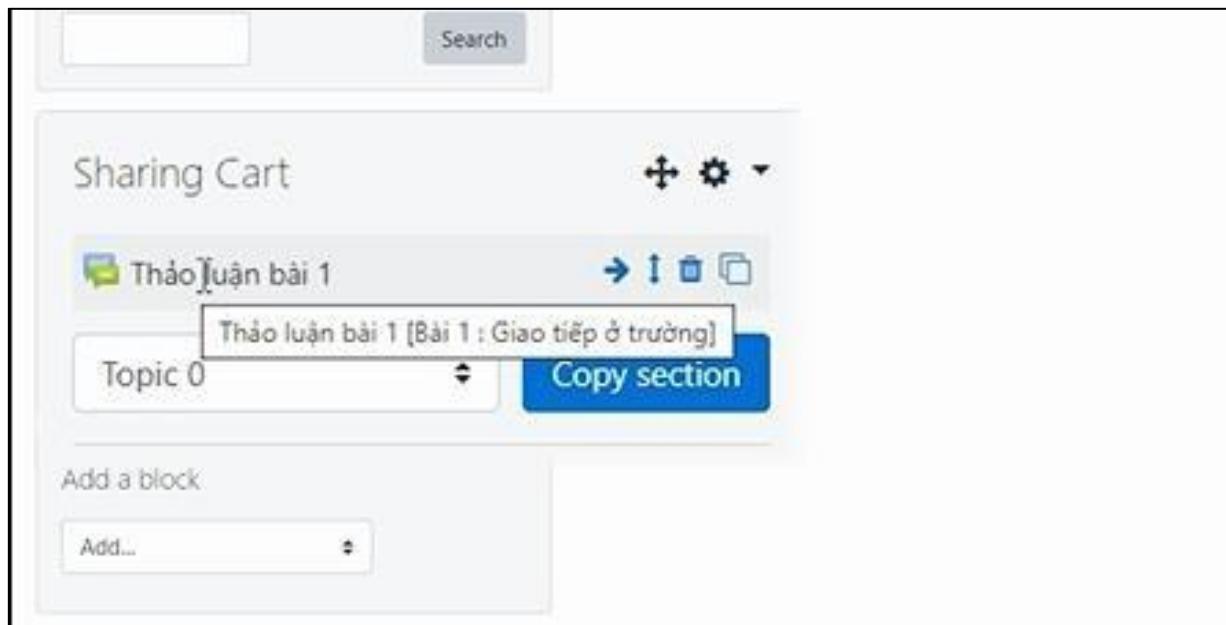
A screenshot of the Moodle course page for 'Bài 1: Giao tiếp ở trường'. In the center, a modal dialog box titled 'Thảo luận bài 1' asks 'Are you sure you want to copy this activity/resource into Sharing Cart?'. There is a checked checkbox for 'Do you want to copy user data? (E.g. glossary/wiki/database entries)'. At the bottom of the dialog are 'Confirm' and 'Cancel' buttons. The background shows the course structure with 'Thảo luận bài 1' listed under 'Topic 1'. The left sidebar shows user information for 'Học Viện Tiếng Anh Administrator' and the navigation menu.

Khi đó bên trái phía dưới sẽ xuất hiện ô **Sharing Cart** với bài “Thảo luận bài 1”

Tiếp tục các bạn trở lại khóa học “Tiếng Anh Giao Tiếp” chọn “Bài 2: Giao tiếp cùng bạn”

Các bạn lại chọn **Add...** chọn **Sharing Cart**

Từ ô **Sharing Cart** tìm chọn biểu tượng copy và di chuyển lên trên để chúng ta có thể dán vào vị trí mình mong muốn



Ví dụ chọn “Hỗ trợ thảo luận bài 2” các bạn click vào dấu mũi tên

Các bạn chọn **Turn editing on** để vào kiểm tra lại thao tác mình vừa thực hiện đã như mong muốn

